

LÂM ĐỒNG

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH LÂM ĐỒNG - TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN, NHÂN DÂN LÂM ĐỒNG

100

Năm

NGÀY BÁO CHÍ CÁCH MẠNG VIỆT NAM (21/6/1925 - 21/6/2025)



Một số hình ảnh hoạt động của Báo Lâm Đồng

Song hành cùng tiến trình 100 năm của báo chí cách mạng Việt Nam, Báo Lâm Đồng đã có chặng đường 48 năm làm tròn sứ mệnh là tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Lâm Đồng. Nỗ lực của đội ngũ những người làm báo Báo Lâm Đồng đã được các cấp thẩm quyền ghi nhận bằng những phần thưởng xứng đáng và bạn đọc tin yêu. Nhân kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, chúng tôi giới thiệu một số hình ảnh hoạt động của Báo Lâm Đồng trong thời gian qua.



Báo Lâm Đồng đón nhận Huân chương Lao động hạng Nhì.



Tác giả Tuấn Hương và Hồng Thắm (giữa) nhận Giải báo chí Tây Nguyên.



Chi đoàn trao quà trung thu tại huyện Lạc Dương.



Phóng viên Quỳnh Uyên (hàng đầu, bên trái) tại Trường Sa.



Hoạt động tại báo điện tử.



Tập thể Báo Lâm Đồng dịp kỷ niệm 45 năm Ngày phát hành số báo đầu tiên.



Báo LÂM ĐỒNG

• Phó Tổng Biên tập phụ trách:
NGUYỄN HỒNG HẢI

• Biên tập:
HỒ XUÂN TRUNG
NGUYỄN THỊ HẢI YẾN
NGUYỄN NAM VIÊN

• Tòa soạn:
38 QUANG TRUNG, TP ĐÀ LẠT
Điện thoại: 0263.3822472 - 0263.3822473
Email: tsbaolamdong@gmail.com

• Báo điện tử:
Website: baolamdong.vn



• Số báo đặc biệt kỷ niệm 100 năm
Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam,
thay cho các số báo 6901 + 6902 + 6903

• Giấy phép xuất bản số 232/GP-BTTTT
ngày 29/8/2024

• Chế bản tại: **Báo Lâm Đồng**
• In tại: **Xí nghiệp Bản đồ Đà Lạt**

GIÁ: 8.500đ

XÃ LUẬN

Tiên phong cùng dân tộc bước vào kỷ nguyên mới

Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025) là sự kiện trọng đại, ghi dấu một chặng đường vẻ vang và đầy tự hào của nền báo chí cách mạng - lực lượng tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hóa của Đảng và dân tộc ta.

Tròn một thế kỷ qua, kể từ khi tờ Báo Thanh niên được Chủ tịch Hồ Chí Minh - người thầy vĩ đại của báo chí cách mạng Việt Nam sáng lập và trực tiếp chỉ đạo xuất bản số đầu, báo chí cách mạng Việt Nam đã trở thành vũ khí sắc bén của Đảng, cổ vũ phong trào đấu tranh, góp phần làm nên thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa tháng Tám 1945, thành lập nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa (nay là nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam).

Báo chí cách mạng không chỉ là tiếng nói trung thành của Đảng, Nhà nước mà còn là cầu nối vững chắc giữa chính quyền và Nhân dân, là công cụ đấu tranh kiên cường, cổ vũ tinh thần yêu nước, góp phần làm nên những thắng lợi vĩ đại trong các cuộc kháng chiến chống thực dân, đế quốc, cũng như trong công cuộc đổi mới, hội nhập và phát triển đất nước ngày nay. Đây chính là nguồn sức mạnh tinh thần, là ngọn đuốc soi đường, dẫn dắt Nhân dân vượt qua mọi thử thách, xây dựng và bảo vệ đất nước vững bền.

Trên hành trình phát triển ấy, báo chí cách mạng Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh cả về số lượng và chất lượng. Nhiều cơ quan báo chí đã trở thành những cơ quan đa phương tiện hiện đại, ngang tầm khu vực và thế giới. Đội ngũ người làm báo ngày càng vững vàng về bản lĩnh chính trị, giỏi về nghiệp vụ, gương mẫu về đạo đức nghề nghiệp, thực hiện tốt chức trách xã hội.

Đối với vùng Tây Nguyên, đặc biệt là tỉnh Lâm Đồng - vùng đất giàu tiềm năng và bản sắc văn hóa, sự kiện 100 năm Báo chí cách mạng Việt Nam càng có ý nghĩa sâu sắc. Báo chí địa phương không chỉ là tiếng nói của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân mà còn là lực lượng tiên phong trong việc phản ánh trung thực, sinh động, toàn diện mọi mặt đời sống xã hội, kịp thời nêu bật những vấn đề bức thiết như giảm nghèo, bảo vệ môi trường, giáo dục, y tế, phòng, chống tham nhũng... của tỉnh và vùng, góp phần giám sát và phản biện xã hội, giúp Đảng, Nhà nước hoàn thiện chính sách, pháp luật...

Năm 2025 đánh dấu bước ngoặt lịch sử với việc triển khai Đề án Sáp nhập 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông thành một tỉnh mới - một quyết định mang tính chiến lược nhằm phát huy tối đa lợi thế vùng, tăng cường hiệu quả quản lý, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững. Cùng với đó, việc sắp xếp lại đơn vị hành chính các cấp theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp đang được triển khai quyết liệt, tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển toàn diện của tỉnh mới.

Báo chí địa phương cùng với báo chí cả nước trong giai đoạn này giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc tuyên truyền sâu rộng, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, phản ánh chân thực tiến trình đổi thay, những thành tựu và thách thức, đồng thời góp phần định hướng dư luận, lan tỏa niềm tin và khát vọng phát triển. Đội ngũ nhà báo cần nâng cao bản lĩnh chính trị, kỹ năng nghề nghiệp và ứng dụng công nghệ số để đáp ứng yêu cầu thông tin đa chiều, nhanh nhạy trong bối cảnh truyền thông hiện đại.

Song hành với sự đổi thay của bộ máy hành chính, bộ máy báo chí địa phương cũng được sắp xếp, hợp nhất theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp nhằm tận dụng nguồn lực, nâng cao chất lượng thông tin, đa dạng hóa hình thức truyền tải, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của công chúng trong thời đại số. Đây cũng là cơ hội để đội ngũ nhà báo nâng cao nghiệp vụ, kỹ năng công nghệ và giữ vững đạo đức nghề nghiệp - những yếu tố then chốt để báo chí phát triển bền vững.

Cùng với đó, công tác chuẩn bị cho Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2025 - 2030 đang được triển khai tích cực, với nhiều kỳ vọng về sự đổi mới, sáng tạo và phát triển đột phá. Báo chí đóng vai trò cầu nối quan trọng, không chỉ phản ánh sinh động các hoạt động chuẩn bị mà còn góp phần lan tỏa tinh thần đoàn kết, quyết tâm thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

Trong bối cảnh truyền thông đa phương tiện và công nghệ số phát triển mạnh mẽ, Báo chí cách mạng Việt Nam nói chung và báo chí Lâm Đồng nói riêng đứng trước nhiều thách thức nhưng cũng đầy cơ hội. Việc tiếp tục đổi mới tư duy, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng đội ngũ, ứng dụng công nghệ hiện đại là yêu cầu cấp thiết để báo chí thực sự là công cụ sắc bén, góp phần xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

Báo chí cũng là tiếng nói bảo vệ môi trường, nâng cao nhận thức cộng đồng về các vấn đề cấp bách như biến đổi khí hậu, bảo tồn di sản văn hóa và thiên nhiên, phát triển du lịch bền vững - những lĩnh vực đang được tỉnh đặc biệt quan tâm và đầu tư mạnh mẽ. Qua đó, báo chí góp phần lan tỏa niềm tự hào, trách nhiệm và khát vọng phát triển của địa phương.

Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam là dịp để mỗi nhà báo tự hào về lịch sử vẻ vang của nghề, đồng thời nhận thức sâu sắc hơn trách nhiệm nặng nề trong việc giữ gìn bản lĩnh chính trị, nâng cao đạo đức nghề nghiệp, không ngừng đổi mới sáng tạo, xung kích trên mặt trận tư tưởng, văn hóa. Đây cũng là lời hiệu triệu để mỗi cơ quan báo chí phát triển chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại, sánh vai cùng nền báo chí cách mạng Việt Nam trong kỷ nguyên số.

LÂM ĐỒNG

NHÀ BÁO CÁCH MẠNG HỒ CHÍ MINH

Làm báo là làm cách mạng

Kể từ bài báo đầu tiên "Quyền của các dân tộc thuộc địa" đăng trên Báo Nhân đạo ngày 18/6/1919 đến tác phẩm cuối cùng "Thư trả lời tổng thống Mỹ" đăng trên Báo Nhân dân ngày 25/8/1969, trong 50 năm viết báo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã để lại hơn 2.000 bài báo. Có thể nói, làm báo đã đồng hành cùng quá trình hoạt động cách mạng sôi nổi, bền bỉ, vẻ vang của Bác. Người luôn coi trọng vai trò của báo chí, sử dụng báo chí như một vũ khí sắc bén trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc và xây dựng chủ nghĩa xã hội. Sinh thời, Bác nhận mình là người có duyên nợ với báo chí.

Người đã học làm báo ngay trong thực tiễn đấu tranh cách mạng. “Lúc ở Pari, tuy biết nhiều tội ác của thực dân Pháp, nhưng không biết làm thế nào để nêu lên được. Một đồng chí công nhân ở toà báo Đời sống thợ thuyền cho Bác biết báo ấy có mục "tin tức vắn", mỗi tin chỉ năm ba dòng thôi và bảo Bác có tin tức gì thì cứ viết, đồng chí ấy sẽ sửa lại cho. Từ đó, ngoài những giờ lao động, Bác bắt đầu viết những tin rất ngắn”, mỗi duyên với báo chí đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh kể lại tại Đại hội lần thứ II Hội Nhà báo Việt Nam (ngày 16/4/1959).

Nguyễn Ái Quốc rất tâm đắc những tư tưởng của Lê nin về báo chí: “Trong thời đại ngày nay, không có tờ báo chính trị thì không thể có phong trào gọi là chính trị”.

Bởi vậy, tính từ năm 1922 đến khi về nước (1/1941), Người đã sáng lập và trực tiếp tổ chức nội dung, trình bày, phát hành 8 tờ báo cách mạng là: Le Paria, Thanh niên, Công nông, Linh khách mệnh, Thân ái (đổi tên từ tờ Đồng thanh), Đồ, Việt Nam Độc lập, Cứu quốc. Trong đó, với vai trò lịch sử, ngày 21/6/1925, tuần Báo Thanh niên, cơ quan ngôn luận của Tổng bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên do Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra số đầu tiên ở Quảng Châu (Trung Quốc). Tờ báo góp phần chuẩn bị về tư tưởng chính trị và tổ chức cho sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Đây là tờ báo bí mật đầu tiên của người cách mạng Việt Nam bằng chữ quốc ngữ. Báo Thanh niên ra đời đã mở ra một dòng báo chí mới ở nước ta: Báo chí cách mạng Việt Nam.

Sáu mươi năm sau, tháng

HẢI YẾN

Nền báo chí cách mạng Việt Nam kỷ niệm mốc son 100 năm với nhiều dấu ấn. Trong hành trình ấy, Chủ tịch Hồ Chí Minh - người thầy vĩ đại đã khai sinh, dìu dắt nền báo chí cách mạng, để lại các quan điểm làm báo và trở thành những bài học lớn cho thế hệ các nhà báo, phóng viên thêm sáng tâm, vững bút, giỏi nghề, góp phần xây dựng nền báo chí ngày nay thêm chuyên nghiệp, nhân văn và hiện đại.



Các đại biểu chụp ảnh lưu niệm tại Trường Dạy làm báo Huỳnh Thúc Kháng. Ảnh: Sơn Hải

2/1985, Ban Bí thư Trung ương Đảng ra Quyết định số 52 ngày 5/2/1985 lấy ngày ra số đầu của Báo Thanh niên làm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925).

Những bài học làm báo

Với sự quan tâm đặc biệt dành cho hoạt động báo chí, Bác đã chú trọng đến công tác đào tạo, bồi dưỡng và dìu dắt những người làm báo.

Từ trong thời kỳ kháng chiến chống Pháp, giữa muôn vàn khó khăn, ngày 4/4/1949, giữa núi rừng ATK Việt Bắc, Trường Dạy làm báo Huỳnh Thúc Kháng ra đời, do Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, đặt tên và chỉ thị cho Tổng bộ Việt Minh tổ chức thực hiện. Đây là cơ sở đào tạo báo chí đầu tiên của báo chí cách mạng Việt Nam. Ngày 6/7/1949, Trường Dạy làm báo Huỳnh Thúc Kháng làm Lễ bế mạc, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã gửi thư biểu dương và nhắc tới 4 điểm chính về nhiệm vụ, tôn chỉ, mục đích, đối tượng của mỗi tờ báo, mục tiêu của báo chí. Người nhấn mạnh: Muốn viết báo thì cần: “1 - Gần gũi quần chúng, cứ ngồi trong phòng giấy mà viết thì không thể viết thiết thực. 2 - Ít nhất cũng phải biết một thứ tiếng nước ngoài, để xem báo nước ngoài và học kinh nghiệm của người. 3 - Khi viết xong một bài báo, tự mình phải xem lại ba, bốn lần, sửa chữa lại cẩn thận. Tốt hơn là đưa nhờ một vài người ít văn hóa xem và hỏi họ những câu nào, chữ nào họ không hiểu thì sửa lại cho dễ hiểu. 4 - Luôn cố gắng học

hỏi, luôn cầu tiến bộ...”.

Suốt chiều dài hoạt động và viết báo, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nêu những quan điểm về làm báo, làm tuyên truyền rõ ràng, cụ thể và trọng tâm đến những người làm báo, cơ quan báo chí.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Báo chí của ta thì cần phải phục vụ Nhân dân lao động, phục vụ chủ nghĩa xã hội, phục vụ cho đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cho hòa bình thế giới. Chính vì thế cho nên tất cả những người làm báo (người viết, người in, người sửa bài, người phát hành...) phải có lập trường chính trị vững chắc. Chính trị phải làm chủ...”.

Tại Đại hội lần thứ III Hội Nhà báo Việt Nam (1962), Chủ tịch Hồ Chí Minh phát biểu: “... Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng. Cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”.

Trong những lời căn dặn của Bác, Chủ tịch Hồ Chí Minh đề cao tính chân thực của báo chí và tính trung thực của nhà báo, Bác xem đây là một tiêu chuẩn đạo đức vô cùng quan trọng trong hoạt động nghề nghiệp. Bác cho rằng: “Không biết rõ, hiểu rõ, chớ nói, chớ viết. Khi không có gì cần nói, không có gì cần viết, chớ nói, chớ viết cần” và “chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết”. Đồng thời, Người cũng đòi hỏi các nhà báo trong mọi trường hợp khen cũng như chê đều với động cơ trong sáng, khách quan, không thể viết báo vì mục đích vụ lợi, cá nhân, ích kỷ. Người cho rằng “một tờ báo mà không

được đại đa số quần chúng ham muốn thì không xứng đáng là một tờ báo”.

Bác nhấn mạnh về việc giữ gìn sự trong sáng và vẻ đẹp của tiếng Việt: “Tiếng nói là thứ của cải vô cùng lâu đời và vô cùng quý báu của dân tộc. Chúng ta phải giữ gìn nó, quý trọng nó, làm cho nó phổ biến ngày càng rộng khắp”.

Viết trên nhiều tờ báo với nhiều nội dung, Bác đã dùng cách nói, cách viết giản dị, cụ thể, thiết thực và phê phán thói “ba hoa”, kiểu “thường nói một chiều và đôi khi thổi phồng các thành tích, mà ít hoặc không nói đúng mức đến khó khăn và khuyết điểm của ta”. Người dạy: “Nếu cái hay, cái tốt, thì phải có chừng mực, chớ phóng đại”.

Bác căn dặn người làm báo: “Làm báo phải hết sức cẩn thận về hình thức, về nội dung, về cách viết... Muốn tiến bộ, muốn viết hay thì phải cố gắng học hỏi, ra công rèn luyện. Kinh nghiệm của tôi là thế này: Mỗi khi viết một bài báo thì tự đặt câu hỏi: Viết cho ai xem? Viết để làm gì? Viết thế nào cho phổ thông dễ hiểu, ngắn gọn dễ đọc?”.

Người bạn lớn của những nhà báo quốc tế

Bác đã hoạt động báo chí ở Pháp, Nga Xô viết, Trung Quốc... Vừa viết báo, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng đồng thời là nhân vật mà các nhà báo quốc tế có cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc, tìm hiểu, viết bài.

Năm 1923, Osip Emilyevich Mandelstam - nhà thơ, nhà báo Nga, đã được Nguyễn Ái

Quốc dành cho cuộc phỏng vấn tại Matxcova, khi Người đến thăm Quốc tế Cộng sản. Bài viết của ông về cuộc tiếp xúc này được đăng trên Tạp chí Ngọn lửa nhỏ (tháng 12/1923). “Cả con người Nguyễn Ái Quốc toát lên một vẻ lịch thiệp và tế nhị thiên phú”, tác giả viết.

Wilfred Graham Burchett, nhà báo Australia nổi tiếng thế giới từ những năm 1940 - 1950, đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh tiếp ngay giữa núi rừng Việt Bắc tháng 3/1954, ít lâu trước khi chiến dịch Điện Biên Phủ lịch sử thắng lợi. Sau cuộc gặp gỡ này, Burchett viết: “Cảm giác đầu tiên của tôi là sự thân mật, ấm áp và giản dị. Hồ Chí Minh có khả năng khiến người ta thấy nhẹ nhõm ngay từ khoảnh khắc đầu tiên và trình bày những vấn đề phức tạp nhất chỉ trong vài từ và cử chỉ rõ ràng...”.

Còn đối với nữ nhà báo Cuba nổi tiếng Marta Rojas, người trực tiếp được gặp Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, trong một cuộc phỏng vấn chỉ 2 tháng trước khi Người qua đời, ấn tượng đầu tiên trong lần đầu gặp Bác, đó là một con người vĩ đại song hết sức giản dị và lịch thiệp. Bà kể: Hôm ấy, Người đi một đôi dép quai hậu không tất... Tôi đến với mục đích để phỏng vấn Bác, nhưng rốt cục Bác lại là người chủ động "phỏng vấn" tôi trước. Người nói: "Nào chúng ta hãy cùng nhau trò chuyện". Bà đặc biệt ấn tượng với câu nói của Bác: "... Tôi dành cả cuộc đời mình cho Nhân dân tôi".

Từ phong cách, sự nghiệp cách mạng, cuộc đời Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhiều nhà báo quốc tế đã tìm hiểu, tập hợp tài liệu và dành nhiều tình cảm thực hiện các bài báo, cuốn sách về Người. “Nhân dân luôn là đích tuyệt đối của quá trình hình thành tư tưởng Hồ Chí Minh. Người đã cống hiến trọn đời mình cho độc lập, tự do, hạnh phúc của dân tộc Việt Nam và ước muốn mang lại sự công bằng, bác ái, thịnh vượng cho mọi tầng lớp Nhân dân trên thế giới dù đánh giá theo bất cứ tiêu chuẩn nào, Hồ Chí Minh cũng là một trong những nhân vật chói sáng nhất trong thời đại chúng ta”, nhà báo, Chủ tịch Ủy ban đoàn kết Ấn Độ - Việt Nam (IVSC) bang Tây Bengal Geetesh Sharma đã khẳng định như vậy trong cuộc hội thảo với chủ đề “Hình tượng Hồ Chí Minh của Nhân dân và Ấn Độ”.

Nhà báo Lê Quốc Minh: BÁO CHÍ CÁCH MẠNG, PHỤNG SỰ TỔ QUỐC, PHỤC VỤ NHÂN DÂN



Nhà báo Lê Quốc Minh.

VĂN DUẤN (thực hiện)

Phóng viên: Nhân Kỷ niệm 100 năm Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, ông có nhắn nhủ gì với những người làm báo về việc thực hiện những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với người làm báo?

Ông Lê Quốc Minh: Trong giai đoạn phát triển hiện nay, khi báo chí ngày càng trở nên hiện đại, ngày càng có nhiều công cụ để chuyển tải nội dung thì những lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh về việc viết cho ai hay viết để làm gì với ngôn ngữ, văn phong phải thực sự ngắn gọn, dễ hiểu lại càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Bài viết đừng thể hiện bằng những câu văn phức tạp, những câu viết như kiểu thách đố người đọc, người nghe để thể hiện rằng nhà báo là một người có nhiều năng lực về mặt ngôn từ, bởi tất cả những điều đó là không cần thiết.

Chúng ta càng bám sát những lời chỉ dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh để cho những nội dung của báo chí càng trực tiếp, càng đơn nghĩa, càng dễ hiểu với mọi tầng lớp Nhân dân - dù người dân bây giờ dân trí đã nâng lên rất nhiều, nhưng ngôn ngữ chúng ta vẫn sự giản dị, mộc mạc hơn là sự khoe mẽ để dẫn đến sự khó hiểu cho ngôn ngữ báo chí, thì tôi tin rằng chúng ta sẽ chỉ càng làm tổn công hơn công tác thông tin, tuyên truyền của mình.

Tổng Bí thư Tô Lâm đã nhấn mạnh: Kỷ nguyên mới đang mở ra tương lai xán lạn của dân tộc. Kỷ nguyên mới cũng đặt ra yêu cầu nhiệm vụ mới, cao hơn đối với báo chí cách mạng, đòi hỏi báo chí cũng phải phát triển tương xứng, vươn mình cùng dân tộc, xứng tầm nền báo chí chuyên nghiệp, nhân văn, hiện đại. Vậy, thưa ông, đâu là những nhiệm vụ cấp thiết lâu dài đối với các cơ quan báo chí và các nhà báo?

Nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài của báo chí cách mạng là luôn tuyên truyền hiệu quả

Ông Lê Quốc Minh - Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng Biên tập Báo Nhân dân, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Chủ tịch Hội Nhà báo Việt Nam, nhấn mạnh nhiệm vụ xuyên suốt và không bao giờ thay đổi đối với báo chí cách mạng Việt Nam, là luôn tuyên truyền hiệu quả đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; là diễn đàn của Nhân dân; luôn phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân.

đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước; là diễn đàn của Nhân dân; luôn phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Đây là nhiệm vụ xuyên suốt và không bao giờ thay đổi đối với báo chí cách mạng Việt Nam. Trước đây gian khổ cũng thế, bây giờ điều kiện thuận lợi hơn cũng thế và sắp tới bước vào kỷ nguyên mới thì cũng thế.

Nhưng nếu chúng ta vẫn tiếp tục tuyên truyền, cung cấp thông tin theo lối cũ thì không thể cạnh tranh với những nguồn thông tin khác. Trong những nguồn thông tin khác đây, không chỉ là cạnh tranh thông tin mà còn cả những thông tin sai lệch, thông tin nguy hại, tin giả, khiến cho người dùng tin vào đó và hiểu sai về chính sách của Đảng, Nhà nước, đó là điều nguy hiểm.

Cho nên, phải đổi mới cái cách thức kể chuyện, cách thức đưa tin, cách thức tuyên truyền; sử dụng những công nghệ mới để đưa được những nội dung tốt của mình đến đúng các đối tượng, đây là điều rất là quan trọng. Muốn làm được như thế, phải nâng cao chất lượng chuyên môn, nghiệp vụ; phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, phải nâng cao những kỹ năng về công nghệ, trí tuệ nhân tạo (AI) để sử dụng thành thạo, hiệu quả trong công việc.

Ông nghĩ gì về việc thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan báo chí ở địa phương hiện nay?

Nhiều cơ quan báo chí cho rằng có được một website, đăng tải thông tin thật là nhiều, rồi hiện diện lên các nền tảng mạng xã hội thì đã chuyển đổi số xong. Không phải vậy. Đó mới đang ở lĩnh vực đầu tiên của quá trình số hóa mà thôi. Còn chuyển đổi số là sự chuyển đổi cả văn hóa của tòa soạn

để biết là nên đầu tư nội dung, định hướng thế nào là đúng; phải nắm bắt dữ liệu của độc giả ra sao; thậm chí phải ứng dụng khoa học - công nghệ hiện đại, mọi khâu như thế nào, đặc biệt AI là một công cụ mà đang ngày càng trở nên cần thiết đối với giới báo chí hiện nay.

Còn nếu chỉ đơn thuần là đăng bài lên website - mà thực ra nó không khác gì một tờ báo in trên bề mặt số, thì không thể gọi là chuyển đổi số. Chúng tôi cũng đã nói nhiều lần, chuyển đổi số là những chu trình liên tục chứ không phải là đầu tư một lần, làm được thế xong là yên tâm đã hoàn thành công cuộc chuyển đổi số của mình.

Vấn đề ở đây là phải chuyển đổi tư duy chứ không phải chỉ chuyển đổi công nghệ. Chúng ta có thể dễ dàng mua thêm một vài cái máy cài phần mềm, nhưng đó không phải là chuyển đổi số. Phải có những mô hình kinh doanh mới phù hợp với môi trường số và chuyển đổi người dùng ra sao, chuyển đổi cách làm về tòa soạn như thế nào, thay đổi nhận thức của từng lãnh đạo cho đến từng cán bộ, nhân viên, đó mới gọi là chuyển đổi số.

Có không ít lo ngại AI sẽ dần chiếm mất công việc của phóng viên. Quan điểm của ông như thế nào?

AI sẽ còn thay thế nhiều công việc trong xã hội, chứ không chỉ công việc của nhà báo. Chúng ta phải khẳng định rằng những công việc đơn giản của nhà báo thì bây giờ AI đã làm được tốt rồi. Ví dụ, trước đây chúng ta đi phỏng vấn về thì thời gian để ngồi rải băng mắt rất lâu - có thể mất một, hai tiếng đồng hồ, thì bây giờ AI giải quyết việc này tốt hơn rất nhiều và hoàn thành rất nhanh. Hay trước đây chúng ta đọc những cái báo cáo

dài và khó nắm bắt, thì bây giờ đưa cho AI nó có thể tóm gọn nội dung cho chúng ta trong vài phút. Còn rất nhiều thứ mà AI thậm chí còn làm tốt hơn con người, nhất là những việc lặp đi lặp lại, những việc tỉ mỉ, những việc có khối lượng lớn. Nhưng điều đó không có nghĩa AI sẽ thay thế được con người trong thời gian trước mắt, đặc biệt khi mà AI đang chỉ làm tốt việc tổng hợp từ những nội dung có sẵn, còn sáng tạo ra những cái mới thì chưa thể thay thế được con người.

Tuy nhiên, thay vì lo sợ AI sẽ thay thế mình thì nhà báo cần mạnh dạn, chủ động làm chủ những công cụ, trí tuệ nhân tạo. Bây giờ có rất nhiều công cụ AI có thể hỗ trợ cho nhà báo trong mọi khâu của quá trình sản xuất thông tin và nhà báo cần phải học để biết cách sử dụng công cụ này.

Chúng tôi thấy rằng, rất nhiều nhà báo nghĩ đến các công cụ AI thì chỉ nghĩ đến việc tạo ra những nội dung mang tính giải trí cho cá nhân, chưa được tận dụng cho công việc. Bây giờ các tòa soạn và bản thân các nhà báo cần phải chủ động đào tạo và tự đào tạo để hiểu rõ những công cụ này để giúp chúng ta phát triển tin, thẩm định thông tin, rồi gọi ý nội dung, cách thức viết tiêu đề làm sao cho hấp dẫn, hình ảnh thế nào, theo dõi người dùng... nhà báo cần học cách nâng cao kỹ năng sử dụng AI.

Trong cạnh tranh thông tin khốc liệt hiện nay, đâu là những cơ hội cũng như thách thức mà báo chí Việt Nam đang phải đối mặt, cần vượt qua?

Báo chí hiện đang đứng trước rất nhiều thách thức, kể cả báo chí thế giới cũng như Việt Nam. Sự phát triển của xã hội nói chung, trong đó có sự phát triển về khoa học, công nghệ về báo

chí đang dẫn đến sự thay đổi về cách thức tiếp nhận thông tin của người dùng. Ngày xưa bạn đọc tìm đến tin, thì bây giờ tin phải tìm đến bạn đọc. Ngày xưa, muốn đọc tin thì đi mua báo, bật đài phát thanh, mở tivi, thậm chí là phải gõ tên miền tờ báo để vào đọc. Nhưng bây giờ, mở điện thoại thông minh ra là tin tự “chạy” lên mình, thậm chí là cá nhân hóa để bắt được đúng đối tượng này xem nhu cầu như thế nào.

Thói quen người dùng thay đổi, thậm chí là ngày xưa người ta có thể kiên nhẫn đọc một bài báo rất dài trên tờ tạp chí hoặc là lần dở những trang báo in hay theo dõi những phóng sự dài 20 - 30 phút hoặc dài hơn. Bây giờ người ta không kiên nhẫn nữa.

Khi đọc giả đi lên hết các nền tảng mạng xã hội để xem thông tin, thì mình làm thế nào để duy trì cái kênh thông tin của mình? Ví dụ ngày xưa lượng bạn đọc trực tiếp đến với các cơ quan báo chí khoảng 30 - 40%, thì nay tỉ lệ này là dưới 15%. Bạn đọc họ đọc qua “đường ngách” rất nhiều. Ta loay hoay về một trang chủ thật đẹp, nhưng có ai vào trang chủ đâu, bởi họ đi vào thị trường ngách, đi vào đường ngách - tức xem một cái bài cụ thể, nếu chúng ta có những nội dung khác hay thì người ta mới xem đến trang thứ hai, thứ ba, còn nếu không, xem một trang sau đó họ rời đi.

Phải thừa nhận khả năng để giữ chân người dùng, kéo người dùng mới, duy trì lượng độc giả trung thành trong bối cảnh hiện nay là điều không đơn giản. Khi người dùng không trực tiếp đến với mình như thế, rõ ràng báo chí gặp khó khăn. Phải biết độc giả của mình là ai thì mới cung ứng được nội dung phù hợp. Chiến lược là phải lấy độc giả làm trung tâm. Ví dụ độc giả ngày hôm nay đang quan tâm đến một nội dung thể thao này, một nội dung văn hóa kia, hay một tin chính trị nọ, mình phải biết thì mới cung ứng cho phù hợp.

Xin trân trọng cảm ơn ông!

Mạch liên quá khứ, hiện tại, tương lai

VĂN TÒA

Báo chí cách mạng tỉnh Lâm Đồng thời kỳ kiến thiết sau giải phóng (1975-1985)

Ngay sau ngày miền Nam hoàn toàn giải phóng, tỉnh Lâm Đồng bước vào giai đoạn hàn gắn vết thương chiến tranh, ổn định đời sống Nhân dân. Đây cũng là thời điểm báo chí cách mạng ở Lâm Đồng từng bước được định hình tạo tiền đề để phát triển sau này.

Tờ Báo Lâm Đồng - cơ quan ngôn luận của Đảng bộ tỉnh, ra số đầu tiên vào tháng 8/1976, trong bối cảnh cả nước đang bước vào công cuộc thống nhất và tái thiết. Những bài viết lúc bấy giờ tập trung tuyên truyền chủ trương của Đảng, vận động Nhân dân tăng gia sản xuất, ổn định đời sống, khắc phục hậu quả chiến tranh.

Cùng với đó, các bản tin phát thanh địa phương đặc biệt là Đài Phát thanh - tiền thân của Đài PT-TH Lâm Đồng, cũng tích cực đưa tin về các phong trào thi đua lao động, tái định cư, xây dựng kinh tế mới, được phát trên hệ thống loa truyền thanh đi khắp các bản làng, thôn xóm. Đây, được coi là hệ thống thông tin khá đặc biệt hữu ích đến tận bây giờ. Báo chí thời kỳ này tuy còn sơ khai về hình thức nhưng đã thể hiện vai trò rất rõ rệt trong việc tạo sự đồng thuận xã hội, định hướng tư tưởng và khơi dậy tinh thần đoàn kết toàn dân.

Báo chí giai đoạn đổi mới (1986-2000)

Bước vào công cuộc đổi mới từ năm 1986, Lâm Đồng bắt đầu chuyển mình mạnh mẽ trong các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, công nghiệp, dịch vụ và du lịch. Báo chí địa phương cũng bước vào một giai đoạn phát triển về nội dung và hình thức. Báo Lâm Đồng lúc này đã chuyển sang in khổ lớn, phát hành thường kỳ và mở rộng nội dung, phản ánh các vấn đề thiết thực của đời sống Nhân dân. Những phóng sự, điều tra, ký sự viết về quá trình xóa bao cấp, hình thành kinh tế tư nhân, phát triển các vùng kinh tế trọng điểm như Lâm Hà, Đơn Dương, Bảo Lộc... đã khơi gợi sự sáng tạo, khuyến khích tinh thần đổi mới trong toàn dân.

Đặc biệt, báo chí thời kỳ này đã rất tích cực trong tuyên truyền các chương trình chuyển đổi cơ cấu cây trồng, phát triển cà phê, rau, hoa công nghệ cao, góp phần tạo nền tảng kinh tế vững chắc cho Lâm Đồng trong những năm sau đó.

Cùng với báo giới cả nước, báo chí Lâm Đồng hân hoan chào mừng báo chí cách mạng Việt Nam tròn một thế kỷ ra đời phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Chung niềm vui đó, báo chí cách mạng tỉnh Lâm Đồng cũng tròn 77 năm ra đời, là người chiến sĩ xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc tỉnh Lâm Đồng qua các thời kỳ cách mạng.



Các đại biểu về dự Đại hội Chi hội nhà báo Báo Lâm Đồng lần thứ nhất năm 1984 tại ngôi nhà 22 Hùng Vương (Đà Lạt).

Ảnh tư liệu

Song song, các chương trình phát thanh - truyền hình bắt đầu chuyển hướng từ tuyên truyền một chiều sang phản ánh đa chiều, tiếp cận sát với đời sống Nhân dân hơn. Đài PT-TH Lâm Đồng đã thực hiện nhiều chuyên mục mới như “Nông thôn ngày nay”, “Bạn nhà nông”, “Người tốt, việc tốt”... tạo ra diễn đàn giao lưu giữa chính quyền và người dân.

Báo chí đồng hành cùng đô thị hóa và phát triển du lịch (2000 - 2010)

Bước vào thế kỷ XXI, Lâm Đồng xác định phát triển kinh tế gắn với đô thị hóa, đặc biệt là lấy Đà Lạt làm trung tâm du lịch - dịch vụ - nghiên cứu khoa học, công nghệ của vùng Tây Nguyên.

Báo chí tỉnh đã có những bước tiến đáng kể, cả về kỹ thuật in ấn, chất lượng nội dung lẫn đội ngũ làm báo. Nhiều tuyến bài chuyên sâu đã phản ánh trung thực quá trình đô thị hóa của Đà Lạt, Bảo Lộc và các thị trấn lớn trong tỉnh, trong đó không né tránh những bất cập về quy hoạch, kiến trúc, môi trường hay tình trạng xây dựng trái phép.

Đặc biệt, báo chí đã góp phần thúc đẩy thương hiệu du lịch “Đà Lạt - Thành phố Festival hoa”, nhãn hiệu “Đà Lạt - Kết tinh kỳ diệu từ đất lành”. Xây dựng hình ảnh Đà Lạt là điểm đến xanh, sạch, an toàn. Nhiều bài viết, phóng sự, phim tài liệu về văn hóa công chiêng, bản sắc các dân tộc bản địa, di sản thiên nhiên... đã lan tỏa tình

yêu với Lâm Đồng đến với độc giả cả nước.

Trong giai đoạn này, internet bắt đầu phát triển, nhiều trang thông tin điện tử, cổng thông tin điện tử của tỉnh và các cơ quan báo chí địa phương như Báo Lâm Đồng điện tử, LTV online đã ra đời, tạo bước ngoặt quan trọng trong việc tiếp cận công chúng nhanh chóng, đa phương tiện.

Báo chí hiện đại...

Những năm gần đây, Lâm Đồng bước vào giai đoạn phát triển mới với mục tiêu xây dựng nền kinh tế xanh, tuần hoàn, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch chất lượng và đô thị thông minh. Trong hành trình đó, báo chí tiếp tục khẳng định vai trò là “người bạn đồng hành trung thành và sắc sảo”. Báo chí Lâm Đồng hiện nay đã có bước chuyển mạnh sang môi trường số, đa nền tảng. Báo Lâm Đồng duy trì phiên bản điện tử hiện đại, cập nhật liên tục, đa phương tiện (hình ảnh, video, podcast). Đài PT-TH Lâm Đồng cũng phát triển mạnh trên YouTube, mạng xã hội khác, app LTV Go, thu hút hàng triệu lượt xem mỗi tháng.

Nội dung báo chí thời kỳ này không chỉ tập trung tuyên truyền chủ trương, đường lối, mà còn đi sâu vào phản biện xã hội, đồng hành với quá trình cải cách hành chính, chuyển đổi số, phòng, chống tham nhũng, bảo vệ môi trường. Ngoài ra, báo chí còn là lực lượng đi đầu trong việc phát hiện, biểu dương những mô hình hay, những việc làm tốt để lan

tỏa, truyền cảm hứng mạnh mẽ trong đời sống xã hội.

Trong các sự kiện lớn như Festival Hoa Đà Lạt, Techfest Tây Nguyên, Tuần lễ vàng Du lịch Lâm Đồng..., báo chí địa phương luôn đóng vai trò quan trọng trong khâu tuyên truyền, quảng bá và kết nối thông tin. Đặc biệt, trong giai đoạn phòng, chống dịch COVID-19, báo chí Lâm Đồng đã thể hiện tinh thần chiến sĩ tuyên đầu thông tin, góp phần ổn định tâm lý xã hội, cổ vũ tinh thần đoàn kết, tương thân tương ái.

Bước vào thời kỳ mới, với tinh thần “Đoàn kết, Kỷ cương, Sáng tạo, Hiệu quả”, Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân các dân tộc trong tỉnh đã và đang tập trung thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội; xây dựng thành công nhiều chủ trương lớn như: xây dựng Lâm Đồng thành trung tâm kinh tế xanh, nông nghiệp công nghệ cao và nông nghiệp thông minh của cả nước; phát triển Lâm Đồng với bản sắc đặc thù và hiện đại; phát triển nhanh, bền vững và toàn diện. Trong quá trình đó, tỉnh luôn xác định rằng: báo chí là lực lượng xung kích trên mặt trận tư tưởng - văn hóa; là người bạn đồng hành đáng tin cậy, góp phần giữ gìn sự đồng thuận xã hội, truyền cảm hứng đổi mới, lan tỏa tinh thần sáng tạo và khát vọng vươn lên làm giàu cho mọi người...

Báo chí Lâm Đồng và câu chuyện tương lai

Ngày 1/7/2025, tỉnh Lâm Đồng mới sẽ chính thức đi vào

vận hành trên cơ sở sáp nhập 3 tỉnh Lâm Đồng, Bình Thuận và Đắk Nông. Đây là bước đi chiến lược trong tái cấu trúc không gian phát triển vùng Tây Nguyên và Nam Trung Bộ, với kỳ vọng tạo nên một thực thể hành chính - kinh tế có quy mô lớn hơn, năng lực cạnh tranh mạnh mẽ hơn, và động lực phát triển mới trong thời kỳ hội nhập.

Về tiềm năng, việc sáp nhập sẽ tạo ra một tỉnh mới có diện tích tự nhiên gần 25.000 km², dân số gần 4 triệu người, sở hữu đầy đủ thể mạnh để tăng tốc và phát triển bền vững gồm: địa hình, khí hậu, cảnh quan; rừng vàng, biển bạc, thác, hồ; có biên giới, hải đảo; tài nguyên khoáng sản, đất đai màu mỡ, nguồn nhân lực đa dạng. Lâm Đồng mới sẽ là vùng đất có thể mạnh tổng hợp để phát triển nông - lâm nghiệp, công nghiệp chế biến, du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, năng lượng tái tạo và logistics.

Về thách thức, tỉnh Lâm Đồng mới sẽ phải đối mặt với nhiều vấn đề: sự khác biệt về trình độ phát triển, văn hóa, thói quen quản lý; nguy cơ chông chéo trong cơ chế hành chính; khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, miền; và đặc biệt là yêu cầu cao về quy hoạch, tổ chức lại bộ máy hành chính theo hướng tinh gọn mà hiệu quả. Trong quá trình đó, vai trò của báo chí càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết; và chắc chắn, báo chí sau sáp nhập sẽ vượt qua mọi trở ngại, tiếp tục đồng hành cùng chính quyền và Nhân dân tỉnh mới, làm lan tỏa rộng khắp những giá trị tích cực, tạo sự đồng thuận xã hội, xây dựng tỉnh Lâm Đồng mới phát triển nhanh, bền vững, xứng đáng với tiềm năng thể mạnh sẵn có. Có thể nói, đây là thời kỳ mà tỉnh Lâm Đồng rất cần những cây bút có tâm, có tầm, có những góc nhìn đa chiều, biết đặt lợi ích xã hội, lợi ích Nhân dân lên trên hết. Báo chí là lực lượng đi trước, mở đường, xây nền tảng niềm tin và kết nối sức mạnh đại đoàn kết trong quá trình “hội nhập” và chuyển mình của tỉnh mới.

Trải qua 77 năm hình thành và phát triển, nhất là từ sau ngày giải phóng đến nay, báo chí cách mạng tỉnh Lâm Đồng đã và đang thể hiện vai trò quan trọng trong sự nghiệp phát triển toàn diện của tỉnh. Dù ở bất kỳ giai đoạn nào, báo chí tỉnh Lâm Đồng cũng luôn đồng hành, góp phần định hướng xã hội, xây dựng niềm tin và khát vọng về một Lâm Đồng ngày càng giàu đẹp, văn minh, nghĩa tình.

Nhà báo với hành trang nghề báo

NGUYỄN NGỌC PHÚ

Khi nghĩ về hình ảnh nhà báo, tôi liên tưởng đến người thầy thuốc: cả hai cùng “chữa bệnh cứu người”. Nếu như thầy thuốc chữa những “ung nhọt cơ thể” để giải phẫu cắt đi những khối u “ác tính” thì nhà báo lại chữa những “ung nhọt” của cái ác trong đời sống xã hội để cắt đi những khối u, những độc tố với những căn bệnh mà khó có máy móc tinh vi nào phát hiện được ngoài nghiệp vụ chuyên môn, bản lĩnh và cái tâm trong sáng của nhà báo.

Ra đời và phát triển trong khói lửa của các cuộc đấu tranh giải phóng dân tộc, trưởng thành cùng bao thảm trầm của đất nước, báo chí cách mạng Việt Nam luôn đi đầu như lời khẳng định của Bác Hồ kính yêu: “Cán bộ báo chí cũng là chiến sĩ cách mạng, cây bút, trang giấy là vũ khí sắc bén của họ”. Và quả thật, suốt dọc hành trình một thế kỷ, báo chí cách mạng Việt Nam thực sự là một binh chủng “đặc biệt”. Đặc biệt bởi hành trang của họ là cây bút, máy ảnh, máy quay phim và bao thiết bị hiện đại khác. Đặc biệt bởi chiếc áo đặc chủng của họ với nhiều túi, hộp với công việc tác nghiệp mà tôi đã có lần ví đó như một chiếc áo phao cứu hộ giữa sóng gió đời thường nhiều cạm bẫy.

Nhiều tác phẩm báo chí xuất sắc đã trở thành tiếng gọi non sông thúc giục đồng bào đứng lên cứu nước. Đối mặt với muôn vàn gian khổ, nguy hiểm, cái chết cận kề, những người làm báo đã ra trận với tư thế người chiến sĩ vừa cầm bút vừa cầm súng chiến đấu. Có những tấm gương đã anh dũng hy sinh. Có nhiều thước phim được quay tại trận mà trong đó không có hình ảnh người quay phim đã ngã xuống và trong bối cảnh khói lửa ấy, ta vẫn hình dung ra những người làm sống lại cuộc chiến với những thước phim tư liệu vô giá. Khi vào thăm Bảo tàng Hội Nhà báo Việt Nam, tôi bồi hồi xúc động đến bên các hiện vật, bút tích mà các nhà báo để lại. Đó là những chiếc ba lô, trống võng, bi đông nước lỗ chỗ vết đạn. Đó là những trang bản thảo nhòe mực: Có thể người viết đang lên cơn sốt rét rừng; có trang viết còn thấm máu. Những chiếc máy ảnh quay phim cũ kỹ, những chiếc bút Trường Sơn đã khô dòng mực nhưng tôi vẫn còn ngỡ như nghe được tiếng máy quay phim chạy xè xè, nghe được tiếng “tách” khoanh khắc lóe sáng của máy ảnh. Và dòng mực, dòng máu vẫn chảy đầy nhiệt huyết trong ruột bút kia

Trong hành trình lịch sử đấu tranh của cách mạng Việt Nam, báo chí có một vai trò rất quan trọng. Ngày 21/6/1925, Báo Thanh niên do lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc sáng lập ra số đầu tiên đến nay đã tròn một thế kỷ. Một thế kỷ báo chí luôn đồng hành với đất nước và dân tộc xứng đáng là lực lượng nòng cốt tiên phong trên mặt trận tư tưởng - văn hóa có những cống hiến xuất sắc trong sự nghiệp đấu tranh của dân tộc, xây dựng, bảo vệ, phát triển đất nước.



Phóng viên đưa tin về sự kiện văn hóa tại huyện Lạc Dương. Ảnh: V.Trang

viết vội những trang sổ tay ghi chép của người phóng viên chiến trường đã dựng dậy không khí, tinh thần và sự thật lịch sử của một thời và mãi mãi.

Nhà báo là một danh xưng đáng trân trọng, thiêng liêng và quý giá. Nói đến báo chí là nói đến chức năng làm rõ sự thật, sứ mệnh bảo vệ lẽ phải và công lý. Đằng sau mỗi tác phẩm báo chí là số phận một con người, số phận một gia đình, một cộng đồng tác động đến cả xã hội. Vì thế, tính nhân văn cao cả luôn được đặt lên hàng đầu, đó cũng chính là đạo đức nghề nghiệp. Tính nhân văn và tính chiến đấu luôn đi song hành với nhau. Báo chí cũng là một bộ phận không thể thiếu của văn hóa, truyền tải những giá trị văn hóa tốt đẹp cho xã hội, văn hóa là môi sinh của báo chí. Một nhà văn nhiều năm giảng dạy ở Học viện Báo chí và Tuyên truyền đã có lần nói với tôi: Có thể ví năng lực báo chí là một phẩm chất lao động nghề nghiệp của những người làm báo được thể hiện ra bằng những khía cạnh như: Phải đặc biệt mẫn cảm, nhanh nhạy kịp thời và phát hiện đúng những hiện tượng mới, những vấn đề mới muôn mặt của đời sống xã hội. Tiếp đó, phải có khả năng biểu đạt chúng thành tác phẩm báo chí nhằm cung cấp thông tin cho bạn đọc rộng rãi. Người làm báo giỏi là người nhìn đâu cũng thấy vấn đề. Cũng trước một hiện tượng, một mảng hiện thực đời sống, anh nhìn ra những điều mà người khác không có khả năng nhìn ra hoặc

đào sâu vào những góc cạnh, những tầng vĩa mà trước đó chưa ai chạm tới. Ông còn nói thêm: Nghề viết nói chung và nghề báo nói riêng thì viết cái gì (nội dung) đã quan trọng nhưng viết như thế nào (hình thức) cũng quan trọng không kém. Ông nhấn mạnh đến năng lực văn, năng lực ngôn từ trong tác phẩm báo chí. Đó cũng là “chất thơ” khá đặc biệt để tạo ra sự hấp dẫn, lôi cuốn của tác phẩm báo chí. Các nhà báo đã đi qua chiến trường ác liệt, bây giờ trong thời bình lại đối diện với cuộc sống thương trường, cuộc sống đời thường có khi hy sinh cả tính mệnh của mình như trong bài thơ “Nghề báo” của nhà báo Trịnh Thanh Hằng viết tặng một đồng nghiệp hy sinh khi đang tác nghiệp bị nước lũ cuốn đi: “Giữa bão dông hay bên dòng nước xiết/ Phóng sự này con chân thực ghi nhanh/ Có ngờ đâu trận lũ quét tan tành/ Đã mãi mãi cuốn con vào dòng chảy”.

Trong những ngày này, chúng ta lại càng nhớ và vô cùng biết ơn Chủ tịch Hồ Chí Minh - người đã sáng lập, chỉ đạo và phát triển nền báo chí cách mạng Việt Nam và đã viết hàng ngàn bài báo với hàng trăm bút danh. Một thế kỷ qua, báo chí cách mạng Việt Nam có một đội ngũ các lãnh tụ của Đảng cũng đồng thời là các nhà báo xuất sắc như: Trần Phú, Hà Huy Tập, Nguyễn Văn Cừ, Phan Đăng Lưu... và sau này: Lê Duẩn, Trường Chinh, Phạm Văn Đồng, Võ Nguyên Giáp...; gần đây là cố Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng là một nhà báo xuất

sắc và đặc biệt là Tổng Bí thư Tô Lâm với nhiều bài viết sâu sắc chỉ đạo trực tiếp thường xuyên các vấn đề quan trọng của đất nước để đưa nước ta bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Sinh thời, Bác Hồ kính yêu không chỉ là một nhà báo vĩ đại mà những quan điểm của Bác về báo chí còn giữ nguyên giá trị đến ngày nay. Trước hết, đó là sự kiện Báo Thanh niên ra đời 5 năm trước khi thành lập Đảng cho thấy lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã sớm coi báo chí là một vũ khí đặc biệt, đặc hiệu có tính mở đường. Báo chí xuất hiện và phát triển do yêu cầu thông tin chính trị, kinh tế và giao lưu văn hóa tư tưởng của xã hội. Bác luôn chú ý đến đối tượng phục vụ, khi cần dẫn những người làm báo: “Muốn cho người xem hiểu được, nhớ được, làm được thì phải viết cho đúng trình độ của người xem, viết rõ ràng, gọn gàng chớ dùng chữ nhiều”. Bác nhấn mạnh: “Báo chí là công cụ tuyên truyền cổ động, tổ chức”. Người còn nói cụ thể hơn: “Nhiệm vụ của người làm báo là quan trọng và vẻ vang, muốn hoàn thành tốt nhiệm vụ ấy thì phải cố gắng học tập chính trị, nâng cao tư tưởng, đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản, phải nâng cao trình độ văn hóa, phải đi sâu vào nghiệp vụ của mình”. Hoặc Người đã tóm tắt nhiệm vụ của các nhà báo bằng bốn chữ ngắn gọn, súc tích mà hàm chứa nhiều ý nghĩa đó là: Phò chính, trừ tà. Trong bức thư gửi tri thức Nam Bộ, trong đó

có các nhà báo (25/5/1947), Bác viết: “Ngòi bút của các bạn là những vũ khí sắc bén trong sự nghiệp phò chính, trừ tà mà anh em văn hóa và trí thức phải làm cũng như là những chiến sĩ anh dũng trong cuộc sống chiến đấu để giành lại thống nhất, độc lập Tổ quốc”. Ở đây, qua lời dặn của Bác, ta thấy “phò chính” tức là bảo vệ chính nghĩa, nói lên sự thật, lẽ phải; “trừ tà” là lên án cái xấu, chống lại sự phi nghĩa. “Tà” ấy có thể là “ngoại tà” nhưng cũng có thể là “nội tà” trong chính lương tâm nhà báo.

Hiện nay, báo chí Việt Nam đang đẩy mạnh chuyển đổi số, hoạt động của các cơ quan báo chí đang chuyển sang mô hình cơ quan báo chí đa phương tiện, đa nền tảng thực hiện nhiều loại hình báo chí, cung cấp nhiều dịch vụ truyền thông đáp ứng nhu cầu thông tin ngày càng cao và đa dạng của công chúng. Một tác phẩm báo chí xuất sắc không những về nội dung, lại được truyền tải trên nền tảng công nghiệp tiên tiến thì trái tim và khối óc của người làm báo vẫn là quyết định quan trọng. Nhà báo - nhà thơ Nguyễn Sĩ Đại đã viết rất hay khi kết bài thơ “Nhà báo” với sự khiêm nhường, sẽ chia và tâm tình với các đồng nghiệp: “Ngày xưa cây súng, lòng thanh thản/ Cây bút bây giờ mới nặng thay!/ Tài mọn, thôi làm viên đá lát/ Làm ngọn đèn chong khát ánh ngày”. Vâng, ngọn đèn chong trong lương tâm, tình cảm, trí tuệ và bản lĩnh của người làm báo vẫn luôn tỏa rạng sáng mãi...

UÔNG THÁI BIỂU

Cúng ta lớn lên trong chớp bể, mưa nguồn, trong không gian huyền thoại và những trang sử với biết bao cảm xúc bi tráng. Mỗi một thiên hùng ca cất lên trên xứ sở này là viết từ sông máu, núi xương chồng chất. Những câu tục ngữ là túi khôn tiền nhân đúc kết dành cho hậu thế. Mỗi đoàn ca dao là vọng hồn của người xưa cho cháu con nắn tròn đạo lý, vẹn tình yêu thiện mỹ. Một câu dân ca da diết sau lũy tre làng hay lững lờ trôi trên sông nước quê hương là giai điệu cảm xúc của những tháng năm dài đắp xây, sáng tạo. Một giọng xẩm xoan, một canh ca trù, một làn điệu quan họ, một tiếng hò khoan, một câu lý, một điệu mái nhì, mái đẩy, ví dặm, một tích chèo mát rượi sân đình hay man mác vọng cổ phương Nam... là tiếng lòng ông cha, là âm hưởng đã thanh của bao miền đất.

Những bậc đá rêu phong đền Hùng; những chiếc riu đá Núi Đọ, Núi Nưa, Sơn Vi; những mảnh vỏ sò Cúc Phương, những thớ đất Cổ Loa, những núi non trùng điệp Hoa Lư, những cọc gỗ Bạch Đằng, những mảnh gốm Hoàng Thành hay di chỉ Sa Huỳnh, Óc Eo, Cát Tiên... đã và đang gọi cho chúng ta tâm thức hướng về cội nguồn. Miền rẻo cao sắc màu Tây Bắc hay chớp đỉnh hùng vĩ bí ẩn Tây Nguyên cũng cất lên tiếng gọi bước chân người cầm bút với biết bao cảm xúc mới mẻ, tạo hứng thú khám phá và trải nghiệm. Đi rồi đến. Đến rồi cảm nhận, sẽ hiểu biết thêm, sẽ vô cùng thú vị. Với người làm báo, dù ở nơi nào trên đất nước này, lịch sử và văn hóa luôn là hấp lực và cũng là chất men tạo nên bút lực...

Văn hóa là một phạm trù sâu rộng và đa nghĩa. Từ mục đích và xuất phát điểm nghiên cứu khác nhau, mỗi học giả, mỗi quốc gia, mỗi ý thức hệ có những cách nhìn, những định nghĩa, những cách kiến giải khác nhau về khái niệm này. Từ thời cổ đại đến nay, trên thế giới có hơn 600 định nghĩa về văn hóa; ở đây, chúng tôi xin dẫn lại định nghĩa do UNESCO đưa ra vào năm 1992: “Văn hóa nên được đề cập đến như là một tập hợp của những đặc trưng về tâm hồn, vật chất, tri thức, và xúc cảm của một xã hội hay một nhóm người trong xã hội và nó chứa đựng, ngoài văn học nghệ thuật, cả cách sống, phương thức chung sống, hệ giá trị, truyền thống và đức tin”.

Dù hiểu từ góc độ nào thì văn hóa cũng là một tổng thể các giá trị bao trùm trên tất cả mọi lĩnh vực đời sống xã hội. Và một điều khẳng định, một dân tộc đánh mất văn hóa, dân tộc đó sẽ bị diệt vong. Việt Nam ta



Dưới mái nhà dài người Mạ.

Có một mạch nguồn bất tận

Là người làm báo, nhưng trước hết, chúng ta là người Việt Nam. Mỗi sớm mai thức dậy, ta bước chân trên những tầng nền trầm tích in dấu ngàn năm lịch sử - văn hóa và cảm thức trong tâm hồn những âm thanh đồng vọng từ quá khứ. Chúng ta lớn lên trong bầu trời tiếng Việt với lời ru của mẹ, giọng kể của bà, câu chuyện lịch sử của cha và bài giảng của thầy về đỉnh núi, dòng sông, về công cuộc đắp bồi, giữ đất và mở cõi.

qua biết bao gian nan trong lịch sử, hàng ngàn năm Bắc thuộc, hàng trăm năm Tây hóa nhưng không bị vong thân. Con người và dân tộc Việt đã và vẫn tìm thấy bản thân mình trong lịch sử của mình. Hệ giá trị tạo nên sức sống ấy, mạch nguồn âm i ấy, chính là nguồn lịch sử - văn hóa, tâm thức dân tộc. Là người làm báo, chúng ta được thụ hưởng; đồng thời, có sứ mệnh tôn vinh và góp phần điều chỉnh, củng cố, nuôi dưỡng những hệ giá trị vô cùng cao quý đó.

Trong kho tàng mênh mông và thăm sâu của dòng chảy văn hóa, sự khám phá và thể hiện thành tác phẩm của mỗi người cầm bút là hết sức nhỏ bé. Tất nhiên, bằng tình yêu đất nước, trách nhiệm công dân và tâm huyết với văn hóa dân tộc, chúng ta cố gắng từng chút từng chút một để có những tác phẩm mang lại sự chia sẻ có ý nghĩa đối với công chúng. Nghề báo cho chúng ta nhiều cơ hội trải nghiệm. Mỗi một chuyến đi, mỗi một đề tài, mỗi một tác phẩm hiện lên mặt báo là sự thể hiện rõ nét lao động, thể hiện tình yêu đất nước và trách nhiệm công dân. Niềm đam mê và khát khao sáng tạo, tính chân thực và sự hấp dẫn của mỗi tác phẩm, cũng từ đây nhen nhóm...

* * *

Nhiều đồng nghiệp khi đến với Tây Nguyên đều có chung cảm nhận, miền đất dưới đại ngàn Trường Sơn thật hùng vĩ và cũng đầy bí ẩn. Còn chúng tôi, gần cả

một đời làm báo gắn bó với đại ngàn, từng bước chân qua những phố xá sầm uất đến nhiều buôn làng hẻo lánh. Những cảnh đời ở miền non cao, chỉ gặp đôi lần đã lưu dấu ký ức. Những câu chuyện giữa đêm rừng ám ảnh khôn nguôi. Những tên đất, tên xứ đặc trưng sơn cước. Những ngọn núi vắng dấu chân người. Những dòng sông xiết chảy. Những cánh rừng phồn sinh. Nhiều khi, cảm thấy thiếu không gian núi rừng và bóng hình những con người xứ thượng thì bài viết như thiếu phần sức sống.

Triết học gia người Pháp Jean Paul Sartre từng đưa ra mệnh đề “sống là lựa chọn”, lựa chọn và chịu trách nhiệm với sự lựa chọn ấy. Từ hệ quy chiếu này, trong quá trình tìm hiểu và trải nghiệm nghề báo, chúng tôi cảm nhận sâu sắc, các dân tộc thiểu số Tây Nguyên đã lựa chọn không gian sinh tồn của mình. Trong không gian đó, họ đã tạo nên hệ minh triết và đắp bồi những giá trị văn hóa vô cùng phong phú, với những nét bản sắc riêng biệt.

Như chúng ta đã biết, Tây Nguyên là một vùng lãnh thổ đặc thù của Việt Nam, không gian sinh tồn lâu đời của cộng đồng các tộc người nói hai ngữ hệ Môn-Khmer và Malayo-Polynesia. Do vị trí địa lý, vùng Tây Nguyên sớm có mối quan hệ giao lưu khá mật thiết với các vùng khác ở Việt Nam và các quốc gia khu vực Đông Nam A. Suốt từ thời tiền sử đến thời

cận đại, vùng đất sau này gọi là Tây Nguyên đã liên tục trải qua những chặng đường biến động nội vùng và những dịch chuyển quan trọng trong quá trình giao lưu, tiếp xúc với thế giới bên ngoài. Công xã và liên minh công xã là thiết chế tổ chức xã hội tồn tại lâu dài trong cộng đồng cư dân các tộc người Tây Nguyên. Từ ngàn xưa, từ trong tấm tối hoang vu của núi rừng vây hãm, dòng mạch trầm tích đại ngàn bừng sáng bởi ngọn lửa thiêng, bởi âm thanh đàn đá, bởi văn hóa công chiêng và những vòng xoang. Những bộ sử thi kỳ vĩ cũng đã cất lên tiếng nói của các dân tộc anh em thể hiện khát vọng chinh phục, vươn tới những giá trị cao đẹp. Tây Nguyên huyền bí và hấp dẫn; từng là một nơi chốn mà các nhà dân tộc học trong và ngoài nước coi là vùng đất hứa của những khám phá. Những bộ khảo cứu, những phát hiện khảo cổ và dân tộc học từ nơi này đưa ra cho thế giới một kho tàng lạ lẫm. Tây Nguyên từng như một hình mẫu bản sắc làm cho người ta choáng ngợp và đôi lúc phải lý giải bằng những lý thuyết mang tính huyền bí.

Với quá trình cư trú lâu đời giữa miền thượng du dưới chân dãy Trường Sơn, đại ngàn với tất cả những gì thuộc về nó đã quy định việc hình thành nên các giá trị văn hóa của các tộc người. Trong quá trình sinh tồn, các dân tộc anh em trên miền rừng núi phía Tây Tổ quốc đã

liên tục trả lời cho các câu hỏi một cách có trách nhiệm về sự lựa chọn của mình bằng những đặc trưng văn hóa riêng biệt. Ở nơi này có hàng chục tộc người giữa rừng xanh núi đỏ. Họ vẫn giữ những phong tục và tàn tích hủ tục, những tập quán và cách hành xử. Ở nơi này đang hiện hữu một vùng văn hoá sử thi và một Không gian văn hóa Công chiêng. Làm báo ở Tây Nguyên với biết bao buồn làng đã qua. Biết bao câu chuyện từng nghe và những cuốn sách đọc đi đọc lại. Những cánh rừng thiêng, những nguồn nước ngọt. Những bài dân ca, những điệu dân vũ. Những buổi đàn một lần nghe không thể nào quên. Những bộ luật tục vẫn nguyên giá trị và nhiều tri thức bản địa làm chúng ta ngạc nhiên, sửng sốt. Tây Nguyên là vậy. Người làm báo tưởng đã hiểu phân nào, rồi lại như chưa hiểu điều gì. Rồi nghiền ngẫm, rồi muốn ngay những chuyến điền dã, khao khát tìm kiếm. Càng đi, càng tìm lại càng hụt hời. Cảm nhận ra rằng, văn hóa Tây Nguyên là biển cả mênh mông mà điều mình biết chỉ là giọt nước nhỏ.

Cũng ở nơi này, những biểu hiện văn hoá đang từng ngày bị mai một, phai nhạt dần. Rừng, không gian sinh tồn đang cạn kiệt. Những khu nhà mồ hoang phế. Nạn "chảy máu" nhạc cụ bằng đồng và cổ vật. Những nghệ nhân già trong các buôn làng ra đi và mang theo những “tư liệu sống” của một vùng văn hóa đặc sắc về với xứ Yàng. Nhiều giá trị văn hóa cổ truyền đang đứng trước nguy cơ phai nhạt và thất truyền. Nhưng cũng ở nơi này, những người con Tây Nguyên vẫn mãi lưu tồn tình yêu tha thiết với làng buôn của mình, yêu trong cảm thức níu kéo nền văn hóa ngàn đời của ông cha truyền lại. Một tình yêu như máu chảy trong huyết quản. Những người trẻ Tây Nguyên đang cố gắng kể những câu chuyện của mình, của làng buôn mình bằng cách của họ...

* * *

Nhà báo không phải là nhà nghiên cứu, nhưng nhà báo có lợi thế của chủ thể chứng kiến. Đôi khi, chỉ là những điều giản dị. Nhìn những đôi chân phủ màu đất bazan. Lắng giọng già làng kể chuyện. Nghe tiếng còi nổ lép bép ở một góc nhà sàn nơi buôn làng vùng sâu hay một tiếng đàn tre văng vẳng trong đêm, tiếng cọn lửa nước dưới suối hay tiếng hót vang rừng của một loài chim núi. Một nụ hoa mà ta chưa biết tên nở trên miền đất lạ. Một dòng sông lần đầu được lợi chân qua. Một di tích, danh thắng, một câu chuyện dân gian, một điệu ca cổ. Chỉ là vậy, nhưng đó chính là những điều khác biệt, cái khác biệt làm nên bản sắc. Bản sắc của đời sống sẽ làm nên sự hấp dẫn của tác phẩm báo chí.

TRƯỜNG SA

Hai lần đến và những kỷ ức không phai

NGUYỄN NGHĨA

Trong cuộc đời mỗi người, có những hành trình không chỉ là sự dịch chuyển về không gian mà còn là cuộc lột xác về tâm hồn. Với tôi, hành trình đến Trường Sa là một chuyến đi như thế.

Đầu biết rằng, tác nghiệp ở nơi đầu sóng ngọn gió ấy đầy gian nan, nhưng mỗi khi khoác lên mình chiếc ba lô máy ảnh, mọi mệt mỏi dường như tan biến, chỉ còn lại một thôi thúc mãnh liệt: phải ghi lại những khoảnh khắc chân thực nhất, cảm xúc sâu sắc nhất về Trường Sa thân yêu.

Những cảm xúc vỡ òa

Tôi vẫn nhớ như in ngày đầu tiên đặt chân lên một hòn đảo thuộc quần đảo Trường Sa. Cái nắng chói chang, cái gió mặn mòi và tiếng sóng vỗ rì rào như một bản giao hưởng biển cả đón chào người lính mới. Nhưng tôi không phải là người lính, tôi là một nhà báo, mang trên vai bộ máy ảnh với linh kính các ống kính và chiếc laptop nhỏ, trong tim là ngọn lửa của khát khao khám phá và sẻ chia.

Chuyến đi Trường Sa không chỉ là một nhiệm vụ công tác, mà là một cuộc hành hương về với biển, đảo quê hương, về với những con người đang ngày đêm canh giữ, bảo vệ chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc. Ai đã từng một lần đến Trường Sa sẽ luôn mang tâm tư mong ngóng, nặng tình, chờ đợi, hy vọng đến ngày được quay trở lại. Và tôi thật may mắn được quay trở lại thăm Trường Sa sau 8 năm.

Bây ngày liên tục vượt qua hải trình hơn một nghìn hải lý, tôi háo hức theo chân đoàn công tác của tỉnh Lâm Đồng, gồm 50 cán bộ, lãnh đạo, ca sĩ, nghệ sĩ đại diện cho các tầng lớp Nhân dân của tỉnh ra thăm biển, đảo tiền tiêu của Tổ quốc. Tôi đã từng được đi Trường Sa, cũng nghe nhiều về Trường Sa, đọc nhiều bài viết về những người lính đảo, nhưng chỉ đến khi lần này, một lần nữa chứng kiến, lắng nghe, dùng trái tim để thấu cảm, tôi mới thực sự hiểu được giá trị của hai tiếng "Trường Sa".

Tôi nhớ mãi câu chuyện về một chiến sĩ trẻ ở một vùng quê nghèo khó của tỉnh Khánh Hòa, em đang công tác trên đảo Len Đảo. Em tâm sự rằng, trước khi ra đảo, em chỉ nghĩ đơn giản là đi nghĩa vụ quân sự, nhưng sau khi đặt chân đến Trường Sa, em đã thay đổi hoàn toàn suy nghĩ. Em bảo rằng, Trường Sa không chỉ là một hòn đảo, mà là một phần máu thịt của Tổ quốc, là nơi em có trách nhiệm và rất vinh dự, tự hào khi được điều ra đây để bảo vệ và gìn giữ.

Em kể cho tôi nghe về những buổi đứng gác và tuần tra dưới cái nắng như thiêu đốt ở đảo chìm Len Đảo, về những đêm thức trắng canh gác biển trời, về những bữa cơm đạm bạc nhưng ấm tình đồng chí, đồng đội. Nhưng em và các đồng đội của mình vẫn không hề than vãn, mà luôn tự hào về công việc mình



Đoàn công tác tỉnh Lâm Đồng tại quần đảo Trường Sa vào tháng 5/2025.



Tác giả chụp hình kỷ niệm tại đảo Cồnin.

đang làm. Thình thoảng ở đây vẫn thấy tàu lạ của nước ngoài đi ngang dòm ngó, nhưng em bảo rằng, chúng em chẳng sợ. Mỗi khi nhìn lá cờ Tổ quốc tung bay trên đảo, em lại cảm thấy một nguồn sức mạnh vô hình tiếp thêm động lực để thêm tin bản thân, thêm yêu Tổ quốc và vượt qua mọi khó khăn, thách thức.

Ở tất cả các đảo thuộc quần đảo Trường Sa, tôi đều được gặp những người lính trẻ, mang trong mình nhiệt huyết và lòng yêu nước vô bờ bến như thế. Họ sống và chiến đấu trong điều kiện khắc nghiệt, nhưng trên môi họ luôn nở nụ cười, trong ánh mắt họ luôn ánh lên niềm tin và sự lạc quan.

Với tôi, những ngày tác nghiệp ở Trường Sa là những ngày làm việc vất vả nhất, nhưng cũng là những ngày ý nghĩa nhất. Tôi phải chạy đua với thời gian để vừa ghi lại đầy đủ hoạt động của đoàn công tác, vừa cố gắng phỏng vấn và ghi lại những khoảnh khắc đẹp nhất, chân thực nhất về cuộc sống của chiến sĩ và Nhân dân trên đảo. Tôi cũng được cảm nhận cái nóng nắng gay gắt như thiêu đốt giữa biển cả bao la, vượt qua nó để có được những bức ảnh sắc nét và sinh động

nhất. Tôi cũng phải cố gắng làm sao để có thể ghi lại được những câu chuyện ý nghĩa và xúc động nhất để có được những bài viết đầy đủ thông tin, truyền đi được thông điệp sinh động, ý nghĩa và chính xác nhất về những người đang sống, chiến đấu ở vùng biển, đảo tiền tiêu của Tổ quốc.

Trường Sa đã cho tôi nhiều hơn một đề tài báo chí

Nếu ai đó hỏi tôi rằng: "Tác nghiệp ở Trường Sa có mệt không?", câu trả lời của tôi sẽ là: "Có, rất mệt!". Lịch trình dày đặc của đoàn công tác cuốn tôi vào guồng quay không ngừng nghỉ. Phóng viên chúng tôi không chỉ phải hoàn thành nhiệm vụ chụp ảnh, thu thập tư liệu để đưa tin về các hoạt động của đoàn, mà còn phải tranh thủ ghi lại cuộc sống, sinh hoạt, tâm tư, tình cảm của quân và dân trên đảo.

Chúng tôi luôn cố gắng để có thể là những người đầu tiên được đặt chân lên đảo để có thể ghi lại những góc máy đẹp nhất, đầy đủ nhất về các hoạt động. Và cũng mong muốn là những người cuối cùng rời đảo, để có thêm thời gian tranh thủ phỏng vấn người dân, chiến sĩ trong

khuôn khổ thời gian cho phép. Kỳ lạ thay, khi được chụp ảnh, được đi chuyển khắp đảo để quan sát và lắng nghe, tôi dường như quên đi cái nắng gay gắt, gió biển mặn đắng.

Nếu có ai đó hỏi tôi rằng: "Liệu bạn có muốn quay trở lại Trường Sa?", tôi sẽ không ngần ngại trả lời: "Có!". Bởi với tôi, mỗi chuyến công tác đến Trường Sa là một cơ hội để được đặt chân đến những vùng biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc, được gặp gỡ những con người sống vì Tổ quốc, vì lý tưởng cao đẹp, những thanh niên tràn đầy năng lượng tích cực, nghị lực phi thường và ý chí kiên cường. Tôi luôn khao khát được trò chuyện với họ, được lắng nghe những câu chuyện của họ. Bởi mỗi câu chuyện ấy tiếp thêm cho tôi sức mạnh, niềm tin, nhắc nhở tôi về lý tưởng sống cao đẹp, về trách nhiệm công dân của mình.

Tôi tin rằng, không chỉ riêng tôi, mà bất kỳ nhà báo nào cũng mong muốn được một lần đến với Trường Sa. Bởi lẽ, ở nơi đó, chúng ta sẽ cảm nhận sâu sắc hơn những khó khăn, vất vả mà các cán bộ, chiến sĩ đang phải đối mặt. Thông qua câu chuyện và ý chí của những người lính đảo, tình yêu nghề từ đó cũng sẽ được nhân lên gấp bội. Đến với Trường Sa, tôi đã có những kỷ niệm khó quên, và có cơ hội để hiểu thêm về giá trị của cuộc sống, về tình người, về tình yêu thiêng liêng với Tổ quốc, và về tình đồng chí, đồng đội, về trách nhiệm của mỗi người đối với công việc, với quê hương đất nước.

Trường Sa đã cho tôi nhiều hơn là một đề tài báo chí. Trường Sa đã cho tôi những bài học quý giá về lòng yêu nước, về sự hy sinh, về ý chí và nghị lực. Trường Sa đã giúp tôi hiểu rằng, cuộc sống đẹp không phải lúc nào cũng "màu hồng", chỉ cần chúng ta có niềm tin và ý chí, có lý tưởng sống rõ ràng, chúng ta sẽ vượt qua được mọi khó khăn. Những trải nghiệm ở Trường Sa sẽ mãi là hành trang quý giá trên con đường làm báo của tôi.



Khu vườn "tiền cảnh" của nông gia Bùi Ngọc Châu ở xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà.

KHI PHÓNG VIÊN NHƯ NGƯỜI TRONG CUỘC

VĂN VIỆT

Sau 17 năm cần mẫn nghiên cứu cho ra đời con vi sinh bản quyền, một nhà nông được vinh danh nhà khoa học quốc gia bỗng chốc trở thành đề tài lôi cuốn phóng viên như người trong cuộc ghi chép gần như không có đoạn cuối.

Đó là nhà nông Bùi Ngọc Châu (tuổi 8X) đã và đang xây dựng và hoàn thiện Xứ Tiên Farm ở xã Hoài Đức, huyện Lâm Hà. Ở đây không chỉ phong phú các loại cây trồng, vật nuôi cùng hỗ trợ nhau sinh sôi, nảy nở giữa khoảng trời an toàn, không trộn lẫn bất kỳ một thành tố hóa học nào, mà còn có hai khu nhà xưởng hoạt động thường xuyên hệ thống thiết bị, máy móc xử lý phụ phẩm nông nghiệp làm dinh dưỡng hữu cơ vi sinh bồi bổ trở lại cho đất. Từ Xứ Tiên Farm đã lan rộng ra khá nhiều khu vườn phiên bản trong cùng xã Hoài Đức và các xã lân cận ở vùng huyện Lâm Hà. Toàn bộ không gian Xứ Tiên Farm nguyên bản và phiên bản đều do nhà nông Bùi Ngọc Châu ưu tiên bố trí thời gian đón "phóng viên tôi" đến trải nghiệm, ghi nhận rồi trở thành người trong cuộc cùng sẻ chia, lý giải và mở hướng phát triển mới cho nông hộ của mình và nông hộ trong cộng đồng.

Đến thời điểm tháng 6/2025 - tương ứng hơn 17 năm khởi



Tác giả (bên phải) với "nhà khoa học của nhà nông" Bùi Ngọc Châu trong trang trại đa dạng cây trồng ở xã Tân Hà, huyện Lâm Hà.

ngiệp từ con vi sinh bản quyền, nhà nông Bùi Ngọc Châu đã xây dựng cơ nghiệp bên cạnh 3 ha Xứ Tiên Farm còn có các sản phẩm trí tuệ khoa học vô hình về sản xuất than hoạt tính kết hợp với tinh chất đậm cá biển vừa có hàm lượng dinh dưỡng hữu cơ cao, vừa tiết kiệm đầu tư sản xuất các sản phẩm trồng trọt, chăn nuôi hữu hình để tối đa hóa lợi nhuận. Từ tai nghe và mắt thấy, "phóng viên tôi" thật thú vị khi lần lượt nhận ra sự tương tác hai chiều giữa sản phẩm vô hình và sản phẩm hữu

hình của nông gia Bùi Ngọc Châu. Và cũng từ 2 dòng sản phẩm hữu hình và vô hình đã làm nên hai yếu tố cốt lõi cấu thành nhà khoa học của nhà nông quốc gia bằng chứng nhận của Trung ương Hội Nông dân Việt Nam và các giải thưởng khoa học - kỹ thuật khác phạm vi toàn tỉnh Lâm Đồng và toàn quốc.

Như người trong cuộc, "phóng viên tôi" được "nhà khoa học của nhà nông" Bùi Ngọc Châu dẫn đưa đi thuyết minh từ Xứ Tiên Farm đến những khu vực sinh thái khác

trong huyện Lâm Hà theo quy trình giảm hiệu ứng phát thải khí các bon ra môi trường. Nhờ vậy, thông tin lần lượt chất đầy từng giờ, từng phút tác nghiệp mà "phóng viên tôi" gần như mong cầu không giới hạn. Bắt đầu từ Xứ Tiên Farm, "phóng viên tôi" bị lôi cuốn ngay khi bước qua cánh cửa nhà xưởng thứ nhất với những thùng phuy, can nhựa chứa dung dịch men vi sinh thành phẩm qua dây chuyền tự nghiên cứu lắp đặt, vận hành của nông gia Bùi Ngọc Châu. Con men này khi tưới vào các loại phân chuồng tươi hàng chục, hàng trăm tấn trong vòng khoảng ba tháng hoạt động sẽ biến thành chất hữu cơ vi sinh với hàm lượng bổ dưỡng rất cao để cây trồng sinh trưởng cho hoa lợi. Đến nhà xưởng thứ hai, khi vào bên trong, ngay lập tức phát lộ thêm một bất ngờ mới với khối lượng lớn vỏ cà phê, vỏ mắc ca, các vật liệu cảnh, lá dầu tằm làm nguyên liệu đầu vào để chế biến sản phẩm đầu ra giảm gỗ và viên nén than hoạt tính. Vận hành từ đầu vào đến đầu ra các sản phẩm này cũng gồm hệ thống dây chuyền máy móc do nhà nông Bùi Ngọc Châu thiết kế, kết nối và hoạt động bằng năng lượng điện tiết kiệm tối đa.

Chưa hết, "phóng viên tôi" được tham quan những cánh đồng rau, củ, quả, cà phê và đa dạng các loại cây ăn trái tốt tươi theo chuỗi liên kết với Xứ Tiên Farm, hứa hẹn những mùa bội thu trên đồng đất giàu chất hữu cơ bổ sung từ dung dịch men vi sinh và than hoạt tính, giảm gỗ, tinh chất đậm cá biển

nói trên. Biết "phóng viên tôi" như người trong cuộc, những nông gia ở đây cũng rất cởi mở, nhiệt thành thông tin, đối chứng ngay tại hiện trường. Đó là những luống rau nối tiếp luống rau, hàng cây cà phê nối tiếp hàng cây cà phê xanh tốt, kéo dài xa tít tắp, hàng năm giảm chi phí đầu vào khoảng 30% và tăng thêm giá trị lợi nhuận cũng khoảng 30%. Và đó là những khu chuồng trại heo rừng lai, bò thịt cao sản, gà thương phẩm chăn nuôi theo quy trình tuần hoàn, an toàn sinh học với nguồn thức ăn cỏ, bắp, hoa dại, rau, củ, quả được hấp thu dinh dưỡng hữu cơ vi sinh chế biến tại chỗ từ nguồn phân chuồng thải ra mỗi ngày. Lợi nhuận từ đó gia tăng thêm qua từng công đoạn chăn nuôi khép kín với trồng trọt trong khu vườn dịu mát không khí hữu cơ vi sinh...

Sau nhiều ngày làm người trong cuộc, "phóng viên tôi" đã hoàn thành và chuyển tải loạt bài sản xuất xanh trên các phương tiện thông tin đại chúng trong và ngoài tỉnh Lâm Đồng, nhân vật chính là "nhà khoa học của nhà nông" Bùi Ngọc Châu liên tục nhận cuộc gọi đặt vấn đề hợp tác sản xuất dinh dưỡng hữu cơ vi sinh, than hoạt tính và giảm gỗ, xây dựng mô hình, khôi phục các vườn cây dài ngày, ngăn ngừa chậm phát triển lâu năm. Đi đến đâu, nhà nông Bùi Ngọc Châu cũng gọi điện "khoe" kết quả với "phóng viên tôi". Và như vậy, đề tài của "phóng viên tôi" sẽ không dừng lại ở loạt bài sản xuất xanh vừa nêu ở trên.

Từ những lớp tập huấn báo chí

VIẾT TRỌNG

Nhiều năm trong nghề làm báo, tôi thường tham gia tập huấn nghiệp vụ cho các sở, ngành, đơn vị, địa phương trong tỉnh...

Lớp tập huấn sau mùa dịch

Tháng 11/2021, khi đại dịch COVID-19 vừa qua, tôi cùng một đồng nghiệp trong cơ quan - nhà báo Nguyễn Nghĩa cùng nhà báo Văn Toà - Chủ tịch Hội Nhà báo tỉnh Lâm Đồng có chuyến đi huyện Cát Tiên (huyện Đa Huoai mới hiện nay) để tập huấn viết tin - bài đăng trên trang thông tin điện tử huyện cho các cán bộ làm công tác tuyên truyền tại huyện. Lớp kéo dài trong 2 ngày.

Trong những năm làm báo, tôi đã đứng lớp rất nhiều lớp tập huấn như thế cho các sở, ngành, đơn vị của tỉnh cũng như của các huyện, thành trong tỉnh. Nhưng lớp bồi dưỡng ở Cát Tiên trong thời điểm đó thật đặc biệt. Đặc biệt vì đó là chuyến đi đầu tiên xuống huyện sau những ngày dài giãn cách xã hội. Lúc đó chưa có xe khách đi lại, tôi và đồng nghiệp đi cùng xe riêng của nhà báo Văn Toà, xuống Madaguoi còn bị chặn lại để kiểm tra COVID. Ngay tại đầu huyện Cát Tiên lúc đó còn có trạm kiểm tra, phải có "lệnh" từ huyện mới được vào.

Mãi đến bây giờ, khi viết về chuyến



Tác giả cùng nhà báo Nguyễn Nghĩa (thứ hai và thứ ba hàng đầu bên trái qua) cùng các học viên tại lớp bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí tại Cát Tiên.

đi đó, tôi vẫn nhớ mình như một con chim sổ lồng hít thở khí trời tự do sau bao ngày tháng quẩn quanh trong nhà. Vẫn là con đường và khung cảnh 2 bên đường như tôi vẫn thường đi công tác huyện những năm tháng trước đó, nhưng tôi vẫn mê mải nhìn 2 bên đường như lần đầu được đi, xem thử dân cư, nhà cửa, phong cảnh có gì khác sau những tháng ngày dài dịch bệnh hoành hành.

Và lớp tập huấn rất đông và vui. Sau một quãng dài cách ly xã hội, mọi người rất vui khi gặp nhau, có người công tác ở huyện, có người ở xã, gặp nhau mọi người

cùng kể chuyện trong dịch, cùng tranh nhau phát biểu trong lớp. Được giao tiếp, được nói chuyện, chào nhau lúc đó chỉ bằng giờ cúi chòm nhau chứ không được bắt tay, tất cả cho mình cái cảm giác như được sống lại sau những ngày u ám vì đại dịch. Lớp có một danh sách các học viên nhưng ai ai cũng đeo khẩu trang kín mít, giờ gặp lại chắc không biết ai là ai.

Thêm những cộng tác viên

Hằng năm, Báo Lâm Đồng thường nhận được công văn từ các cơ quan, ban, ngành cũng như các huyện, thành của

tỉnh đề nghị cử người đến nói chuyện về báo chí hiện đại hay tập huấn nghiệp vụ báo chí cho cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị mình về kỹ năng viết tin, bài, chụp ảnh để sử dụng trong công tác tuyên truyền, viết tin, bài cho trang thông tin điện tử.

Hội Nhà báo tỉnh hằng năm cũng phối hợp với Chi hội Báo Lâm Đồng để tổ chức các lớp tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ báo chí ngắn ngày cho các cơ quan, ban, ngành của tỉnh và của huyện. Là Phó Thư ký Chi hội phụ trách công tác chuyên môn, cũng là giảng viên báo chí tại Trường Đại học Đà Lạt nên tôi thường được cơ quan phân công tập huấn cho các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ này.

Thông thường, các lớp tập huấn về nghiệp vụ báo chí thường tổ chức chừng 1 - 2 ngày, nhưng có lớp kéo dài 1 tuần như của Sở Thông tin - Truyền thông Lâm Đồng (nay là Sở Văn hoá - Thể thao và Du lịch Lâm Đồng) tổ chức trong hè. Học viên các lớp tập huấn này không ít người làm công tác quản lý, phụ trách biên tập tin, bài phục vụ cho trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, rất cần kiến thức về biên tập. Tuy nhiên, phần lớn học viên là những người trực tiếp viết tin, bài cho các trang thông tin điện tử của đơn vị mình hay của huyện, thành, được cơ quan, đơn vị cử tham gia rất cần kiến thức về báo chí lẫn kinh nghiệm xử lý tin, bài trong thực tiễn...

XEM TIẾP TRANG 27

Khi con chữ hòa vào dòng chảy số

NGUYỄN NGHĨA

Chỉ trong hơn 20 năm, bức tranh báo chí Việt Nam đã chứng kiến một cuộc cách mạng ngoạn mục: từ những tờ báo với nhiều thao tác "thủ công", nhưng giờ đây, chúng ta đã hoàn toàn hòa mình vào dòng chảy của báo chí kỹ thuật số. Mọi công đoạn, từ việc thu thập, xử lý thông tin, hình ảnh cho đến việc gửi bài về tòa soạn, đều diễn ra nhanh chóng trên môi trường mạng đến khó tin. Điều này không chỉ giúp nghề báo trở nên dễ dàng, thuận lợi hơn mà còn phá vỡ mọi rào cản về thời gian và không gian, cho phép người làm báo tác nghiệp mọi lúc, mọi nơi.

Trong dòng chảy đó, những người làm Báo Lâm Đồng đang thích nghi và phát triển để đáp ứng những thách thức và cơ hội mới.

Cuộc đua không hồi kết

Nhà báo Viết Trọng (Báo Lâm Đồng) đã chia sẻ những trải nghiệm và góc nhìn sâu sắc về sự thay đổi của nghề báo trong gần 30 năm qua. Từ những ngày đầu làm báo với bút viết, máy ảnh phim đến kỷ nguyên số hóa, anh đã chứng kiến và trải qua những biến đổi lớn lao: "Tôi vào nghề từ những năm 90, khi mọi thứ đều thủ công. Viết báo bằng bút bi, chụp ảnh bằng máy phim. Bản thảo đều viết tay, ai có máy ghi âm đã là hiện đại lắm rồi".

Những ngày đầu, việc viết và xuất bản tin tức là một quá trình chậm chạp và tốn thời gian. Các phóng viên phải viết tay bản thảo, sau đó chuyển đến tòa soạn để đánh máy và in ấn. Quá trình này có thể mất vài ngày, thậm chí vài tuần. "Sau những năm 2000, các nhà báo mới bắt đầu viết bằng máy tính. Tòa soạn lúc đó còn chưa có email. Viết bản tin bằng máy tính xong lại phải nhờ bưu điện chuyển bằng fax về nếu ở xa", nhà báo Viết Trọng chia sẻ.

Nhưng với sự ra đời của máy tính và internet, mọi thứ đã



Phóng viên Phòng Kinh tế - Văn hóa - Xã hội Báo Lâm Đồng đi thực tế tại Phú Quý, Bình Thuận.

thay đổi. Các phóng viên có thể viết và gửi tin tức một cách nhanh chóng và dễ dàng. Tòa soạn đã bắt đầu xuất bản tin tức trực tuyến, tiếp cận lượng độc giả lớn hơn. "Điều đáng mừng là tôi thấy những thế hệ làm báo đều rất nhanh nhạy và chịu khó học hỏi để không bị bỏ lại phía sau. Đã có những thế hệ (nay đã nghỉ hưu), tưởng chừng như không thể làm quen được với chiếc máy tính, để bắt kịp với yêu cầu thay đổi của cơ quan trong từng giai đoạn, đã tự học, tái đào tạo để thao tác trên máy tính, rồi từ việc gõ "mô cò" 2 ngón, bắt đầu chuyển sang gõ rành hơn, nhanh hơn, sử dụng email để gửi

và nhận tin, bài nhanh hơn", nhà báo Viết Trọng nói.

Giữ lửa nghề trong kỷ nguyên số

Trong những năm gần đây, trí tuệ nhân tạo (AI) đã bắt đầu đóng một vai trò quan trọng trong ngành báo chí. Các toà soạn báo trong vòng 2 năm qua cũng đã bắt đầu cử phóng viên, biên tập viên tham gia các lớp tập huấn kỹ năng để nhận diện AI là gì, và ứng dụng AI như thế nào. AI đã bắt đầu được các nhà báo sử dụng để tự động hóa các tác vụ hỗ trợ cho công việc làm báo. Điều này có thể giúp các nhà báo tiết kiệm thời gian và công sức, đồng thời cải thiện độ chính xác và hiệu quả của công việc của họ.

Tuy nhiên, AI cũng đặt ra những thách thức mới cho ngành báo chí hiện nay. Một trong những thách thức lớn nhất là nguy cơ mất "nét riêng" và thông tin sai lệch. Để đối phó với những thách thức này, các nhà báo cần phải có kỹ năng và kiến thức mới. Nhà báo cần phải có khả năng và hiểu, nhận thức được rằng mình cần sử dụng các công cụ AI vào phần việc gì một cách hiệu quả.

Nhà báo Mai Văn Bảo (VP đại diện Báo Nhân dân tại Lâm Đồng) chia sẻ: "Trong dòng chảy của công nghệ hiện đại, đặc biệt là AI ra đời, áp lực cạnh tranh càng lớn. Nhà báo phải nắm bắt được các công cụ này, làm chủ công cụ để ứng dụng, nhưng cũng phải xác định được rằng nó chỉ là công cụ hỗ trợ, không thể sử dụng nó để biến nó làm thay mọi việc cho mình. Cốt lõi cuối cùng của một nhà báo giỏi, là cần để lại dấu ấn, khẳng định năng lực và trình độ nghề nghiệp, kiến thức và sự hiểu biết, và cả phong cách viết báo của mình".

Mặc dù có những thách thức, nhưng nhà báo Mai Văn Bảo nhận định rằng, tương lai của ngành báo chí vẫn rất tươi sáng. Bởi theo ông, với sự phát triển của công nghệ, các nhà báo có thể tiếp cận lượng khán giả lớn hơn và tạo ra những câu chuyện hấp dẫn và thú vị hơn. "Trong một thế giới ngày càng số hóa, báo chí chính thống vẫn đóng một vai trò quan trọng trong việc cung cấp thông tin chính xác và đáng tin cậy cho công chúng. Bởi vậy, tôi tin rằng, độc giả đọc mạng xã hội, thì họ vẫn phải tìm đến các kênh báo chí chính thống để xác minh thông tin", nhà báo Mai Văn Bảo chia sẻ.

KÝ ỨC MALAYSIA: Giọt mồ hôi xa xứ và những bài học chân thật

NGUYỆT THU

Giữa những ngày mưa Malaysia, tôi đã nhìn thấy giọt mồ hôi của người Lâm Đồng nhỏ xuống đất lạ - không chỉ vì mưa sinh, mà còn vì những cú va chạm đầu tiên giữa văn hóa lao động nông nghiệp và guồng quay công nghiệp khắt khe...



Đoàn các nhà báo Lâm Đồng được mời sang Malaysia tìm hiểu thực tế môi trường làm việc của lao động Lâm Đồng.

Tôi cùng đoàn công tác địa phương, doanh nghiệp đến Malaysia vào một buổi sáng ẩm ướt của mùa mưa năm 2010. Đó là chuyến công tác kéo dài hơn dự kiến. Mục đích ban đầu rất rõ ràng: ghi nhận cuộc sống, lao động của bà con Lâm Đồng, đặc biệt là đồng bào dân tộc thiểu số, khi đi xuất khẩu lao động tại đây. Nhưng những gì tôi chứng kiến lại là một bức tranh khác với những gì từng hình dung.

Malaysia là một điểm đến phổ biến của lao động Việt Nam, đặc biệt trong các ngành như: sản xuất, xây dựng và dịch vụ. Những năm đó, với tính cần cù,

chăm chỉ, rất nhiều điển hình lao động đã giúp gia đình thoát cảnh nghèo khó, xây nhà, sắm xe, cuộc sống trở nên sung túc nhờ những giọt mồ hôi của người thân bên xứ người.

Trong một khu công nghiệp nằm ở ngoại ô Kuala Lumpur, hàng trăm công nhân Việt Nam - phần lớn đến từ những bản làng Tây Nguyên, đang vật lộn với dây chuyền sản xuất hiện đại, áp lực thời gian, và những nguyên tắc kỷ luật khắt khe. Có người bỏ ca, có người ngủ gật giữa giờ làm, có người thân nhiên xin nghỉ mỗi khi trời mưa

như ở quê. Họ nói thật lòng: “Ở nhà, mùa này là mùa nghỉ. Làm gì có ai đi nương khi trời mưa đầu anh!”.

Và sự thật là, trong đôi mắt họ, tôi thấy sự hoang mang và mỏi mệt - không chỉ vì công việc, mà vì cú sốc văn hóa và nhịp sống. Họ chưa từng được chuẩn bị kỹ lưỡng cho một môi trường công nghiệp với khái niệm “đồng hồ là luật pháp”, “dây chuyền là kỷ cương”.

Sự việc dần nghiêm trọng khi một số doanh nghiệp Malaysia tỏ ý không hài lòng. Một bản báo cáo được đưa ra: tỷ lệ vi

phạm nội quy tăng, năng suất giảm, uy tín của lao động Việt Nam bắt đầu lung lay. Hợp tác lao động giữa hai nước đứng trước nguy cơ bị ảnh hưởng nghiêm trọng.

Ngay lúc đó, không chỉ có doanh nghiệp mà báo chí cũng bước vào cuộc như một đối tác thực thụ. Chúng tôi được mời dự các buổi họp với phía đối tác Malaysia, với đại diện của Đại sứ quán Việt Nam tại Malaysia, với doanh nghiệp, ngành chức năng địa phương để cùng bàn cách tuyên truyền, đối thoại và đồng hành với người lao động. Vai trò của người làm báo không chỉ là người ghi chép nữa, mà là cầu nối, là tiếng nói để hàn gắn những khoảng cách không chỉ về ngôn ngữ, mà cả nhận thức và kỷ vọng.

Chúng tôi bắt đầu tổ chức những buổi gặp gỡ nhỏ ngay trong ký túc xá công nhân, nơi tiếng quạt và tiếng thở dài thường lẫn át cả lời động viên. Ở đó, giữa màn đêm nóng bức của Malaysia, tôi nghe được nhiều điều không có trong hồ sơ lao động: nỗi nhớ nhà, áp lực gửi tiền về quê, sự bất lực khi không hiểu vì sao mình bị phạt, bị nhắc nhở, bị trả về.

Tôi chợt nhận ra: Xuất khẩu lao động không chỉ là việc ký một hợp đồng, đặt chân ra nước ngoài và đi làm. Đó là một hành trình đầy thách thức về hòa nhập, về kỷ luật, và cả việc giữ gìn danh dự cho cả một quốc gia.

Những bài viết đầu tiên của chúng tôi không chỉ phản ánh thực trạng, mà còn lồng ghép những câu chuyện thực tế, lời khuyên từ chính những người từng trải, lời nhắn nhủ từ doanh nghiệp tuyển dụng. Từ đó, người lao động dần thay đổi: học cách đúng giờ, biết cách tuân thủ quy trình, hiểu rõ hơn về trách nhiệm với chính mình và với cộng đồng lao động Việt Nam tại Malaysia. Thông tin 2 chiều từ người lao động, gia đình và chính quyền địa phương dần được kết nối với các nhà máy, khu công nghiệp và với doanh nghiệp đưa người đi xuất khẩu lao động.

Điều khiến tôi xúc động nhất là khi một quản lý nhà máy cơ khí người Malaysia bắt tay đoàn nhà báo chúng tôi và nói: “Các anh chị không chỉ là nhà báo. Các anh chị đã giúp chúng tôi giữ lại niềm tin vào lao động Việt”.

Nhớ những chuyến đi

NGỌC NGÀ

Ai đã chọn gắn đời mình với nghề báo cũng đều hiểu rằng, muốn viết được, trước hết phải đi, phải trải nghiệm thì mới có một phần chất liệu để lao động quá khứ.

Những ngày đầu mới vào nghề, mỗi sớm mai thức dậy, tôi luôn tự hỏi “sẽ làm gì hôm nay?”. Và “đi” là cách tôi tự tìm câu trả lời. Chuyến đi đầu của tôi là “vô định”. Tôi đi theo những con đường rực rỡ hoa vàng. Không sinh ra hay lớn lên trên mảnh đất này nên sau chuyến đi đầu tiên ấy, tôi mới biết và nghe về hoa dã quỳ, loài hoa lặng lẽ chất chiu từng hạt sương, tia nắng chờ ngày bung nở khắp các triền đồi. Đê rồi tôi của tuổi 22 ấy hay bây giờ vẫn vậy, vẫn mong được “cháy” hết mình, nhất là với những con chữ như dã quỳ dâng hiến cho đời sắc vàng những mùa hoa.

Và chuyến đi đầu tiên có “sản phẩm” là chuyến về xã Đa Tông, huyện Đam Rông, khi Tổng Biên tập giao tôi đi viết về một anh thanh niên người đồng bào dân tộc thiểu số có nhiều thành tích tiêu biểu được tuyên dương thời điểm đó. Chú giao nhiệm vụ và nói với tôi

rằng: “Cháu cứ đón xe đò mà đi, xuống đó viết được gì cháu cứ viết, còn nếu không viết được cũng không sao, đi cho biết”. Tôi vững tin lên đường. Đam Rông nghèo và xa xôi quá, nhưng đối với tôi lúc ấy mảnh đất này cái gì cũng mới, cũng lạ. Cũng vì vậy mà tôi chọn Đam Rông - huyện vùng sâu khó khăn nhất của tỉnh Lâm Đồng và là một trong 62 huyện nghèo của cả nước thời điểm đó để bắt đầu hành trình đi và viết của mình. Với một người vừa vào nghề, kinh nghiệm, kỹ năng đều là số 0 tròn trĩnh thì chỉ có cách đi tới tận nơi, chứng kiến tận mắt, xúc động tận tim thì những điều viết ra mới hi vọng chạm nhẹ được xúc cảm của người đọc. Và cứ thế, thời gian thấm thoát, tôi có 8 năm bên bi những chuyến đi về giữa Đà Lạt - Đam Rông. Tôi có được những người bạn nghĩa tình trên vùng đất khó ấy, còn người bảo tôi rằng “cháu cứ đi” cũng đã về phía núi đồi mệnh mang.



Các phóng viên trẻ của Báo Lâm Đồng tặng quà trung thu cho trẻ em tại Trường Tiểu học Lộc Châu (TP Bảo Lộc).

Những năm tháng ban đầu ấy, tôi cũng đã xuôi về Bảo Lộc, nơi Báo Lâm Đồng có văn phòng đại diện ở đó để được đi cùng tới những huyện nằm ở phía Nam Lâm Đồng. Anh đồng nghiệp đưa tôi đi qua những vùng đất, lý giải cho tôi nghe về những địa danh tôi gọi Madagui, vì sao có tên Đa Huoai, Đa Têh, rằng sao ở Tây Nguyên lại có xã Quảng Ngãi, Quảng Trị... Anh chỉ tôi rằng: “Chi tiết, chi tiết, chi tiết... hãy gom nhặt thật nhiều chi tiết trước, như cách nhặt gạch vụn để xây nhà, rồi làm nhiều em sẽ biết cách chọn lựa chi tiết đắt giá”. Những chuyến đi nghĩa

tình ngày ban đầu chập chững ấy chính là một trong những hành trang quan trọng để tôi tự tin, tự tạo những chuyến đi của mình sau này.

Lâm Đồng mới sau sáp nhập sẽ rất rộng, tôi không dám chắc mình có đặt chân hết đến các vùng đất được hay không. Nhưng ở Lâm Đồng hiện tại, tất cả các phường, xã tôi đều đã chạm đến, những tiểu khu nằm sâu trong rừng phòng hộ của dân di cư tự do tôi cũng đã đi qua. Và dấu không nhiều, nhưng cũng đã có những chuyến đi với những ấn tượng khó quên, đa phần là những chuyến đi xuyên rừng đầy vất vả nhưng tôi tự hào lắm. Đó là tài sản quý giá mà

thanh xuân tôi có được.

"Com áo không đùa với khách thơ", Xuân Diệu từng than thở vậy. Nhưng không chỉ với khách thơ, com áo không đùa với bất kỳ ai, kể cả những người làm báo. Cũng bởi vậy mà với người làm báo cũng có những bài mà đồng nghiệp thường gọi đùa là “com, áo”. Nhưng thăm sâu trong trái tim những người chọn nghiệp cầm bút, tôi tin chắc rằng ai cũng muốn được “đi”. Và một khi đã đi, những con chữ viết ra đều là “rút ruột”, là huy động cảm xúc của mình vào ngôn ngữ để tạo nên hiệu ứng xúc cảm lan tỏa đến cộng đồng.

Cũng bởi chữ “đi” mà làm báo đồng nghĩa với nhiều vất vả. Với những nhà báo nữ còn nhọc nhằn hơn nhiều...

Những tháng năm đi qua dẫu chưa dài nhưng tôi hiểu và tin chắc một điều rằng: Lớp cô chú, anh chị trước, lứa em, lứa cháu sau, các thế hệ những người làm Báo Lâm Đồng đã vượt qua những tháng ngày gian khó bằng một tinh thần tận lực, tận tâm với nghề nghiệp mà mình đã chọn. Đê rồi mai này dẫu đổi thay, song ở nơi ấy, trong những con người nơi ấy lửa nghề vẫn luôn cháy trong những trái tim dào dạt tin yêu.

Tác nghiệp trong lửa đạn và ký ức của phóng viên chiến trường Nghiêm Sỹ Thái

NHẬT QUỲNH

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, báo chí cách mạng đã khẳng định vai trò tiên phong trên mặt trận tư tưởng, văn hóa. Những phóng viên chiến trường năm xưa là những chiến sĩ kiên cường, sẵn sàng vượt qua mưa bom, bão đạn để ghi lại từng khoảnh khắc của lịch sử. Trong lớp người làm báo đầy quả cảm ấy, nhà báo Nghiêm Sỹ Thái là một gương mặt tiêu biểu.



Nhà báo Nghiêm Sỹ Thái nhận bản sao cuốn nhật ký được phía Hoa Kỳ trao lại.

Tôi biết đến ông - một phóng viên chiến trường kỳ cựu, nguyên Trưởng Phân xã Thông tấn xã Giải phóng Thừa Thiên - Huế, nguyên Trưởng Phân xã Lâm Đồng, qua câu chuyện xúc động về cuốn nhật ký của ông - bắt nguồn từ về sau khi thất lạc suốt gần 60 năm. Đó là kỷ vật quý giá đã theo ông suốt những năm tháng tác nghiệp giữa bom đạn khốc liệt, trước khi bị lính Mỹ thu giữ trong một trận đánh cuối năm 1967 tại chiến khu tỉnh Thừa Thiên. Và rồi, ngày 17/4 vừa qua, phía Hoa Kỳ đã bàn giao các kỷ vật trong chiến tranh cho các cựu chiến binh, cuốn nhật ký ấy đã được trao trả lại cho chính chủ nhân của nó.

Hồi tưởng lại những năm tháng tuổi trẻ sống và viết giữa chiến trường, trong ông vẫn nguyên vẹn

những hình ảnh hào hùng của một thế hệ cầm bút ra trận. Đó là những ngày của tháng 5/1965, cả nước bùng bùng khí thế “Xẻ dọc Trường Sơn đi cứu nước”. Ông cùng với 12 sinh viên ngữ văn ưu tú khác của Đại học Tổng hợp Hà Nội được Việt Nam Thông tấn xã tuyển chọn để kịp thời tăng cường lực lượng phóng viên cho chiến trường miền Nam. Biết rõ phía trước là bom đạn, là ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết, nhưng với người thanh niên tuổi đôi mươi ấy, lý tưởng cách mạng, khát vọng độc lập, tự do cao hơn tất thảy. “Bước chân vào chiến trường có thể không trở về. Nhưng với chúng tôi, đó là niềm vinh dự, là cơ hội để được góp phần nhỏ bé của mình vào cuộc chiến đấu vĩ đại

của dân tộc”, ông Thái nói. Sau khi được đặc cách tốt nghiệp, những sinh viên ưu tú này được huấn luyện cấp tốc trong 3 tháng về nghiệp vụ báo chí. Riêng ông xin học thêm 2 tháng kỹ năng nhiếp ảnh để có thể tự tay ghi lại những khoảnh khắc ác liệt, sống động, chân thực của chiến tranh. Đầu năm 1966, họ hăng hái lên đường vào chiến trường và được phân công về các phân xã TTXVN từ Trị Thiên cho đến Cà Mau. Đó là hành trình của những chàng trai tuổi đôi mươi ra đi với lòng phơi phới, mang trong tim ngọn lửa yêu nước nồng nàn, trách nhiệm của người làm

báo trong thời chiến, hào hức được góp sức mình nơi tuyến đầu kháng chiến. Nhà báo Nghiêm Sỹ Thái được phân công tác tại chiến trường Trị Thiên, thuộc Khu 5 - Trung Trung Bộ. Một cuốn sổ tay, một chiếc máy ảnh và một tinh thần thép là hành trang giản dị đã cùng ông xông pha nơi chiến trường ác liệt. Không ngại hiểm nguy, kiên cường bám sát trận địa, ông đã kịp thời ghi lại nhiều khoảnh khắc lịch sử, truyền tải những dòng tin nóng hổi từ chiến trường ra hậu phương. “Một chiếc máy ảnh và cuốn sổ ghi chép, chẳng có súng đạn nhưng xông xáo, dũng cảm như lính chiến” là hình ảnh quen thuộc mà nhiều đồng nghiệp vẫn nhớ về ông. Trong hàng trăm bức ảnh từng chụp ở chiến trường, ông nhớ nhất bức ảnh chụp Tiểu đoàn trưởng Nguyễn Văn Thoả cùng với một chiến sĩ trẻ quân giải phóng nở nụ cười chiến thắng, trên vai là những khẩu tiểu liên mang nhãn hiệu U.S.A vừa thu được, tại mặt trận TP Huế vào mùa xuân năm 1968. Đó là nụ cười của niềm tin, của chiến thắng, của tinh thần không gì khuất phục được. Hay như loạt ảnh ghi lại sinh viên Huế tham gia cách mạng; đồng bào Huế đổ ra đường đón chào quân giải phóng; hay cảnh một khẩu

đội DKZ bắn cháy 3 tàu Mỹ trên sông Hương... Đặc biệt, loạt ảnh về sự kiện bắn rơi trực thăng chiến đấu UH1H và bắt sống 3 phi công Mỹ ở vùng A Lưới vào năm 1970 đã gây tiếng vang lớn. Với ông, đó là tin quý hơn vàng. “Chụp được ảnh phi công Mỹ bị bắt sống là điều mà mọi phóng viên chiến trường đều mơ ước”. Suốt những năm tháng tác nghiệp giữa lửa đạn, không ít lần ông đã đối mặt với cửa tử. “Tôi đã 4 lần thoát chết trong gang tấc”, ông nói. Thế nhưng, ông chưa bao giờ lùi bước, luôn kiên cường bám sát chiến trường, đồng hành cùng bộ đội, ghi lại những dòng tin, hình ảnh nóng hổi, sống động nhất, góp phần cổ vũ tinh thần yêu nước, khơi dậy ý chí chiến đấu và niềm tin tất thắng của quân và dân ta. Gần 60 năm trôi qua kể từ ngày rời giảng đường để bước vào chiến trường, nhà báo Nghiêm Sỹ Thái, ở tuổi 83, vẫn giữ trọn vẹn ký ức của một thời “sống để viết”. Những câu chuyện ông kể không chỉ là hồi ức của riêng ông, mà còn là lát cắt sống động về bản lĩnh, lý tưởng và cốt cách của một thế hệ phóng viên chiến trường dũng cảm. Những người dân thân vì lý tưởng lớn, không ngại hy sinh để hoàn thành sứ mệnh của người làm báo cách mạng.

Nhà báo Giàng Nhả Trần - tìm những nẻo đời

TRỊNH CHU

Giàng Nhả Trần - cái tên được bảo chứng bởi độ trải nghiệm, sự cả cương kiêu hãnh của một cây viết bản lĩnh, miệt mài đi tìm những nẻo đời bằng tâm cảm: chân lý cuối cùng sẽ hiện ra, sự thật cuối cùng sẽ được tỏ tường.



Nhà báo Trần Đức Thọ (Giàng Nhả Trần) - Giám đốc điều hành Tạp chí Văn hiến Việt Nam.

Tên khai sinh là Trần Đức Thọ, quê cha tính Hà Tĩnh - nơi có đỉnh núi Hồng Lĩnh tỏa rạng linh khí đất trời ngàn năm, lại thêm sự dung dưỡng của con suối Ngòi Nhì xanh dầm ở miền đất Yên Bái trong những năm tháng tuổi thơ đã định hình nên khí chất Giàng Nhả Trần cương nghị, ngạch trực... Dự định của gia đình, khi Giàng Nhả Trần học xong phổ thông sẽ cho đi công an nhưng anh không vào ngành Công an mà đi bộ đội, xung phong chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc suốt 4 năm. Sau đó, Giàng Nhả Trần theo học ngành cảnh sát, rồi về công tác tại Công an tỉnh Hoàng Liên Sơn. Năm 1996, anh cùng gia đình chuyển xuống Hà Nội. “Mới đầu, tôi viết các mẫu tin về chống tội phạm, về kết quả các vụ điều tra phá án... cộng tác với các báo. Thời gian sau, tôi thử sức trên mảng phóng sự, phóng sự

điều tra”, Giàng Nhả Trần nhớ lại quãng thời gian “tập sự” báo chí của mình. Những mẫu tin ấy đã rù rề anh rẽ hướng từ một chiến sĩ trinh sát, một sĩ quan công an kinh tế, một cảnh sát điều tra hình sự sang con đường báo chí, sử dụng ngòi bút phanh phui các vụ việc tiêu cực trong xã hội. Từ báo Giàng Nhả Trần công tác là Báo Điện ảnh Kịch trường - một tờ báo thuần túy văn nghệ, không dính dáng gì đến chuyện chống tiêu cực, tham nhũng xã hội. Nhưng ít ai ngờ rằng, chính cái vỏ “báo văn nghệ” lại là “vỏ bọc hoàn hảo”, khiến những kẻ xấu ít dè phòng cảnh giác - điều kiện để anh có cơ hội thâm nhập thực tế, điều tra thu thập chứng cứ, rồi

viết nên những thiên phóng sự gây chấn động dư luận xã hội: PM 18, Cuộc chiến pơ-mu lúc chợ chiều, Vì sao gấu khóc trên biên cương, Chuyện chỉ có ở Bệnh viện Nội tiết Trung ương, Thành phố giao lưu, Vì sao bán đất đường biên, Chuyện kinh hoàng trên miền sơn cước. Trong số này, Chuyện kinh hoàng trên miền sơn cước, đăng trên Báo Lao động và Xã hội số Tết Dương lịch năm 1999 với tiêu đề Ăn nhảm... thịt người cho đến nay vẫn được nhắc đến là câu chuyện... kinh hoàng. Chuyện xảy ra ở tỉnh Phú Thọ. Một phụ nữ tuổi ngoài 40, chưa chồng, quê ở tỉnh Thái Bình, cùng gia đình lên Phú Thọ khai khẩn đất hoang. Sau chuyến đi thăm em trai đang công tác tại TP Hồ Chí Minh, người phụ nữ được em trai tặng chiếc nhẫn 2 chỉ vàng, trên đường trở về huyện Thanh Sơn (tỉnh Phú Thọ) bỗng dưng bị mất tích. Một thời gian ngắn sau đó, ở một khu rừng của huyện Thanh Sơn, hai anh em thợ săn phát hiện xác một con “đười ươi” bị cháy đen thui bên đồng cỏ tranh bên cạnh dây rừng buộc bộ xương lại, kéo về nhà rồi ném nguyên bộ xương “đười ươi” xuống ao ngâm cho sạch để nấu cao. Sau khi xương đã sạch thì tiến hành nấu cao. Trong quá trình nấu, một số xương của chi trên vẫn còn dính thịt, đã có người vớt ra để ăn. Một số người nghi xác con “đười ươi” chính là xác của người phụ nữ bị mất tích nên

“mật báo” với Giàng Nhả Trần. Từ Hà Nội, anh lên Thanh Sơn - Phú Thọ, tìm hiểu thực hư. Để xác thực thêm bằng chứng, Giàng Nhả Trần còn tìm gặp Hạt trưởng Hạt Kiểm lâm huyện Thanh Sơn, Trưởng Phòng Lâm nghiệp huyện Thanh Sơn, Công an huyện Thanh Sơn... cùng mình dịch đoạn băng ghi âm tiếng Mường sang tiếng Việt, rồi cùng nhau ký biên bản xác nhận vụ việc. Chưa dừng lại ở đó, anh còn cẩn thận chạy xe máy thêm mấy chục cây số, tìm cô văn thư đang đi nương, lấy dấu mộc đóng vào biên bản rồi mới trở lại Hà Nội. Phóng sự sau đó in 5 kỳ trên Báo Lao động và Xã hội, tạo một tiếng vang lớn bởi những tình tiết ly kỳ, đúng chất trinh thám Giàng Nhả Trần. Sau khi Báo Điện ảnh Kịch trường chia tách, anh về làm quản lý Tạp chí Nghệ thuật Biểu diễn và giờ đây là điều hành Tạp chí Văn hiến Việt Nam. Dù là người lính cầm súng chiến đấu bảo vệ biên giới phía Bắc của Tổ quốc, hay sĩ quan công an truy bắt tội phạm hình sự, hay nhà báo với các tác phẩm báo chí điều tra sâu sắc thì ở bất cứ vị trí nào, nắm giữ vai trò gì, Giàng Nhả Trần vẫn luôn sống một cuộc đời sôi nổi, cũng dần thân, phụng hiến hết mình. Anh tin nhìn sâu vào những nẻo đời, ấy là cách đến với ánh sáng của tha nhân, chân lý sẽ hiện lộ sau những đàng cay tận cùng.

Đoạn đường mới, tâm thế mới của người làm báo

NGUYỆT THU

Cơ hội mới trong một không gian mở rộng

Việc hợp nhất các tỉnh không chỉ là bài toán tổ chức bộ máy, mà còn mở ra không gian hành chính rộng lớn hơn, đa dạng hơn về địa lý, dân cư, văn hoá. Với người làm báo, đây là cơ hội mở rộng vùng tác nghiệp, nâng tầm tư duy từ phạm vi hẹp của một tỉnh, sang góc nhìn liên vùng, liên tỉnh. Phóng viên bây giờ không chỉ viết cho một cộng đồng quen thuộc, mà còn phục vụ nhiều nhóm độc giả với đặc thù khác biệt. Sự đa dạng ấy, nếu nhìn theo hướng tích cực, chính là mảnh đất màu mỡ để phát triển những tuyến bài sâu sắc, mang tính liên kết vùng, liên kết dân tộc, thể hiện rõ hơn vai trò kết nối của báo chí trong tiến trình phát triển chung của quốc gia.

Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng sáp nhập tỉnh cũng đặt ra những thách thức không nhỏ cho người làm báo. Khoảng cách địa lý ngày càng xa, địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới, hải đảo, buộc phóng viên phải thay đổi thói quen tác nghiệp. Không ít phóng viên từng chỉ quen đưa

Trong quá trình hợp nhất tỉnh - một bước ngoặt lớn của hệ thống hành chính nhà nước - người làm báo không chỉ chứng kiến, phản ánh mà còn là một phần của cuộc chuyển mình ấy. Họ - những phóng viên, biên tập viên đang từng ngày thích nghi, làm mới mình và giữ vững sứ mệnh: mang đến thông tin kịp thời, chính xác và nhân văn cho công chúng. Đoạn đường mới mở ra, cũng là lúc người làm báo bước đi với một tâm thế mới - chủ động, dẫn thân và đầy trách nhiệm.

tin ở trung tâm tỉnh lỵ, giờ phải lặn lội hàng trăm cây số vào tận rẻo cao, xã đảo để nắm bắt thông tin. Ở những vùng biên giới hay ngoài đảo xa, việc tiếp cận người dân để lấy thông tin, để “gần dân - hiểu dân” không thể làm theo lối nhanh, gọn mà đó là quá trình “thăm”, vừa lắng nghe, vừa thích nghi, vừa xây dựng niềm tin.

Hợp nhất hành chính đòi hỏi tinh thần phối hợp, gắn kết giữa nhiều cơ quan, địa phương. Người phóng viên cũng phải học cách phối hợp, làm quen với đội ngũ mới, lãnh đạo mới, địa bàn mới, tìm hiểu phong tục tập quán, văn hoá của vùng đất mới khi nhập tỉnh. Không chỉ tác nghiệp, họ còn đóng vai người nối kết: giữa chính quyền trước đây và hiện nay, giữa người dân của hai bên đường biên mới được kiến tạo.

Họ không đơn thuần “đưa tin”, mà đang viết lại những mạch nối về niềm tin, sự tiếp nhận, sự hòa



Phóng viên các báo, đài đưa tin về Festival Hoa Đà Lạt. Ảnh: Võ Trang

hợp - những điều không có trong văn bản hợp nhất hành chính nhưng lại vô cùng thiết yếu với sự phát triển bền vững của vùng mới sáp nhập.

Tác nghiệp trong tấm bản đồ mới

Việc sáp nhập tỉnh là sự kiện

lớn không chỉ về tổ chức, mà còn là cú hích cho nhận thức và tư duy làm báo. Khi bộ máy được tinh gọn, không gian hành chính mở rộng, áp lực đặt lên vai người làm báo là không nhỏ - nhưng cũng là cơ hội để nghề báo trưởng thành hơn, bám sát hơn với đời sống thực tiễn và

yêu cầu mới. Đường đi có thể xa hơn, nhưng nếu vững vàng tâm thế, không có khoảng cách nào không thể vượt qua.

Hợp nhất tỉnh - một dấu mốc lịch sử, một bước ngoặt lớn, và cũng là cơ hội để người làm báo nhìn lại mình, làm mới mình giữa dòng chảy biến chuyển không ngừng của thời đại. Khi vùng đất đổi thay, nhịp sống thay đổi, thì ngòi bút cũng phải thấu hiểu sâu hơn, lắng nghe kỹ hơn và viết bằng cả trái tim. Bởi lẽ, làm báo không chỉ là chuyên tải thông tin, mà còn là giữ lấy hơi thở của cuộc sống, là kết nối con người với con người, vùng đất với vùng đất.

Trên đoạn đường mới, người làm báo không đơn thuần là chứng nhân, mà còn là người góp phần viết nên câu chuyện chung của quê hương. Giữ cho mình một tâm thế vững vàng, một trái tim nhiệt thành, và một niềm tin mãnh liệt - đó là cách người làm báo bước vào hành trình mới: bằng nghề, bằng tâm, và bằng tình yêu chưa từng phai nhạt với mảnh đất biên giới vùng sâu, với vùng trời, vùng biển - quê hương Việt Nam.

Gần nửa thế kỷ đưa báo chí đến bạn đọc

Thư viện là ngôi nhà của chữ nghĩa, ngay từ khi ra đời, Thư viện Lâm Đồng không chỉ có sách, mà còn có báo và tạp chí.

QUỲNH UYẾN

Trải qua 50 năm, Thư viện Lâm Đồng luôn gắn liền với sự phát triển của tỉnh, là nơi chứa đựng chữ nghĩa, một kênh phát hành quan trọng đưa báo chí đến bạn đọc. Từ vốn tài liệu ban đầu chỉ có hơn 50.000 bản sách, báo, đến nay, tổng số vốn tài liệu của thư viện đã lên đến hơn 394.884 bản, trong đó có 299.702 bản sách và 95.182 tài liệu số; khoảng 5.000 tài liệu địa chỉ, cùng cơ sở dữ liệu thư mục, dữ kiện với hàng trăm nghìn biểu ghi, đặc biệt có 200 đầu báo, tạp chí đưa thông tin thời sự đến bạn đọc hàng ngày. Cùng với việc mở rộng hệ thống các phòng phục vụ như: Phòng Thiếu nhi, Phòng Mượn, Phòng Mượn tự chọn, luân chuyển, phục vụ lưu động, Thư viện Lâm Đồng luôn dành cho báo chí một phòng riêng biệt: Phòng Đọc báo, tạp chí.

Từ Thư viện tỉnh, sách, báo không ngừng được luân chuyển về hệ thống thư viện công cộng gồm 11 thư viện huyện, thành, 28 thư viện cấp xã, nhiều điểm bưu điện văn hóa xã, trại giam, trường học, tủ sách cộng đồng thôn, tổ dân phố, cụm dân cư phục vụ đông đảo bạn đọc. Ngoài ra, Thư viện Lâm Đồng còn tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền trung bày, triển lãm, nói chuyện chuyên đề,



Thế hệ những người làm báo trẻ Báo Lâm Đồng cùng lật lại những trang báo do Thư viện Lâm Đồng lưu trữ.

giới thiệu tác giả, tác phẩm... nhằm thu hút bạn đọc đến sử dụng thư viện; trong đó, trưng bày phục vụ Hội báo xuân hàng năm là hoạt động có ý nghĩa lớn mỗi dịp xuân về.

Hàng năm, cứ đến tháng 6, Ngày Báo chí cách mạng Việt Nam, Thư viện Lâm Đồng lại dành một không gian trang trọng, tổ chức trưng bày sách về báo chí, nghề báo và nhà báo. Ở đó giới thiệu với độc giả các ấn phẩm về một nghề nhọc nhằn, nguy hiểm nhưng đầy vinh quang. Bên cạnh những cuốn sách về lịch sử báo chí và những đóng góp to lớn của nền báo chí cách mạng Việt Nam đồng hành cùng dân tộc trên những chặng đường lịch sử về vang; phần lớn ấn phẩm chia sẻ nghiệp

vụ, kỹ năng làm nghề, suy ngẫm về nghề của các thế hệ nhà báo, chân dung những nhà báo có đóng góp lớn cho nền báo chí nước nhà. Những trang sách đã cho bạn đọc hiểu cận kề hơn về nền báo chí cách mạng Việt Nam, hiểu rõ về một nghề không chỉ có ánh hào quang mà chứa đựng cả nhọc nhằn. Đồng thời thấu hiểu những sẻ chia, tâm sự nghề nghiệp, những trăn trở, suy nghĩ, nhả nhủ của các thế hệ nhà báo đi trước với thế hệ những người cầm bút các thế hệ tiếp nối; từ đó không ngừng trau dồi kỹ năng nghề nghiệp, rèn luyện bản lĩnh, đạo đức, lương tâm, trách nhiệm của người làm báo.

Mới đây nhất, tại hội thảo “Xây dựng nền báo chí Lâm Đồng chuyên nghiệp,

nhân văn và hiện đại”, Thư viện Lâm Đồng đã tổ chức trưng bày một không gian báo chí ấn tượng bên hành lang hội thảo. Trong 165 loại ấn phẩm báo chí Trung ương và địa phương được trưng bày, đáng quý nhất là số Báo Lâm Đồng đầu tiên, số 1 ra ngày 19/8/1977. Đọc lại những trang báo đã nhuộm màu thời gian, từng dòng thời sự cách đây gần nửa thế kỷ như sống lại, tái hiện những năm tháng đất nước sau ngày thống nhất, sức sôi nổi hân hoan, cùng công cuộc hàn gắn vết thương chiến tranh, xây dựng cuộc sống mới trong sự đoàn kết gắn bó của cộng đồng các dân tộc anh em. Qua đó, càng cho thấy tầm quan trọng to lớn công tác lưu trữ của thư viện, và giá trị lưu trữ của loại hình báo in...

Đã 50 năm, từ những ngày cuộc sống còn khó khăn, giấy mực còn khan hiếm, sáng ra không phải ai cũng mua được tờ báo để đọc, bao thế hệ bạn đọc đã đến với thư viện, đọc báo để biết được thông tin trên mọi miền đất nước. Mục đích báo của Thư viện Lâm Đồng, hàng ngày, hàng tuần vẫn đều đặn, giúp bạn đọc dễ dàng tiếp cận các vấn đề lớn, các dòng chủ lưu thời sự trên các báo; cùng với báo chí góp phần hướng dư luận vào những mặt tích cực của xã hội.

Có thể nói, 100 năm báo chí cách mạng Việt Nam, 48 năm Báo Lâm Đồng ra số đầu tiên, Thư viện Lâm Đồng là kênh phát hành quan trọng đưa tờ báo đến với bạn đọc bằng tất cả tình cảm, sự đồng lòng. Đó không chỉ là trách nhiệm lan tỏa giá trị chữ nghĩa của người làm công tác thư viện mà đó còn là cả ân tình.

Trang báo chở nếp quê đi qua năm tháng

HƯƠNG LY

Dù môi trường truyền thông thay đổi nhanh, báo in vẫn giữ được vai trò định hướng tư tưởng, góp phần nuôi dưỡng niềm tin và lý tưởng sống tích cực trong mỗi người dân ở Lâm Hà.

Từ trang báo đến từng nếp nghĩ

Buổi sáng ở Nhà văn hóa thôn, anh K'Minh - Phó Bí thư Đoàn xã, kiêm Bí thư Chi bộ thôn Đa Dâng, xã Liên Hà lật nhẹ từng trang Báo Lâm Đồng. Chốc chốc, anh gạch nhanh những dòng cần ghi nhớ, sẵn sàng cho buổi sinh hoạt chi bộ cuối tuần. "Mỗi bài báo hay đều là một đề dẫn quý. Nó giúp tôi không chỉ nắm bắt chủ trương mới, mà còn truyền tải dễ hiểu cho bà con", anh K'Minh nói.

Tại thôn Đa Dâng, nơi có gần 900 nhân khẩu, trong đó 60% là đồng bào K'Ho, Tày, Nùng..., chi bộ chỉ có 7 đảng viên nhưng luôn là điểm sáng trong sinh hoạt. Các cuộc họp thường được đổi mới nội dung, lồng ghép chuyên đề học Bác từ những bài báo ngắn. Những gì



Ông Vũ Xuân Bắc thường xuyên đọc báo Đảng để cập nhật thông tin và phục vụ công tác Hội.

báo Đảng phản ánh từ người tốt - việc tốt, mô hình làm ăn hiệu quả, đến chính sách mới đều được anh K'Minh "chắt lọc" và kể lại theo cách gần gũi nhất cho bà con.

"Khi người dân hiểu và tin, họ sẽ hành động", anh K'Minh nói. Thực tế đã chứng minh điều đó, sau chuyên đề học Bác về giữ gìn môi trường, đảng viên và bà con Nhân dân trong thôn cùng nhau trồng hoa ven đường, tổ chức dọn rác định kỳ. Đến nay, trên 90% tuyến đường trong thôn đã được bê tông hóa, nhiều đoạn trở thành những tuyến đường hoa rực rỡ, sạch đẹp và đầy sức sống.

Một tờ báo - nhiều cách sống được soi sáng

Không ở nhóm zalo hay mạng xã hội, ông Vũ Xuân Bắc - Bí thư Chi bộ, Chi hội trưởng Cựu chiến binh (CCB) thôn Tân Kết, xã Liên Hà chọn đọc báo mỗi ngày ở nhà hoặc tại Hội CCB. "Tôi đọc từ hồi còn chiến đấu, báo là người bạn tinh thần lúc gian khó. Nay về hưu, báo vẫn là người bạn không thể thiếu", ông Bắc nói chắc nịch.

Ông Bắc năm nay 66 tuổi, từng nhiều năm đảm nhiệm công tác Hội. Ông không đọc lướt, mà đọc kỹ, ghi chú lại những nội dung phục vụ công tác tuyên truyền. Từ báo, ông

học được cách làm nông thôn mới, rồi cùng hội viên CCB vận động Nhân dân tham gia xây dựng địa phương ngày càng khang trang, sạch đẹp. Ông còn cùng hội viên xây dựng Tổ hợp tác Mắc ca - sản phẩm OCOP đầu tiên của thôn.

Bên cạnh đó, bản thân ông Bắc còn nhiều năm liền hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và vừa được Trung ương Hội CCB Việt Nam tặng Bằng khen giai đoạn 2021-2023 vì có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. "Có người hỏi tôi học Bác ở đâu. Tôi bảo, học từ những gì đời thường nhất, như một mẫu chuyện nhỏ trên báo, một câu chuyện ngắn về người tốt, việc tốt...", ông Bắc tâm sự.

Còn ở thôn Tân Bình, xã Tân Thanh, bà Mông Thị Mau, một người phụ nữ dân tộc Tày thường nhận lại những tờ báo cũ từ cán bộ thôn. Bà không đọc tin thời sự mà thích những câu chuyện về người tốt - việc tốt và những bài viết ngắn về mô hình hay ở vùng quê khác. "Một lần, tôi đọc thấy người làng bên gom rác phân loại để làm phân hữu cơ. Thấy hay, tôi bắt chước làm theo. Giờ thì nhà mình trông rau sạch, không còn vứt rác bừa bãi như trước", bà Mau cười.

Sức lan tỏa lặng thầm

Theo ông Nguyễn Ngọc Tú - Trưởng Ban Tuyên giáo và Dân vận Huyện ủy Lâm Hà, việc mua và đọc báo, tạp chí của Đảng trên địa bàn thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực. Qua rà soát, cơ bản 100% tổ chức cơ sở đảng và các đảng viên 40 năm tuổi Đảng đều được cấp phát Báo Nhân dân, Báo Lâm Đồng. Nhiều cán bộ, đảng viên chủ động cập nhật thông tin và triển khai kịp thời trong sinh hoạt chi bộ, giúp việc tuyên truyền chính sách đến người dân rõ ràng, dễ hiểu hơn. Ông Tú cũng nhận định: Chính báo chí cách mạng là cầu nối quan trọng giúp cán bộ, đảng viên và Nhân dân hiểu đúng, làm đúng chủ trương của Đảng. Khi người dân được tiếp cận thông tin đúng lúc, đúng cách, họ không chỉ hiểu mà còn tự giác hành động và lan tỏa điều tốt đẹp đến cộng đồng xung quanh.

Báo chí cách mạng vẫn gắn bó với từng người dân vùng quê như một người bạn lâu năm. Từ cán bộ trẻ như K'Minh, đến người cựu binh kiên trung như ông Bắc, hay người phụ nữ giản dị như bà Mau, mỗi người một cách, họ đều tìm thấy trong từng trang báo sự gợi mở, dẫn đường và đôi khi là động lực để sống đẹp hơn.

Tâm sự của người làm báo không chuyên

KHÁNH PHÚC

Đam mê nghề báo

Ông Nguyễn Văn Hậu bộc bạch: "Trước đây, khi đứng trước ngưỡng cửa lựa chọn cho mình một ngành, nghề để theo đuổi, nghề báo đã gieo vào trong tôi nhiều suy nghĩ, trăn trở. Nhưng vì một cơ duyên nào đó mà tôi đã không được "dấn thân"! Không làm báo chuyên nghiệp, nhưng trong thâm tâm vẫn "day dứt", nên tôi viết báo để thỏa mãn sở thích và đam mê".

Trong thời gian công tác tại Ban Tuyên giáo Thành ủy Bảo Lộc, ông Hậu nhận thấy, để đến với nghề báo sẽ gặp phải những khó khăn nhất định. Nhưng chính việc được tiếp cận, nghiên cứu các loại văn bản chính sách, pháp luật, nên nếu quyết tâm viết sẽ chắc chắn và vững chãi. Cũng từ đây, ông Hậu đã dần đo, suy tính và đi đến quyết định bắt tay làm báo theo cách "bán chuyên nghiệp". Bắt đầu từ năm 2007 cho đến nay, ông Hậu liên tục có các tác phẩm báo chí được đăng tải trên các tờ báo Trung ương và địa phương như Báo Đại biểu Nhân dân, Báo Sài Gòn giải phóng, Báo Lâm Đồng, Báo Người lao động, cùng nhiều tạp

Ở hầu hết các cơ quan báo chí, bên cạnh đội ngũ những người làm báo chuyên nghiệp đều có những người làm báo không chuyên là các cộng tác viên thường xuyên. Ông Nguyễn Văn Hậu (67 tuổi, ngụ tại TP Bảo Lộc) là một nhà báo không chuyên như thế và đã có gần 20 năm gắn bó với nghề viết.

chí chuyên ngành.

Những trang viết, bài báo của ông Hậu được đăng tải đa phần thuộc thể loại chính luận nhằm truyền tải những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến bạn đọc; đồng thời, có những phân tích, đánh giá cụ thể để đưa các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước đến gần hơn với các tầng lớp Nhân dân. Thông qua các bài báo của mình, ông Hậu cũng đã chỉ ra những khó khăn, vướng mắc khi chính quyền, cơ quan chức năng các cấp thực thi chính sách, quy định pháp luật Nhà nước...

Ông Hậu cho biết: "Qua kinh nghiệm công tác và thực tế của ngành, tôi viết báo để tuyên truyền trước hết tới Nhân dân; giúp người dân nhận thức, nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách,



Ông Nguyễn Văn Hậu nhận giải tại Cuộc thi viết về Người lính Tôi yêu.

pháp luật của Nhà nước. Để từ đó, mỗi người dân đều am hiểu pháp luật tự bảo vệ mình và có những đóng góp tích cực để xây dựng quê hương, đất nước ngày càng giàu đẹp, phát triển".

Niềm vui từ những giải thưởng

Theo ông Hậu, trong suốt gần 20 năm gắn bó với nghề viết thì "Viết báo thế nào cho đúng,

cho hay?" là một câu hỏi tưởng chừng như rất dễ, nhưng thực chất lại không đơn giản chút nào để thực hiện. Làm thế nào để bài báo của mình trở nên hấp dẫn đối với độc giả và có ý nghĩa xã hội là điều mà ông luôn hướng tới. Điều đó đòi hỏi người làm báo phải tâm huyết, lao động miệt mài và sáng tạo không ngừng để mỗi vấn đề, mỗi sự kiện qua ngòi bút của mình trở nên có sức hút đối với độc giả.

Cũng như những nhà báo chuyên nghiệp, người làm báo không chuyên như ông Hậu luôn thấu hiểu trách nhiệm xã hội của mình. Qua mỗi tác phẩm báo chí, đã giúp ông hình dung hết được sự phức tạp và khó khăn của một người làm báo chân chính.

"Khi mới bắt đầu viết báo, tôi chỉ nghĩ mình viết từ những gì mình được trực tiếp làm, trực tiếp giải quyết công việc. Thông qua công việc của bản thân sẽ giúp tôi tiếp cận vấn đề một cách dễ dàng, thuận lợi và

đó cũng được coi là "thế mạnh" của người làm báo không chuyên như tôi. Tuy nhiên, để chuyên tới độc giả một cách đầy đủ, sâu sắc đến tận cùng của vấn đề thì người làm báo chuyên hay không chuyên cũng đều phải dấn thân", ông Hậu chia sẻ.

Từ những bài báo của mình, nhà báo không chuyên Nguyễn Văn Hậu đã ghi dấu ấn với độc giả và cả những người làm báo chuyên nghiệp bằng những giải thưởng báo chí. Cụ thể, ông đã cùng nhóm tác giả Báo Đại biểu Nhân dân đoạt Giải C Giải báo chí toàn quốc về Quốc hội và Hội đồng Nhân dân (Giải Diên Hồng) năm 2024, với tác phẩm "Dưới làn áo mỏng này có một trái tim" (5 kỳ); Giải Khuyến khích Cuộc thi viết toàn quốc "Chuyện kể ở Đại đội" nhân kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Quân đội Nhân dân Việt Nam (22/12/1944 - 22/12/2024), với tác phẩm "Bài học nhớ đời của lính cối 120 ly"; Giải Khuyến khích Cuộc thi viết "Hà Nội và Tôi", với tác phẩm "Ấm áp tình người Hà Nội", đăng tải trên Tạp chí Người Hà Nội. Ngoài ra, ông Hậu còn nhận nhiều giải thưởng báo chí và nhiều giấy khen do tỉnh Lâm Đồng và các tờ báo ông đang cộng tác trao tặng.

TRÊN ĐỒNG RUỘNG CHỮ NGHĨA ẤY...

Trong hành trình 100 năm báo chí cách mạng Việt Nam (21/6/1925 - 21/6/2025) và 77 năm báo chí cách mạng tỉnh Lâm Đồng, từ số báo phát hành đầu tiên ngày 19/8/1977 đến nay, Báo Lâm Đồng đã đồng hành cùng báo chí cả nước non nửa thế kỷ. Gần 50 năm ấy, nhiều thế hệ nhà báo từ mọi miền đất nước hội tụ về đây, cùng kiến tạo, dựng xây, phát triển tờ Báo Lâm Đồng như ngày nay. Quá trình lao tác “trên đồng ruộng chữ nghĩa ấy”, nhiều nhà báo hiện tại hay từng gắn bó với Báo Lâm Đồng không chỉ dừng lại hành trình nghề nghiệp của người làm báo. Với lòng trắc ẩn trước thời cuộc, sự rung động bởi cái đẹp... mà dần thân vào lĩnh vực của thi ca, văn chương, nghệ thuật và không ít trong số những nhà báo ấy đã thành danh. Báo Lâm Đồng xin gửi đến bạn đọc một số tác phẩm của các tác giả đã và đang gắn bó với bản báo.

Nhà báo PHẠM VĨNH

Đà Lạt ngày về *

Tôi lại về thành phố cao nguyên
Sau năm tháng nhớ thương như lửa cháy
Năm sắp hết nụ xuân bừng thức dậy
Lạnh cao nguyên vương xuống lưng đeo

Con đường qua nơi gặp tình yêu
Nên đôi núi quay tròn tình tự
Thác trắng xóa như áo dài tiên nữ
Bay về đâu còn vắt lại bên đồi

Những làn mây trắng mỏng chơi vơi
Trôi về đỉnh Lang Biang huyền thoại
Tòa tháp cổ bằng khuôn chiều nắng trái
Suy ngẫm gì qua năm tháng rêu phong

Nước Xuân Hương lấp lánh sắc trời trong
Xe ngựa chạy Đồi Cù căng ngực thở
Anh đào nở xôn xang lòng đôi lứa
Ô che đầu bước dựa vai nhau

Đà Lạt của tôi - thành phố sắc màu
Bao kỷ niệm hồn nhiên như tuổi nhỏ
Hồng ngọt Trại Hầm, bơ thơm Xuân Thọ
Rau tươi Tân Lạc, hoa đẹp Vạn Thành...

Những con đường dang rộng cánh tay xanh
Ôm ấp những mái nhà yên ả
Những ánh mắt thân thương gần gũi quá
Như cơ hồ chưa có tháng năm xa

Tôi bước đi theo điệp khúc vui ca
Vườn trong phố, phố bên đồi, suối, thác
Màu cổ tích lung linh trên nền nhạc
Của đại ngàn thông xanh mênh mang...

* Rút từ tập thơ Bông Quê

Nhà báo UÔNG THÁI BIỂU

Tưởng nhớ một nhà thơ

Sát nơi ông từng sống họ xây những biệt phủ xa hoa
một thế giới ngôn ngôn vật chất
từ túp lều bên mép hồ
ông xây những câu thơ
trên nền móng sự thật

Ông xây cái đẹp vĩnh cửu của ngôn từ
với sức sống mãnh liệt
vượt qua thời gian
vượt qua không gian

Trong lầu ngóng sóng không có kết sắt
Hay tù rượu in nhân mác Tây, Tàu
chỉ có những chiếc cần câu cũ và sách
những giá trị không hạn hữu như tiền, như rượu

Đời ông và thơ ông là một
nhưng ông mất, thơ còn
Những câu thơ vẫn mỗi ngày xếp hàng viếng ông
lặng lẽ, trật tự và đẹp
vẻ đẹp của ngôn từ lộng lẫy

Ông, nhà thơ...



Minh họa: KTCB

Nhà báo MINH TỰ

Ngôi nhà của tôi

Thương tặng nhà 14 Hùng Vương - Đà Lạt

Ngôi nhà của tôi có những buổi trưa
Không hiểu nổi từ đâu rơi xuống
Ngôi nhà của tôi đến lúc đi xa
Mới hiểu được từ bốn phương tụ lại

Ngôi nhà của tôi những người đàn bà
Thức dậy sớm làm gì chẳng rõ
Rời lặng im cho đến buổi trưa
Không việc gì lọt qua mắt họ

Ồ, họ ngồi nghĩ về chồng con
Những đứa trẻ chên nhau vài mươi tuổi
Gặp nhau chỉ trong một buổi
Mà theo nhau đến tận bây giờ

Ngôi nhà của tôi ủ trong tiếng cười
Khi mưa xuống là trở thành men rượu
Ngôi nhà của tôi lắt la lắt lư
Những chiếc thuyền nép bên hoang đảo

Ngôi nhà của tôi của những đứa trẻ
Thức khuya ngửa mặt nhìn trời
Chúng đếm sao như điểm mắt từng người
Rời gọi tên tôi và bỏ chạy...

Ô, hình như trong giấc mơ xa vời
Tôi đã gặp một ngôi nhà ấy

Mùa mưa năm 1996

Nhà báo HỒ XUÂN TRUNG

Điều gì trong mắt bão

Tin bão gần, tin bão xa
năm nào cũng thế
mười con giông gió dội về đất đai
*

Trắng trời con nước sông Ngân
mịt mù bờ bến
con sít lì sông niệm cầu
mong cho bão nổi can qua
bữa cơm rau đắng cửa nhà dần đo
**

Bão gió chưa nguôi
mưa lũ đổ về
báo chí gọi tên lũ chồng lên lũ
lũ hại dân
lũ nào thương dân
cái lạnh thấm sâu giấc ngủ
bao người lặng lẽ về với ông bà
người chết nước kẻ mất đường xa

Mẹ gánh bão bao năm
nước mắt theo mưa
bờ sông
ngọn suối
se thất bụi chuối, dặt dẹo bờ tre
chị xa quê bán bưng vĩa hè
chén cơm thiên hạ bộn bề tha nhân
lời ru lẩm lạp ruộng vườn
xác xơ cò là đôi chân tím chiều

Đất nước ngàn năm thương yêu
hạt lúa cưu mang đoạn trường gian khó
những dân ấp, dân lân
từ thuở xa xưa mẹ cho là thế
vui buồn thời vụ nông gia
ngô khoai, bếp lửa dầu lòng thương nhau
em còn hát lý này trầu
thương em bắc mấy nhịp cầu... qua sông

Đất nước đội bão trên đầu
suối ngàn sâu nổi sóng ngàn phố
lũ đầu non, mưa ngập đồng bằng
mệt nhồi dầu bể
vịn câu ca dao mà đi
“bầu ơi thương lấy bí cùng”
dắt dìu nhau qua năm, qua tháng
dọn lại ruộng vườn sau bão
mong mùa cải ngọt ven sông
em lại đến trường
ôn bài sử - địa
quê hương tôi hình chữ S
đón bão Biển Đông tí tấp muôn trùng
mẹ cấy đồng trước, cha lội rừng sâu
thao thức vì sao anh nơi biển đã
từ thuở ông bà giữ yên đất nước

Tin bão gần, tin bão xa
năm nào cũng thế
mười con bão gió dội về suối sông
có điều gì lặn sâu trong mắt bão
để mỗi can qua ta lại giật mình

Đầu Đông 2016



Minh họa: Phan Nhân

BÀI BÁO KHÔNG ĐĂNG *

Truyện ngắn: ĐAN THANH

M iệt mãi biên tập bài số báo tới, đến khi tắt computer, Thành giật mình vì đã hơn 6 giờ tối. Đến lúc rời Tòa soạn... Nghĩ cảnh lọ mọ hăm cơm canh, bung tô và ngồi dán mắt vào tivi, anh chợt nao lòng... Thôi mang xấp công văn cuối chiều văn thư chuyển lên về nhà đọc, rồi phen Tuấn, trưởng văn phòng một báo ngành mới được điều động từ TP Hồ Chí Minh lên, cùng cảnh “độc thân”, “cơm niêu, nước lọ” ra quán lai rai. Bước tới bàn làm việc chật la liệt báo chí, giấy tờ, nhặt xấp công văn xem lướt qua, Thành thấy một bì thư khá dày loại bưu điện in sẵn, dán mấy con tem gửi đích danh mình. Chắc đơn thư khiếu nại tố cáo? Định bỏ xấp tài liệu vào cặp, anh chợt nhìn nét chữ trên phong bì viết nghiêng nghiêng, đều đặn, mềm mại rất quen thuộc, gần gũi:

Kính gửi anh: Nguyễn Văn Thành
Phó Tổng Biên tập Báo...
Kiểu chữ này từng gặp, của ai nhỉ? Sốt ruột, Thành vớ kéo cắt phong bì, lôi ra một xấp giấy A4. Anh vội vàng mở... Đọc xong, anh gieo mình xuống ghế, tay vỗ đầu: - Trời ơi!
* * *

Sau khi xem lại và OK cho tòa soạn chuyển xếp-po số báo ngày mai sang nhà in, Thành thở phào nhẹ nhõm như trút xong gánh nặng. Ngồi lướt mạng nhưng anh chẳng thể tập trung phân tích những tin tức mà mình đọc. Công việc biên tập, tổ chức mặt báo là một nghề vất vả, sơ sẩy và thiếu tập trung cho ý tứ, câu chữ, hình thức trình bày là có sự cô ngay, sai một ly đi một dặm, nhất là Thành vừa được đề bạt chức Thư ký Tòa soạn nên lại càng phải dồn tâm cho công việc. Định về nhưng nhớ, sáng nay, Liên băng quơ khi kéo va ly ra cửa: - Đi công tác mấy ngày, trước khi về em phen! Ngồi thờ như người mất hồn, Thành mông lung hình dung lại cảnh gia đình mấy tháng qua “cơm chẳng lành, canh chẳng ngọt”...

Cộc... cộc... cộc!
Xoay ghế ra cửa, Thành dụi mắt... Với nụ cười tươi tắn, ánh mắt đen sáng ngời sau làn mi cong vút, Huyền nhẹ nhàng lướt tới:
- Xem giúp em cái tin này! Sếp ơi!
- Tin gì vậy?
- Dạ, về khai mạc hội thao của Công ty X. nhân dịp tổng kết cuối năm.
“Công ty X... Đầu tuần, Phó Tổng biên tập Nam họp giao ban lưu ý “báo chí phải đồng hành với doanh nghiệp”, cần quan tâm hỗ trợ thông tin để doanh nghiệp vượt khó trong giai đoạn nền kinh tế sa sút. Ông đơn cử lưu tâm một

vài đơn vị, trong đó có Công ty X...” - Sự nhớ, Thành nhủ trăn nghĩ “Mấy năm nay, cả tỉnh này ai chẳng biết Giám đốc Công ty làm ăn bầy hầy nhưng được cái chạy cửa nào cũng lọt. Tay này là bạn học với sếp Nam mà!”...
- Xếp-po vừa chuyển nhà in! - Thành buông lời và lại hướng về màn hình.
- Vậy sếp duyệt chạy trên online cho em! - Huyền tỏ vẻ. “Chẳng lẽ... ông Nam chỉ đạo, tiếp thu nhanh thế”, thoáng ý nghĩ khó chịu, Thành chống cằm nhìn Huyền, ánh mắt cô đắm đắm niềm hy vọng...
- Có cần phải đưa gấp tin chỉ với nội dung khai mạc không? Thôi... chờ ngày kết thúc sẽ làm tin tổng hợp?
Thoảng làn mây sẫm ngang qua đôi mắt bò câu, Huyền trân lặng nhìn anh như trước người xa lạ. Lúng túng cắt bản thảo vào xấp, cô thảng thốt như cổ kìm tiếng nấc: - Dạ... Dạ!
Cộp. Cộp. Cộp... Cộp! Gót guốc nện gấp gấp vội rời xa. Căn phòng vắng lặng, Thành nghe nhịp tim mình dồn dập.
“Công ty X... Trong ngày trực mình được giao quyền duyệt đăng online... nhưng chẳng lẽ “tiếp tay” cho ông Nam ư? Mà là tin hội nghị, vội gì. Sự dễ dãi sẽ làm hư phóng viên!”. Thành hình dung lại ánh nhìn bối rối, giọng nói thảng thốt và nhịp guốc của Huyền dường như chứa chất hờn dỗi không diễn tả được bằng lời. Anh tình cờ nhớ đến Liên và liên tưởng hai hình ảnh đối lập. Huyền dịu dàng, dung dị... Ở cô lan tỏa sự hiền hòa, dễ mến bao nhiêu thì trái lại vợ anh đồng đánh, chuồng hình thức bấy nhiêu! Một điểm luôn làm anh thấy khó chịu nữa là Liên suốt ngày chỉ tơ tưởng tới những cú kinh doanh lãi lớn. Liên là người hoạt bát còn Huyền sống nội tâm, giàu tình cảm... Nghĩ tới đây, Thành chợt bồi hồi nhớ bữa tiệc sơ kết quý của cơ quan mới tháng trước. Trong lúc cao hứng đi năng ly với các bàn, khi đứng sát chạm ly với Huyền, không biết điều gì đã khiến anh can đảm kín đáo thỏm nhẹ lên mái tóc cô. Một thoáng sững sốt, Huyền ngược nhìn anh với ánh mắt ấm áp sự tin cậy... Thế mà, mình vừa lại vô tình nguyên tắc với Huyền như vậy - Tâm tư Thành rối bời, anh sấm hồi như một tội đồ...
Mấy hôm sau, đầu sáng, Phó Tổng Biên tập Nam lệch bệch vào Phòng Tòa soạn, đặt một bản thảo trước mặt Thành:
- Tôi xem kỹ bài viết về Công ty X. của phóng viên N. rồi! Hội thao cũng là dịp xốc lại khí thế làm ăn cho doanh nghiệp. Bài “đỉnh” trang Kinh tế, chạy số này! Doanh nghiệp đặt mua 300 tờ... Cuối tuần, Giám đốc mời anh em mình tâm sự!
- Huyền có viết về sự việc này, đây là mảng chuyên trách của cô ấy ạ!
- Tôi biết! Có lẽ cần phân công lại mảng cho phóng viên. Cậu N. theo mảng này có vẻ hợp, cô Huyền thiếu

sự chia sẻ với doanh nghiệp. Làm báo phải biết vận dụng nguyên tắc một cách linh hoạt đúng lúc, đúng chỗ!
- Dạ! Gia đình có việc đột xuất, xin sếp cho em nghỉ ngày nay! Em đang sắp xếp bài vở để lên trình...
- Vậy ư! - Bàn tay chuối mẩn đập mạnh vai Thành: - Vậy để anh xử lý số báo này! - Ông Nam cười khục khục, ánh mắt vốn ít nhìn thẳng vào ai chợt lóe lên tia sắc nhọn dưới cặp lông mày sùm sụp: - Bà xã mới về chứ gì? Cũng khéo nịnh đầm đấy. Thôi chú nghỉ đôi hôm cũng được!
Chiều ấy, Thành vào online thấy bài phỏng vấn Giám đốc Công ty X. về quyết tâm đổi mới và những triển vọng khả quan đang mở ra với doanh nghiệp... Anh khẽ lắc đầu, chép miệng: - Lãng- xê! Đôi bên đánh mất sĩ diện rồi ư? Ừ, đừng đòi hỏi điều ấy ở họ!
* * *
- Nay! Ông quan niệm thế nào là tin tức?
- Ông say rồi! Nhà báo uy tín mà hỏi vậy! - Tuấn nâng ly: - “Lên xe”! Zdô!
Khẽ khà sau cái “trăm phần trăm”, Tuấn chăm chăm nhìn Thành: - Ông đùa tôi đấy à? Theo giáo trình kinh điển mà chúng ta thường rao giảng cho lớp trẻ... thì “tin thông báo về một điều gì đó mới mẻ hoặc cái xảy ra trước đó hoàn toàn chưa lâu”! Cũng có định nghĩa rất văn hoa: “Tin là hoa của lọ hoa, là mỹ của bánh mỹ”! - Ngừng lời, Tuấn cầm chai rót rượu tràn hai ly: - Stop nhé! Mai có cuộc họp quan trọng! Mà có tin gì mới ả?
Thành gục xuống bàn, đưa tay vò mái tóc lòa xòa. Đôi phút, anh ngẩn đầu, tay xoay xoay ly rượu rồi thông thả dốc cạn: - Đúng vậy! Hóa ra mình chẳng những không nhìn thấy hoa mà còn làm vỡ cả bình hoa!
- “Bố già” ơi, đừng mơ mộng và bi kịch hóa thế! Lấy vợ đi, không khéo lắm cầm đấy! - Tuấn đập khê lên tay Thành như một sự cảm thông, an ủi.
- Vợ mình kiên quyết ly hôn bởi cô ấy không thể hiểu được sự đam mê nghề nghiệp của mình! Tôi không thể “trói buộc” cô ấy nhưng chỉ buồn là, ông nhớ bài thơ “Bầy ong nâu trong đêm sâu” của Lưu Quang Vũ không? Thảm quá: “Anh thương em, bốn mùa trên sóng nước/ Cướp được tàu anh tưởng có bạc vàng/ Nào ngờ đâu chỉ ván nát với sàn hoang..!”. Ông bảo thằng nhà báo như chúng ta với đồng nhuận bút “còm”... thì làm sao đua được với... Mà tại sao ta lại cho phép đặt mình ngồi cùng chiều với “đại gia”! Đồng tiền và ngòi bút, thứ gì có sức mạnh, quyền lực hơn. Ha, ha, ha! Nhưng sau cuộc chia tay, cô ấy cũng tìm thấy cái mình cần! “Những gì em cần anh chẳng có/ Em không màng những ngọn gió anh trao”, đời là thế đấy, ông ạ! “Đồng sàng dị mộng” thì khác chi cầm bản án tử hình! Mất cả hoa và lọ hoa... Ôi, thế mà đã ba năm đằng đẳng đi qua!...
XEM TIẾP TRANG 27

Vận hội “hội tụ”

ĐIỂM THƯƠNG

Thời điểm sau sáp nhập 3 tỉnh Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông là cơ hội vàng hình thành một cực tăng trưởng mới, có quy mô lớn, động lực mạnh, đủ sức dẫn dắt xu hướng phát triển xanh cho cả khu vực miền Trung - Tây Nguyên.

Theo quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Lâm Đồng, tỉnh Bình Thuận và tỉnh Đắk Nông sáp nhập thành tỉnh mới lấy tên gọi là Lâm Đồng. Tỉnh Lâm Đồng mới sẽ có diện tích 24.233 km², dân số 3.324.400 người. Sau sáp nhập, Lâm Đồng sẽ trở thành tỉnh có diện tích lớn nhất nước.

Hiện nay, 3 tỉnh Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông tuy có sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, kinh tế - xã hội, nhưng với những tiềm năng đặc thù về địa lý, tài nguyên, con người và kết cấu hạ tầng, tỉnh Lâm Đồng (mới) đang đứng trước cơ hội lớn để xây dựng một cấu trúc liên kết vùng hiệu quả. Việc sáp nhập sẽ tạo ra một vùng lãnh thổ rộng lớn có điều kiện tự nhiên đồng nhất, dễ dàng quy hoạch tổng thể phát triển nông nghiệp công nghệ cao, du lịch sinh thái, công nghiệp chế biến nông sản và năng lượng tái tạo.

Việc sáp nhập Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông không chỉ là vấn đề tổ chức lại địa giới hành chính, tối ưu hóa nguồn lực, khai thác tiềm năng kinh tế, thúc đẩy liên kết vùng, hình thành các trung tâm kinh tế lớn, tạo điều kiện tăng cường sức cạnh tranh và thu hút đầu tư, phù hợp với xu thế hội nhập quốc tế, mà còn là một giải pháp phát triển chiến lược. Trong bối cảnh phát triển vùng hiện nay, việc tổ chức không gian kinh tế liên kết giữa các địa phương là điều kiện tiên quyết để khai thác hiệu quả tiềm năng địa phương, nâng cao tính liên kết vùng, thúc đẩy phát triển bền vững, cân bằng và hiệu quả.

Kiến trúc sư (KTS) Trần Ngọc Chính - Chủ tịch Hội Quy hoạch Phát triển đô thị Việt Nam, nguyên Thứ trưởng Bộ Xây dựng cho rằng: Việc tổ chức lại không gian kinh tế gắn với phát triển hệ thống đô



Kinh tế biển là động lực mới cho Lâm Đồng.



Tà Đùng là một điểm du lịch hấp dẫn. Ảnh: SangDL

thị trong liên vùng này sẽ góp phần xây dựng một động lực kinh tế mới ở khu vực Nam Tây Nguyên và Duyên hải Nam Trung Bộ, đặc biệt, trong định hướng phát triển Đà Lạt thành trung tâm chính trị - văn hóa - khoa học, công nghệ của vùng và cả nước.

Nằm ở giao điểm của Tây Nguyên, Đông Nam Bộ và Nam Trung Bộ, 3 tỉnh Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông có thể trở thành cầu nối liên vùng quan trọng giữa nội địa và biển. Lâm Đồng nổi bật với nông nghiệp công nghệ cao, du lịch và tiềm năng nghiên cứu - giáo dục. Đắk Nông có thể mạnh về năng lượng, khoáng sản và nông - lâm nghiệp. Bình Thuận là trung tâm kinh tế biển, du lịch và năng lượng tái tạo.

Sự kết nối giữa các đô thị lớn như Đà Lạt - Gia Nghĩa - Phan Thiết mở ra trục phát triển xuyên vùng hiệu quả. Đà Lạt có thể trở thành trung tâm cấp vùng về văn hóa, khoa học, công nghệ. Phan Thiết hướng đến vai trò trung tâm du lịch biển, logistics và dịch vụ biển. Gia Nghĩa đóng vai trò là đầu mối năng lượng và trung chuyển hàng hóa. Về du lịch, tỉnh Lâm Đồng mới vừa

sở hữu bờ biển dài, đẹp, vừa có rừng, núi non và hồ nhân tạo, sẽ đem lại trải nghiệm sinh thái đa dạng và độc đáo. Chuỗi sản phẩm "cao nguyên - biển" khi được kết nối sẽ thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước.

Hiện nay, Đà Lạt được xem là “thủ phủ” du lịch và nông nghiệp công nghệ cao của Lâm Đồng, trong khi Đắk Nông có tiềm năng lớn về khoáng sản và năng lượng tái tạo. Việc sáp nhập sẽ tạo ra một đô thị trung tâm có sức hút mạnh, đủ khả năng trở thành cực tăng trưởng kinh tế mới của Tây Nguyên, thúc đẩy đầu tư, thu hút nhân lực chất lượng cao và cải thiện đời sống Nhân dân trong khu vực.

Sau khi sáp nhập, tỉnh mới sẽ có các sân bay quốc tế Liên Khương, Phan Thiết, đường sắt Bắc - Nam, cao tốc Bắc - Nam, tuyến cao tốc Dầu Giây - Liên Khương, đường sắt dự kiến nối Đà Lạt - Phan Thiết, các cảng biển và một số tuyến đường thủy nội địa có khả năng kết nối liên vùng. Việc hoàn thiện nâng cấp Quốc lộ 28B, 55 và xây dựng cao tốc Dầu Giây - Liên Khương sẽ đảm bảo kết nối liên tỉnh liền mạch. Xây dựng cảng trung

chuyển hàng hóa tại Kê Gà, tăng cường năng lực xuất nhập khẩu. Phát triển hệ thống logistics hiện đại, phục vụ chuỗi cung ứng toàn cầu.

Tuy nhiên, bên cạnh những tiềm năng và lợi ích kỳ vọng, việc sáp nhập 3 tỉnh thành đơn vị hành chính mới, đang đặt ra nhiều thách thức trong việc tổ chức không gian phát triển kinh tế một cách đồng bộ và bền vững. Những thách thức này không chỉ liên quan đến quy hoạch mà còn liên quan đến thể chế, cơ cấu kinh tế và yếu tố xã hội - văn hóa đặc thù từng vùng.

KTS Trần Ngọc Chính cũng nhận định, một trong những rào cản lớn trong việc gắn kết không gian phát triển kinh tế là hệ thống hạ tầng giao thông và logistics còn yếu kém, mặc dù đã có những dự án lớn đang triển khai, nhưng hiện tại kết nối Đông - Tây, đặc biệt từ cao nguyên xuống biển vẫn còn hạn chế, thiếu kết nối ngang giữa các tỉnh; đặc biệt là giao thông liên huyện, liên xã. Bên cạnh đó, các tuyến vận tải hàng hóa, hạ tầng cảng cạn, kho vận cũng chưa phát triển.

Như vậy, việc sáp nhập Lâm Đồng - Bình Thuận - Đắk Nông để hình thành một đơn vị hành chính mới là một bước đi có tính đột phá, nhưng không thể coi nhẹ những khó khăn trong tổ chức không gian kinh tế đồng bộ và hiệu quả. Những thách thức từ hạ tầng, thể chế, phân hóa kinh tế và đặc điểm tự nhiên - xã hội đòi hỏi phải có một chiến lược quy hoạch liên kết vùng chặt chẽ, khoa học, cùng với các cơ chế hỗ trợ chuyển đổi mềm dẻo và phù hợp. Chỉ khi giải quyết tốt những khó khăn này, việc sáp nhập mới thực sự trở thành đòn bẩy cho phát triển

bền vững vùng cao nguyên phía Nam trong tương lai.

Nhiều năm qua, TP Đà Lạt đã được biết đến là trung tâm du lịch, kinh tế và văn hóa quan trọng của tỉnh Lâm Đồng và vùng Tây Nguyên; là địa danh có thương hiệu toàn cầu về du lịch nghỉ dưỡng, nông nghiệp công nghệ cao, thu hút du khách cũng như các nhà đầu tư trong và ngoài nước, có sức lan tỏa và gắn bó mạnh mẽ với hình ảnh của vùng đất Nam Tây Nguyên. Vai trò kinh tế của Đà Lạt đã vượt ra khỏi phạm vi tỉnh Lâm Đồng và có ảnh hưởng lớn trong vùng Tây Nguyên - Nam Trung Bộ. Trong quy hoạch tỉnh Lâm Đồng, TP Đà Lạt được quy hoạch phát triển theo định hướng là trung tâm hành chính - chính trị, kinh tế - văn hóa, du lịch, khoa học kỹ thuật khu vực Tây Nguyên; Đà Lạt và vùng phụ cận được quy hoạch trở thành trung tâm du lịch chất lượng cao của khu vực Đông Nam Á, trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách các nước phát triển, có thu nhập cao. So với Gia Nghĩa (Đắk Nông) hay Phan Thiết (Bình Thuận), Đà Lạt có quy mô dân số không quá lớn, nhưng lại có tính chất đô thị đặc thù: là đô thị loại I trực thuộc tỉnh, có hệ thống dịch vụ, giáo dục, y tế phát triển. Đây là những điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng và vận hành bộ máy hành chính cấp tỉnh sau khi sáp nhập.

Theo KTS Trần Đức Lộc - Phó Chủ tịch Hội Quy hoạch kiến trúc tỉnh Lâm Đồng, Lâm Đồng mới sẽ không dừng ở một "tinh hợp nhất" mà sẽ trở thành một "tinh hội tụ" - nơi nhiều miền văn hóa cùng tồn tại, phát triển, đối thoại và lan tỏa. Một thực thể hành chính - kinh tế - văn hóa đặc biệt, dẫn đầu cả nước về mô hình quy hoạch đa vùng - đa ngành - đa bản sắc, tương xứng với thứ hạng quy mô diện tích tự nhiên rộng nhất cả nước.

Còn GS.TS Mai Trọng Nhuận - nguyên Giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội - kỳ vọng Lâm Đồng sẽ trở thành siêu thị nông sản xanh, sạch của cả nước và là điểm đến nghỉ dưỡng lý tưởng cho du khách trong và ngoài nước. Lâm Đồng không chỉ là địa phương dẫn đầu về nông nghiệp công nghệ cao, mà còn sở hữu những điều kiện vàng để trở thành "trạm sạc" sức khỏe - nơi kết tinh giữa thiên nhiên, công nghệ và lối sống bền vững.

ĐÀ LẠT: Xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh góp phần nâng cao hiệu quả công tác xây dựng Đảng

T.HƯƠNG - P.THÙY

Xác định học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vừa là nhiệm vụ, vừa là giải pháp quan trọng để xây dựng TP Đà Lạt phát triển vững mạnh, thời gian qua, Đảng bộ TP Đà Lạt đã triển khai xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh nhằm góp phần xây dựng nền tảng đạo đức cách mạng, củng cố niềm tin trong Đảng và Nhân dân.

Theo Thành ủy Đà Lạt, Không gian văn hóa Hồ Chí Minh được xác định là một mô hình tổng hợp, vừa mang giá trị văn hóa, giáo dục sâu sắc, vừa là công cụ hiệu quả trong công tác chính trị, tư tưởng ở cơ sở. Đây không chỉ là nơi trưng bày, giới thiệu về thân thế, sự nghiệp và tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh, mà còn là môi trường để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân được trải nghiệm, học tập và thực hành những giá trị của Người trong cuộc sống thường ngày.



Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Trường THPT Trần Phú - Đà Lạt.

Việc triển khai xây dựng Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Đà Lạt gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, Kết luận số 01-KL/TW của Bộ Chính trị và các chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Qua đó, tiếp tục nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức về những nội dung cơ bản, giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với chủ đề xuyên suốt toàn khóa “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh về ý chí tự lực, tự cường và khát vọng phát triển đất nước

phồn vinh, hạnh phúc”. Để triển khai cụ thể hóa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Thường vụ Thành ủy chỉ đạo Ban Tuyên giáo Thành ủy triển khai xây dựng mô hình Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại các cơ sở giáo dục. Trong đó, Trường Trung học phổ thông (THPT) Trần Phú là đơn vị được chọn triển khai mô hình điểm, đây cũng là đơn vị được Ban Tuyên giáo Trung ương ghi nhận và trao chứng nhận mô hình điểm năm 2024 khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Đây không chỉ là nơi giáo dục lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ, mà còn góp phần làm mới

phương thức tuyên truyền, giáo dục tư tưởng Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục - Đào tạo. Cùng với đó, nhiều mô hình Không gian văn hóa Hồ Chí Minh đã được hình thành tại các cơ sở đảng, đơn vị hành chính, cơ quan, đoàn thể trên địa bàn thành phố. Các mô hình Không gian văn hóa Hồ Chí Minh tại Đà Lạt không dừng lại ở hình thức tổ chức trưng bày, mà từng bước chuyển đổi thành nhận thức, hành vi và chuẩn mực đạo đức trong cán bộ, đảng viên. Việc học Bác đã đi vào chiều sâu, không rập khuôn, không phong trào, mà gắn với các nhiệm vụ cụ thể ở địa phương, đơn vị; từ nâng cao ý thức phục vụ Nhân dân, tinh thần trách nhiệm trong công việc, đến xây dựng môi trường sống văn minh, nhân ái, nghĩa tình. Việc xây dựng mô hình học tập và làm theo Bác đã được các tổ chức cơ sở đảng quan tâm chỉ đạo, triển khai thực hiện; phát huy cả hệ thống chính trị. Trong đó, vai trò của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt trong các cuộc vận động, các phong trào thi đua, gắn với việc phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng tổ chức

cơ sở đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Các cấp ủy Đảng đã quan tâm đẩy mạnh việc “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” vào chương trình hành động trong việc thực hiện nhiệm vụ chính trị phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng cơ quan, đơn vị. Nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả, xuất hiện ngày càng nhiều tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến ở các địa phương, cơ quan, đơn vị và trong Nhân dân, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong toàn xã hội. Thông qua Không gian văn hóa Hồ Chí Minh, Đảng bộ thành phố đã tạo dựng được một hình thức tuyên truyền chính trị trực quan, sinh động, hiệu quả cao, góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân với Đảng, đồng thời tăng cường sức đề kháng trước những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Mô hình được lan tỏa sâu rộng, đã tác động tích cực đến nhận thức, tư tưởng và hành động của cán bộ, đảng viên, Nhân dân; các địa phương trên địa bàn thành phố cũng đã triển khai thực hiện hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua, cùng nhau góp sức vào xây dựng đảng bộ, chi bộ đạt nhiều kết quả tích cực.

Diện mạo mới ở vùng căn cứ xưa

ĐỨC TỬ

Bao đời nay, người dân Lộc Bắc, Lộc Bảo sống gắn bó với núi rừng, yêu con sông, con suối; sắt son một lòng tin Đảng, theo Đảng làm cách mạng. Khi Trung ương và Tỉnh ủy Lâm Đồng xây dựng khu “Căn cứ Bắc” - điểm đón tiếp những cán bộ cao cấp từ miền Bắc tăng cường xây dựng lực lượng cách mạng cho chiến trường miền Nam trong những năm kháng chiến chống Mỹ cứu nước, người dân Lộc Bắc, Lộc Bảo đã cống hiến toàn bộ sức người, sức của cho cách mạng. Đến Lộc Bắc, Lộc Bảo hôm nay, vùng đất căn cứ cách mạng đã thay da đổi thịt; đất đai phủ lên màu xanh của cà phê, chè, cây ăn quả; gia súc, gia cầm đầy chuồng, báo hiệu sự no ấm, yên vui. Xã Lộc Bảo có 9 dân tộc anh em cùng sinh sống với 1.571 hộ, 5.681 nhân khẩu, đồng bào dân tộc thiểu số (DTTS) chiếm 53,47% dân số. Thu nhập bình quân đầu người đạt 50,4 triệu đồng/người/năm. Sản xuất nông nghiệp tiếp tục phát triển

Trước đây, Lộc Bắc và Lộc Bảo (huyện Bảo Lâm) là một xã, đến năm 1994, Lộc Bảo được thành lập trên cơ sở tách ra từ xã Lộc Bắc cũ. Theo Đề án Sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã như hiện nay, hai xã Lộc Bắc và Lộc Bảo sẽ sáp nhập và mang tên mới là xã Bảo Lâm 5. Người dân nơi đây tin tưởng với chủ trương sáp nhập, các giá trị văn hóa, lịch sử hào hùng và tiềm năng, lợi thế của vùng đất căn cứ cách mạng xưa sẽ được kế thừa và phát huy mạnh mẽ...

Ổn định, sản lượng, năng suất cây trồng được nâng lên. Cán bộ xã Lộc Bảo dẫn chúng tôi đến thôn Hang Ka, là thôn có đồng đồng bào DTTS sinh sống; hiện nay bà con trong thôn đã từng bước nắm bắt kỹ thuật, chuyển đổi những vùng cà phê già cỗi sang trồng “vua của các loại trái cây”. Anh K’Thiên hiện nay trồng khoảng 1 ha sầu riêng, mỗi vụ cho thu khoảng 30 tấn, mang lại thu nhập cao cho gia đình, hiện sầu riêng của anh đã được công nhận là sản phẩm OCOP 3 sao của huyện Bảo Lâm. Anh tâm sự: “Những năm qua, bà con đồng bào DTTS luôn nhận được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, chính quyền địa phương; bản thân của tôi là người tiên phong trồng sầu riêng đầu tiên của thôn bước đầu gặp rất nhiều khó khăn, song nhờ sự giúp đỡ về vốn vay, kỹ thuật



Người dân xã Lộc Bắc vui mừng vì những vụ mùa cà phê được mùa, được giá.

nên mới có được thành quả như ngày hôm nay”. Phó Chủ tịch UBND xã Lộc Bảo K’Ly cho biết: “Tiếp nối truyền thống anh hùng của quê hương, ngày nay, người dân xã Lộc Bảo đã lập thêm chiến công

mới trên lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội. Giờ đây một màu xanh trù phú hiện rõ trên từng đồi đất; nhờ tích cực lao động sản xuất mà cà phê, chè, sầu riêng, cây ăn quả ngày càng tươi tốt, mang lại nguồn thu đáng kể cho bà con. Cùng với đó, người dân cũng tích cực nhận giao khoán bảo vệ rừng, chăn nuôi thêm gia súc, gia cầm, buôn bán nhỏ lẻ để phát triển kinh tế”. Còn xã Lộc Bắc có 1.527 hộ dân với 5.726 khẩu; trong đó đồng bào DTTS chiếm tỷ lệ 70%; gồm 12 dân tộc anh em cùng sinh sống thuận hòa. Bà con Nhân dân cũng đang có nguồn thu nhập cao từ cà phê, chè, điều, cây ăn quả, hồ tiêu và dâu tằm. Nhiều

nông dân là đồng bào DTTS có nguồn thu nhập từ vài trăm triệu đến cả tỷ đồng. Trong câu chuyện với Bí thư Đảng ủy xã Lộc Bắc K’Núi, đồng chí cho biết, trước đây đời sống của đồng bào DTTS vùng Lộc Bắc, Lộc Bảo còn nhiều khó khăn, bữa đói bữa no. Được sự quan tâm của Đảng, Nhà nước, nơi đây đã được đầu tư điện, đường, trường, trạm; bà con được hỗ trợ cây giống, vốn liếng để làm ăn nên cuộc sống đã thay đổi hẳn, khác xưa nhiều lắm. Câu chuyện về cây cà phê mà đồng chí K’Núi kể cũng là một minh chứng rõ ràng cho sự thay đổi ở vùng đất căn cứ cách mạng này. Ngày đầu bà con được hỗ trợ giống cây cà phê từ các chương trình, dự án, năng suất thấp. Nhưng nay bà con đã biết áp dụng tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất, cây cà phê đã trở thành cây trồng chủ lực, năng suất trên 35 tạ/ha; sản lượng trên 2.950 tấn/năm. Nay nhiều nhà xây dựng khang trang, đường làng sáng - xanh - sạch - đẹp; chuyện mua ô tô không còn hiếm ở mảnh đất núi rừng này.

Phong trào tương thân, tương ái rộng lớn

AN NHIÊN

Ông Nguyễn Quang Minh - Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ tỉnh Lâm Đồng nhận định: Tháng Nhân đạo năm 2025 đã được các cấp Hội trong toàn tỉnh, đồng đạo cán bộ, hội viên, tình nguyện viên, thanh thiếu niên Chữ thập đỏ hưởng ứng và đã thu hút sự tham gia của nhiều tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân, tạo ra phong trào tương thân, tương ái rộng lớn chăm lo cho các đối tượng dễ bị tổn thương.

Để vận động nguồn lực, Hội Chữ thập đỏ tỉnh phối hợp với huyện Bảo Lâm đã tổ chức thành công Lễ phát động Tháng Nhân đạo năm 2025 gắn với phát động Chiến dịch “Triệu bước chân nhân ái - Tiếp nối trang sử vàng”. Tại buổi lễ, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã tiếp nhận bằng trao tượng trưng hưởng ứng của các tổ chức, cá nhân các nhà hảo tâm và các huyện, thành phố trên 8 tỷ đồng, trực tiếp trao công trình nhà Chữ thập đỏ, hỗ trợ sinh kế, học bổng cho học sinh nghèo và các suất quà cho hộ khó khăn. Bên cạnh đó, các huyện, thành phố đã tổ chức 9 buổi Lễ phát động Tháng Nhân đạo tạo sức lan tỏa sâu rộng của phong trào tương thân tương ái. Hưởng ứng Chiến dịch “Triệu bước chân nhân ái” qua ứng dụng V-Race do Trung ương Hội phối hợp với Công ty Cổ phần dịch vụ trực tuyến FPT, kết quả các tình nguyện viên Lâm Đồng đi bộ với thành tích gần 14 ngàn km, xếp thứ 54 trong tổng số các đội tham gia, đã đóng góp hơn 13 triệu đồng cho các hoạt động nhân đạo.

Cuộc vận động “Mỗi tổ chức, mỗi cá

Mục tiêu thực hiện Tháng Nhân đạo nhằm huy động các nguồn lực trong và ngoài tỉnh giúp đỡ các đối tượng khó khăn tham gia hỗ trợ các hoạt động nhân đạo tại địa phương. Đồng thời, khơi dậy truyền thống tương thân, tương ái cho cán bộ, hội viên, thanh thiếu niên, tình nguyện viên Chữ thập đỏ và trong các tầng lớp Nhân dân. Tổng trị giá Tháng Nhân đạo năm 2025 tại Lâm Đồng đạt hơn 14,6 tỷ đồng.



Trao tặng quà cho người dân có hoàn cảnh khó khăn tại xã Tà Nung (Đà Lạt).

nhân gắn với một địa chỉ nhân đạo", các cấp Hội đã hỗ trợ 477 địa chỉ nhân đạo với tổng số tiền 240 triệu đồng. Được sự tài trợ của Công ty Nutifood, tỉnh Hội đã trao 720 phần sữa cho các em học sinh Làng trẻ em SOS Đà Lạt. Ra mắt Chương trình Nâng bước em đến trường năm 2025, Hội Chữ thập đỏ tỉnh đã vận động các nhà tài trợ, các tổ chức, cá nhân, nhà hảo tâm hỗ trợ, trao 42 suất học bổng cho các em học sinh có hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn TP Đà Lạt với tổng trị giá 100 triệu đồng, bên cạnh đó tặng 1.115 cuốn vở cho các em học sinh.

Hội Chữ thập đỏ Lâm Đồng phối hợp với Ban Chỉ đạo 502 tỉnh Lâm Đồng tham

gia đợt công tác dân vận tập trung tại các huyện Di Linh, Đam Rông, Lâm Hà. Trong chương trình, Hội Chữ thập đỏ tỉnh trao tặng 5 căn nhà Chữ thập đỏ trị giá 300 triệu đồng, 2 mô hình sinh kế trị giá 10 triệu đồng, trao 115 suất quà trị giá trên 57 triệu đồng và trao bằng tượng trưng 300 suất quà, mỗi suất trị giá 500 ngàn đồng cho các gia đình chính sách, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Phối hợp với nhà tài trợ Trung tâm Kinh doanh VNPT Lâm Đồng, khách sạn Thanh Hoài - Đà Lạt, các nhà tài trợ tại TP Hồ Chí Minh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh Đắk Nông trao 4 căn nhà Chữ thập đỏ, 1 giếng khoan và lắp đặt 2 tuyến đường đèn năng lượng mặt

trời tại các huyện Đức Trọng, Đam Rông với tổng trị giá 420 triệu đồng. Phối hợp với Hội Chữ thập đỏ TP Tân Uyên, tỉnh Bình Dương trao 150 phần quà theo hình thức “Chợ 0 đồng” cho hộ có hoàn cảnh khó khăn tại xã Phú Hội (Đức Trọng) có tổng trị giá 150 triệu đồng.

Các cấp Hội trong toàn tỉnh đã vận động cán bộ, hội viên và nhà tài trợ đóng góp, xây dựng, sửa chữa 8 căn nhà tình thương cho hộ nghèo, hộ khó khăn về nhà ở, nhà đã xuống cấp, trị giá hơn 400 triệu đồng. Trao tặng 60 suất học bổng, trị giá 30 triệu đồng cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn có thành tích học tập tốt trên địa bàn huyện Đam Rông.

Hội còn phối hợp tiếp nhận 4 đoàn y, bác sĩ trong và ngoài tỉnh khám, chữa bệnh, cấp thuốc miễn phí cho 1.550 lượt người, trị giá 262 triệu đồng. Phối hợp với các đoàn bác sĩ Tây Ninh, TP Hồ Chí Minh... trao 1.300 suất quà cho trẻ em nghèo, khuyết tật và người dân có hoàn cảnh khó khăn tại huyện Bảo Lâm, Đa Huoai, Đam Rông trị giá 950 triệu đồng... Tổng trị giá hoạt động chăm sóc sức khỏe trên 5 tỷ đồng nhằm hỗ trợ cho các đối tượng thuộc hộ nghèo, cận nghèo, gia đình chính sách, người đồng bào dân tộc thiểu số có hoàn cảnh khó khăn.

Với chủ đề “Hành trình nhân đạo Lan tỏa yêu thương”, không chỉ trong Tháng Nhân đạo năm nay mà suốt cả chặng đường hoạt động của Hội Chữ thập đỏ tỉnh Lâm Đồng đã phát huy nguồn lực xã hội, khơi dậy, kết nối yêu thương, lan tỏa hành động nhân ái đến với mọi người dân cùng chung tay xây dựng cộng đồng nhân ái.

Chung sức trẻ xây dựng nông thôn mới

VIỆT QUỲNH

Thực hiện Đề án “Đoàn Thanh niên Cộng sản (TNCS) Hồ Chí Minh tham gia xây dựng nông thôn mới (NTM)”, giai đoạn 2021 - 2025, tuổi trẻ Lâm Đồng đã triển khai nhiều chương trình, kế hoạch trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với nhu cầu thực tiễn của mỗi địa phương, đơn vị.

Được triển khai từ năm 2023, công trình “Mảng xanh thanh niên” do Đoàn xã Xuân Thọ thực hiện tại khu vực Hội trường UBND xã và Đài tưởng niệm Nghĩa trang liệt sĩ xã đã góp phần tô đẹp thêm cảnh quan của xã vùng ven TP Đà Lạt. Để thực hiện công trình, Đoàn Thanh niên đã huy động đoàn viên, thanh niên (ĐVTN) chuẩn bị đất, làm lối đi, trồng nhiều cây xanh và hoa. Đồng thời đầu tư hệ thống nước tưới, phân công các chi đoàn thay nhau chăm sóc cây, tưới nước và dọn vệ sinh xung quanh. Với không gian rực rỡ của cúc họa mi, đỗ quyên, hoa



Giai đoạn 2021 - 2025, tuổi trẻ toàn tỉnh đã tham gia trồng mới hơn 2 triệu cây xanh.

lồng đèn... tỏa sắc quanh năm, công trình này của Đoàn xã Xuân Thọ đã giành giải Nhất tại Cuộc thi “Xanh, sạch, đẹp” năm 2024 do TP Đà Lạt tổ chức.

Anh Nguyễn Hoàng Viên - Bí thư Đoàn xã Xuân Thọ cho biết, công trình “Mảng xanh thanh niên” là một trong những cách làm cụ thể của tuổi trẻ xã nhà nhằm chung tay cùng địa phương xây dựng NTM. Bên cạnh các mảng xanh, trong giai đoạn 2021 - 2025, Đoàn xã đã xây dựng 6 công trình ý nghĩa khác, gồm Tuyến đường sáng - xanh - sạch - đẹp - an toàn;

Cổng trường an toàn - xanh - sạch - đẹp; 2 công trình Sân chơi cho em; Thư viện sách cho em; Nước sạch cùng em; công trình Thư viện sách thông minh. Cùng với các hoạt động phong trào, Đoàn xã Xuân Thọ còn tích cực đồng hành cùng thanh niên trong hành trình lập nghiệp, phát triển kinh tế.

Anh Ndu Ha Biên - Bí thư Tỉnh Đoàn cho biết, Ban

Thường vụ Tỉnh Đoàn đã lồng ghép các hoạt động xây dựng NTM vào Chương trình công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi hàng năm, cũng như trong các chương trình, chiến dịch lớn như: Tháng Thanh niên, Chiến dịch Thanh niên tình nguyện hè, các đợt ra quân cao điểm góp phần xây dựng NTM, đô thị văn minh... Tập trung vào các xã phân đấu về đích NTM trong năm. Bên cạnh đó, Tỉnh Đoàn ban hành Đề án Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tỉnh Lâm Đồng chung tay bảo vệ môi trường, ứng phó với biến

đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2027; tổ chức thường xuyên các hoạt động Ngày Chủ nhật xanh, Ngày thứ Bảy tình nguyện nhằm nâng cao nhận thức và hành động của ĐVTN trong xây dựng NTM.

Phát huy tính chủ động, sáng tạo trong triển khai các chương trình xây dựng NTM, trong giai đoạn 2021 - 2025, toàn tỉnh đã thực hiện hơn 300 công trình thanh niên các cấp, trên 1.000 phần việc thanh niên với tổng giá trị lên đến hàng trăm tỷ đồng, thu hút sự tham gia tích cực của đông đảo ĐVTN và Nhân dân. Cụ thể, tham gia xây dựng cảnh quan và bảo vệ môi trường nông thôn, ĐVTN tỉnh nhà đã thực hiện hàng loạt hoạt động ý nghĩa như thu gom và xử lý rác thải, nạo vét kênh mương, xóa bỏ điểm đen ô nhiễm,... Đặc biệt, tuổi trẻ Lâm Đồng đã tạo dấu ấn rõ nét với việc trồng mới hơn 2 triệu cây xanh. 137/137 xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh duy trì hiệu quả Mô hình “Đoạn đường Thanh niên tự quản xanh - sạch - đẹp - an toàn”, giúp nâng cao ý thức cộng đồng và tạo diện mạo nông thôn hiện đại, bền vững.

Ngoài ra, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn còn triển khai nhiều hoạt động xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt tại các địa phương khó khăn, vùng sâu, vùng xa, như sửa chữa và làm mới 91 km đường giao thông nông thôn; xây dựng 48 km công trình thấp sáng đường quê với kinh phí 2,5 tỷ đồng; tham gia sửa chữa 1 nhà văn hóa thôn trị giá 200 triệu đồng. Nhiều hoạt động an sinh xã hội cũng được triển khai...

Các cấp bộ Đoàn trên toàn tỉnh cũng tăng cường huy động thanh niên tham gia vào các mô hình kinh tế hợp tác, các dự án đổi mới sáng tạo trong nông nghiệp, ứng dụng công nghệ số vào phát triển sản xuất. Đào tạo và trang bị kiến thức, kỹ năng quản lý, khởi nghiệp cho thanh niên nông thôn, giúp họ trở thành lực lượng tiên phong trong phát triển kinh tế địa phương. Đặc biệt, tham gia chuyển đổi số trong xây dựng NTM, hướng tới NTM thông minh, toàn tỉnh đã thành lập và duy trì 137 tổ công nghệ số cộng đồng nhằm hỗ trợ, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến và ứng dụng công nghệ vào đời sống.

Đức Trọng quyết tâm hoàn thành mục tiêu tăng trưởng kinh tế

VÕ LAN

Dù vẫn phải đối mặt với không ít khó khăn, thách thức, nửa đầu năm 2025 đang dần khép lại với những tín hiệu tích cực đối với nền kinh tế huyện Đức Trọng, cho thấy sự quyết tâm cao độ của chính quyền địa phương trong việc thực hiện các mục tiêu tăng trưởng đã đề ra.

Những con số “biết nói”

Bám sát Nghị quyết số 01/NQ-CP của Chính phủ và các chỉ đạo của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc đạt tăng trưởng kinh tế từ 9 - 10% trong năm 2025, UBND huyện Đức Trọng đã chủ động xây dựng và triển khai các chương trình, kế hoạch cụ thể, giao nhiệm vụ rõ ràng cho từng phòng, ban, đơn vị và các xã, thị trấn. Công tác chỉ đạo, điều hành được xác định đúng trọng tâm, trọng điểm, với việc kiểm tra, đôn đốc thường xuyên và kịp thời tháo gỡ khó khăn.

Theo UBND huyện Đức Trọng, trong 6 tháng đầu năm 2025, giá trị sản xuất theo giá so sánh 2010 cho thấy sự tăng trưởng đều ở các ngành: Nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản; công nghiệp; xây dựng; thương mại - dịch vụ... Đặc biệt, công tác thu ngân sách nhà nước



Chủ tịch UBND tỉnh Trần Hồng Thái thăm và kiểm tra tình hình sản xuất, kinh doanh đầu năm 2025 tại Công ty Cổ phần Viên Sơn, huyện Đức Trọng.

(NSNN) trên địa bàn huyện đạt được kết quả hết sức khả quan. Tổng thu NSNN ước thực hiện 6 tháng đầu năm đạt trên 718,4 tỷ đồng, đạt 51% dự toán giao và bằng 127% so với cùng kỳ.

Để đạt được những kết quả trên, UBND huyện Đức Trọng đã thể hiện sự quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành trên nhiều lĩnh vực. Trong đó, tập trung tái cơ cấu ngành, phát triển nông nghiệp công nghệ cao, hữu cơ bền vững, nâng cao năng lực cạnh tranh cho nông sản địa phương. Đồng thời, công tác quản lý, bảo vệ rừng được siết chặt, không để xảy ra cháy rừng gây thiệt hại.

Cụ thể, huyện đã thường xuyên nắm bắt và tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị

trường, an toàn thực phẩm. Các hội chợ xúc tiến thương mại - du lịch - ẩm thực cũng được tổ chức nhằm quảng bá sản phẩm địa phương. Công tác giải ngân vốn đầu tư công được ưu tiên, đặc biệt là các dự án trọng điểm như đường cao tốc Bảo Lộc - Liên Khương, hồ Ta Hoét. Tổng kế hoạch vốn đầu tư năm 2025 được phân bổ là 215,5 tỷ đồng, với tỷ lệ giải ngân ước đạt 60% đến tháng 6/2025. Huyện cũng tăng cường quản lý đất đai theo quy hoạch, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, đẩy nhanh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng. Đồng thời, chú trọng công tác cải cách hành chính, rà soát, bãi bỏ các quy định gây khó khăn cho người dân và doanh nghiệp, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong

giải quyết thủ tục hành chính, hướng tới chính quyền số.

Bên cạnh những kết quả đạt được, huyện Đức Trọng cũng thẳng thắn chỉ ra một số tồn tại như tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công ở một số công trình còn thấp, công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng gặp nhiều vướng mắc; việc giải quyết một số hồ sơ hành chính lĩnh vực đất đai còn trễ hạn và đơn thư khiếu nại, tố cáo vẫn phát sinh. Nguyên nhân chủ yếu được xác định là do công tác phối hợp liên ngành chưa chặt chẽ, năng lực tham mưu của một số cán bộ còn hạn chế và ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao.

Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp

Để hoàn thành mục tiêu đề ra, Đức Trọng sẽ tiếp tục tập trung vào việc sắp xếp tổ chức bộ máy, sáp nhập đơn vị hành chính cấp xã để đảm bảo hoạt động liên tục, thông suốt. Mặt khác, thực hiện quyết liệt, triển khai đồng bộ các giải pháp để đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công, đảm bảo tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công đến 30/6 đạt 60%.

Đồng thời, triển khai thực hiện nghiêm các nhiệm vụ, giải pháp thu ngân sách, đảm bảo hoàn thành tỷ lệ thu về thuế, phí; theo dõi, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện Kế hoạch

thu ngân sách nhà nước, tiền sử dụng đất năm 2025 hàng ngày, hàng tuần. Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng, phòng cháy, chữa cháy. Đẩy nhanh tiến độ trồng rừng, trồng cây xanh gắn với quản lý chặt chẽ diện tích rừng mới, không để người dân xâm lấn.

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc khai thác, chế biến khoáng sản, san lấp, cải tạo mặt bằng trái phép trên địa bàn huyện; quản lý chặt chẽ đất công, tránh trường hợp lấn chiếm và tái lấn chiếm, đầu giá, cho thuê đất theo kế hoạch. Đẩy nhanh tiến độ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện.

Tập trung chỉ đạo, tháo gỡ khó khăn trong quá trình đầu tư xây dựng các công trình trọng điểm và triển khai Đề án Khai thác quỹ đất tại thị trấn Liên Nghĩa để tạo nguồn vốn đầu tư kết cấu hạ tầng và xây dựng quảng trường huyện Đức Trọng và hạ tầng tại khu quy hoạch Trung tâm Hành chính quảng trường huyện Đức Trọng, quy hoạch khu dân cư và chợ Phi Nôm tạo nguồn lực để đầu tư hạ tầng.

Cùng với đó, tổ chức duy trì nghiêm chế độ sẵn sàng chiến đấu bảo vệ an toàn các mục tiêu; giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, thực hiện các giải pháp đấu tranh phòng ngừa các loại tội phạm hiệu quả, không để bị động, bất ngờ...

Bảo Lâm nâng cao hiệu quả tín dụng chính sách xã hội

HOÀNG SA

Thời gian qua, hoạt động tín dụng chính sách xã hội (CSXH) trên địa bàn huyện Bảo Lâm luôn được các cấp, chính quyền địa phương tập trung chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả với nhiều giải pháp nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch và nhiệm vụ được giao. Qua đó, góp phần hoàn thành tốt mục tiêu giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và đảm bảo an sinh xã hội.

Sau 10 năm triển khai thực hiện Chỉ thị số 40-CT/TW ngày 22/11/2014 của Ban Bí thư khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tín dụng CSXH, công tác tín dụng CSXH trên địa bàn huyện Bảo Lâm đã đạt được nhiều kết quả quan trọng. Bà Trương Thị Lệ Phương - Giám đốc Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Bảo Lâm cho biết, tính đến 31/5/2025, đơn vị đang quản lý tổng nguồn vốn trên 719,6 tỷ đồng, tăng 42,9 tỷ đồng so với đầu năm. Tổng dư nợ đến 31/5/2025 là 713,2 tỷ đồng, tăng

36,6 tỷ đồng so với đầu năm, đạt 39,27% kế hoạch tăng trưởng.

Trên địa bàn huyện Bảo Lâm có 14 điểm giao dịch tại các xã, thị trấn. Tại đây, thông tin các chương trình tín dụng chính sách, lãi suất, dư nợ, địa chỉ đường dây nóng, thủ tục giải quyết công việc được công khai đầy đủ, kịp thời, đúng quy định. Qua đánh giá năm 2024, chất lượng giao dịch tại điểm giao dịch xã, thị trấn đều xếp loại tốt; trong đó, tỷ lệ giải ngân tại điểm giao dịch đạt 100%, tỷ lệ thu nợ đạt 99,27%, tỷ lệ thu lãi đạt 99,96%. Đến ngày 31/5/2025, trên địa bàn huyện Bảo Lâm có



Các tổ chức trên địa bàn huyện Bảo Lâm tham gia Tháng gửi tiết kiệm chung tay vì người nghèo năm 2025.

249 tổ tiết kiệm và vay vốn xếp loại tốt, đạt 98,39%; 4 tổ xếp loại khá, không có tổ xếp loại trung bình. Bên cạnh đó, chất lượng tín dụng được duy trì ở mức cao trong đó, nợ quá hạn và nợ khoanh chỉ còn hơn 1,1 tỷ đồng, chiếm 0,16% tổng nguồn vốn.

Theo bà Trương Thị Lệ Phương, nguồn vốn tín dụng CSXH đã góp phần thực hiện các tiêu chí nông thôn mới như về nhà ở dân cư; về thu nhập; tỷ lệ hộ nghèo; lao động có việc

làm, tổ chức sản xuất; giáo dục và đào tạo; môi trường và an toàn thực phẩm; xây dựng hệ thống chính trị; quốc phòng và an ninh. Đồng thời, giải quyết nhu cầu căn bản, thiết yếu của đời sống người dân khu vực nông thôn như cho vay nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn, cho vay nhà ở xã hội, cho vay hỗ trợ hộ nghèo về nhà ở, hỗ trợ sản xuất, kinh doanh như cho vay hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát

nghèo, cho vay giải quyết việc làm, đi lao động nước ngoài...

Bên cạnh các kết quả đã đạt được, công tác tín dụng CSXH còn một số hạn chế, khó khăn, vướng mắc; nguồn vốn chưa thực sự đa dạng; chưa đáp ứng nhu cầu thực tế. Quy mô đầu tư còn nhỏ lẻ, mang tính hộ gia đình, chưa gắn kết với mô hình, dự án liên kết theo chuỗi, thiếu sự hỗ trợ đầu ra ổn định, bền vững. Việc chuyển đổi số của Ngân hàng CSXH còn hạn chế. Chính vì vậy, ngày 30/10/2024, Thường trực Ban Bí thư Trần Cẩm Tú đã ký ban hành Chỉ thị số 39-CT/TW về nâng cao hiệu quả của tín dụng CSXH trong giai đoạn mới.

Trên cơ sở đó, pháp luật và cơ chế, chính sách về tín dụng CSXH được hoàn thiện theo hướng đồng bộ hơn, tạo thuận lợi hơn cho hoạt động của tín dụng CSXH. Bên cạnh đó, Ngân hàng CSXH cũng sẽ mở rộng phạm vi, quy mô, đối tượng, nâng mức cho vay, thời hạn vay phù hợp với điều kiện phát triển...

XEM TIẾP TRANG 27

Đẩy mạnh truyền thông bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình

TUẤN HƯƠNG

Xác định bình đẳng giới, xóa bỏ bạo lực trên cơ sở giới là nhiệm vụ quan trọng xây dựng môi trường, quan hệ xã hội lành mạnh, hài hòa, tiến bộ, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, thời gian qua, cấp ủy, chính quyền và các địa phương trong tỉnh đã đẩy mạnh các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, tạo điều kiện thuận lợi cho các tầng lớp phụ nữ vươn lên và tích cực tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội.



Phụ nữ ngày càng tích cực tham gia vào các lĩnh vực của đời sống xã hội.

Tại xã Tân Thanh (huyện Lâm Hà), công tác phòng, chống bạo lực gia đình ngày càng có nhiều chuyển biến tích cực. Từ khi Mô hình điểm “Địa chỉ tin cậy cộng đồng” được thành lập năm 2022 đến nay chưa có nạn nhân bị bạo lực gia đình đến tạt lán. Chị Phạm Thị Cẩm Dung - Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ (LHPN) xã cho biết: “Xã Tân Thanh có 47,3% dân số là người dân tộc thiểu số. Nhiều năm trở lại đây, việc thực hiện bình đẳng giới, chăm lo bảo vệ phụ nữ và trẻ em được sự quan tâm chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhận thức của đại đa số người dân được nâng lên, tình trạng bạo lực gia đình đã có chiều hướng giảm nhiều so với các năm trước. Qua thống kê trên địa bàn xã, từ năm 2021 đến nay số vụ cần được can thiệp là 4 vụ mâu thuẫn gia đình, sau khi được giải thích, phân tích đúng sai thì đa phần đã hòa hợp ổn định cuộc sống”.

Để nâng cao nhận thức của người dân về

công tác phòng, chống bạo lực gia đình, xã Tân Thanh đã đẩy mạnh tuyên truyền về xây dựng gia đình hạnh phúc, phòng, chống bạo lực gia đình bằng nhiều hình thức như: qua loa truyền thanh, tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền qua các hội nghị, qua các buổi sinh hoạt thôn, tổ dân phố. Trong đó, Hội LHPN xã chú trọng xây dựng các mô hình như: Phòng, chống tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống; Nhóm phát triển cộng đồng; Phòng, chống bạo lực gia đình; Tổ truyền thông cộng đồng; Địa chỉ tin cậy cộng đồng... Thông qua các mô hình, các thành viên được truyền thông về những chủ trương, chính sách và quy định pháp luật về hôn nhân và gia đình, phòng, chống bạo lực gia đình. Nhờ đó, đa số người dân đã nâng cao nhận thức và hành động về phòng, chống bạo lực gia đình.

Cùng với các địa phương, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cũng xác định công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, bình đẳng giới, bảo vệ, chăm sóc phụ nữ và trẻ em là một trong những nhiệm vụ quan trọng. Sở đã chỉ đạo các

cơ quan, đơn vị liên quan triển khai công tác tuyên truyền bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng: trên hệ thống pano, băng rôn, phướn, lồng ghép các nội dung tuyên truyền thông qua các chương trình văn hóa, văn nghệ, tọa đàm, hội thi, hội diễn; thường xuyên phổ biến các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, tập trung trọng điểm vào dịp Ngày Quốc tế Hạnh phúc (20/3), Tháng hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình (tháng 6), Ngày Gia đình Việt Nam (28/6), Ngày Quốc tế về Xóa bỏ bạo lực chống lại phụ nữ (25/11). Ngoài ra, Sở thường xuyên phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng các cấp duy trì các chuyên mục, chuyên trang chuyên tải tin, bài, hướng dẫn thực hiện Luật Bình đẳng giới, các mục tiêu bình đẳng giới, bạo lực gia đình lồng ghép trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; tích cực tuyên truyền biểu dương nhân rộng gương người tốt, việc tốt, các mô hình gia đình điển hình tiêu biểu; đồng thời, phê phán

những biểu hiện suy thoái về đạo đức lối sống, vợ chồng bạo hành nhau. Thông qua các hoạt động đã tạo sự chuyển biến về nhận thức, hành động trong phòng, chống bạo lực gia đình; nâng cao nhận thức của người dân về tác hại, hậu quả của bạo lực gia đình.

Cùng với đó, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (cũ), Hội LHPN tỉnh, Hội Nông dân... cũng đã chủ động lồng ghép các nội dung phòng, chống bạo lực gia đình với các nhiệm vụ trọng tâm của đơn vị, ngành và triển khai nhiều hoạt động truyền thông. Điển hình như Hội LHPN tỉnh đã chỉ đạo các cấp Hội tăng cường triển khai các hoạt động xây dựng gia đình hạnh phúc và đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, trang fanpage, zalo... Đồng thời, tiếp tục triển khai các mô hình, cuộc vận động để đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức và kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, nói không với bạo lực gia đình cho người dân. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã duy trì và nhân rộng Mô hình Phòng, chống bạo lực gia đình trên cơ sở giới; chỉ đạo các địa phương thực hiện các mô hình, hoạt động bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực trên cơ sở giới.

Các hoạt động truyền thông được triển khai sâu rộng trên toàn tỉnh đã góp phần nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền các cấp trong phòng, chống bạo lực gia đình, từ đó thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống bạo lực gia đình, nâng cao nhận thức về bình đẳng giới. Theo thống kê, năm 2021, trên địa bàn tỉnh có 175 vụ bạo lực gia đình, năm 2022 còn 115 vụ, đến năm 2023 giảm xuống còn 92 vụ, năm 2024 còn 44 vụ. Qua đó, duy trì ổn định trật tự xã hội, khẳng định vai trò quan trọng của gia đình đối với cộng đồng, xã hội, xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

Để con có một mùa hè trọn vẹn

THÂN THU HIỀN

Mùa hè gõ cửa, thay vì tiếp tục đăng ký các lớp học thêm với những môn học chính, những năm gần đây, phụ huynh bắt đầu tìm đến các lớp kỹ năng, hoạt động ngoại khóa để các con có những trải nghiệm ý nghĩa sau một năm miệt mài học tập.



Các em học sinh được bố mẹ đăng ký cho tham gia trải nghiệm ngoại khóa Học làm chiến sỹ công an.

Như một nốt nhạc làm nên thanh sắc của mùa hè, vừa qua Đoàn Phường 4 (TP Đà Lạt) đã phối hợp với Đoàn cơ sở Phòng Cảnh sát Cơ động Công an tỉnh Lâm Đồng, Công ty EDU PDI tổ chức khai mạc Chương trình Học làm chiến sỹ công an năm thứ nhất năm 2025. Chương trình với sự tham gia của 75 học viên là các bạn đoàn viên, thanh thiếu nhi trên địa bàn phường

cũng như các địa bàn lân cận.

Tại đây, các học viên sẽ được chia thành 7 tiểu đội để trải nghiệm với nhiều nội dung như: báo thức, thể dục buổi sáng, ăn sáng, học điều lệnh Công an Nhân dân, khám phá nghiệp vụ, tập đội hình đội ngũ, học dân vũ và nhiều hoạt động khác. Ngoài được bồi dưỡng kỹ năng xã hội, kỹ năng sống, các học

viên nhí còn được làm quen với môi trường công an, rèn luyện phẩm chất cao đẹp của người chiến sỹ trong chủ động, kỷ luật, trách nhiệm vượt qua mọi khó khăn, thử thách. Qua đó, giúp các em bồi dưỡng không chỉ về ý thức, thể lực mà còn trưởng thành hơn trong nhân cách và tâm hồn.

Rời xa gia đình và bạn bè, từ

bỏ một số thói quen sinh hoạt và vui chơi hàng ngày, giờ đây các em sẽ có một trải nghiệm mới, thử thách mới trong môi trường công an. Ngày thứ hai vẫn còn mới lạ nhưng khi vào tập luyện, các em được đánh giá là có ý thức và kỷ luật. Khoác lên mình màu xanh Công an Nhân dân, bạn nhỏ Kiều Trần Gia Hân (học sinh Trường Tiểu học Nguyễn Trãi) hào hứng: “Con rất vui vì mùa hè này được bố mẹ đăng ký để trải nghiệm làm các cô chú công an. Con sẽ ngoan và nghe lời các cô chú ở đây”.

Chị Trần Anh Tú - phụ huynh của em Gia Hân chia sẻ rằng: “Ngoài giờ lên lớp, ở nhà, con vẫn còn dựa dẫm vào bố mẹ, ông bà. Bên cạnh đó, thường xuyên chơi ipad... nên khi con nghỉ hè, vợ chồng tôi tìm các trung tâm, lớp học năng khiếu để con có một mùa hè trọn vẹn, ý nghĩa. Cùng với đó, gia đình cũng muốn con tham gia sân chơi mới, được trải nghiệm

nhiều hơn các hoạt động bổ ích, thêm được nhiều bạn mới và không bị phụ thuộc vào các thiết bị công nghệ điện tử, tivi... Việc đăng ký cho con tham gia Chương trình Học làm chiến sỹ công an, hi vọng con sẽ hình thành được thói quen tốt, tự lập hơn, biết chăm sóc bản thân, gọn gàng, kỷ luật hơn”.

Cùng với các chương trình trải nghiệm, những năm gần đây, không chỉ ở thành phố, mà tại các huyện vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng dần hình thành nhiều lớp học năng khiếu dịp hè. Ở lớp học vẽ của chị Lê Thị Thương Hiền (thị trấn Đình Văn, huyện Lâm Hà) một không gian mang nhiều màu sắc, trên mặt bàn học không phải là sách giáo khoa, bút viết, mà là những tờ giấy trắng và những bộ màu, bút vẽ... Lớp vẽ được tổ chức năm thứ 2 và thường chiêu sinh học sinh từ 4 đến 15 tuổi đăng ký học...

XEM TIẾP TRANG 27

TRÀ THÔNG ĐỎ ĐÀ LẠT

Sản phẩm dịch vụ chất lượng châu Á năm 2025

VĂN VIỆT

Hơn nửa tháng sau khi nhận được thông tin tôn vinh Huy chương Vàng sản phẩm Trà Thông đỏ Đà Lạt đạt chất lượng châu Á năm 2025, phóng viên đến khu vườn trồng thông đỏ nguyên liệu của chủ nhân Dương Ngọc Hiệp ở thôn Lộc Quý, xã Xuân Thọ, TP Đà Lạt để kiểm chứng. Khu vườn hàng ngàn mét vuông tọa lạc dưới chân đồi thông che bóng mát cho những hàng cây thông đỏ với nhiều độ tuổi khác nhau, từ một vài tháng tuổi đâm chồi nảy lá trong bịch ni lông, vài năm tuổi sinh trưởng trong chậu đất kích thước lớn hình lục giác, đến gần 30 năm bám rễ sâu trong lòng đất đỏ vùng ven đô Xuân Thọ, TP Đà Lạt. Nhìn gần từng cành, lá thông đỏ hình kim xen kẽ, đối xứng với nhau. Ở tuổi còn “non trẻ”, lá thông đỏ chuyển màu xanh nhạt đến xanh lục, từ 20 năm tuổi trở lên chuyển sang màu xanh đậm đến màu xanh xám là có thể thu hoạch đưa vào chế biến trà.

Chủ nhân Dương Ngọc Hiệp cho biết, hơn 5 tháng đầu năm 2025, mỗi tháng chọn lựa khai thác khoảng 500 kg cành, lá nguyên liệu trên cây thông đỏ từ 20 năm tuổi trở lên trong vườn

Giữa tháng 5/2025 vừa qua, Viện Nghiên cứu kinh tế châu Á (Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam) đã chứng nhận Thương hiệu Trà Thông đỏ Đà Lạt với danh hiệu sản phẩm dịch vụ chất lượng châu Á năm 2025. Trước đó, vào tháng 1/2025, Viện cũng đã tôn vinh Trà Thông đỏ Đà Lạt thuộc Top 10 Thương hiệu hàng đầu Đông Nam Á. Đây là kết quả gần 20 năm theo đuổi, thực hành ý tưởng của nam sinh Đà Lạt Dương Ngọc Hiệp (sinh năm 1989) từng bước bổ sung, hoàn thiện phối trộn cành, lá thông đỏ Đà Lạt với hơn 20 loài thảo dược khác nhau trong thiên nhiên, chế biến theo theo tiêu chuẩn chứng nhận an toàn HACCP toàn cầu.

nhà và trong các khu vườn của người dân Xuân Thọ đưa vào dây chuyền thiết bị chế biến hòa quyện với hơn 20 loài thảo dược thiên nhiên cho ra 5.000 hộp sản phẩm Thương hiệu Trà Thông đỏ Đà Lạt, mỗi hộp 30 túi lọc. Trong đó, các tài liệu khoa học đã xác nhận được chất taxol trong cây thông đỏ có tác dụng ngăn chặn di căn của tế bào ung thư trong cơ thể. Và hơn 20 loài thảo dược cùng “tương tác” với cành, lá thông đỏ trở thành đa công dụng bảo vệ sức khỏe con người như gạo lứt đỏ, gạo lứt đen, kỳ tử, hoa nhài nở, hoa hòe, sơn mật hồng sâm, đậu đen, đậu đỏ, lá sen, chè dây, giảo cổ lam, lá dứa, lá ổi, cỏ ngọt, táo đỏ, hoa nhài búp, cánh hồng, búp hồng, hoa cúc, hoa đậu biếc.

Tổng hợp thành phần thông đỏ và 20 dược chất vừa nêu, trà túi lọc Thương hiệu Thông đỏ Đà Lạt với thông điệp ghi trên từng hộp sản phẩm đến tay người sử dụng “Sức khỏe từ thiên nhiên, năng lượng từ lá thông đỏ”. Và dòng chữ tiếp theo bên dưới, chủ nhân Dương Ngọc Hiệp công bố: “Lá thông đỏ chứa thành phần quý giá taxol, một hoạt chất nổi tiếng với khả năng hỗ trợ sức khỏe tim mạch, cải thiện tuần hoàn máu và tăng cường sức đề kháng. Kết hợp với hàm lượng chất chống oxy hóa cao, trà thông đỏ không chỉ giúp thanh lọc cơ thể mà còn nuôi dưỡng hệ miễn dịch...”. Chủ nhân Dương Ngọc Hiệp tổng hợp trong hơn 5 tháng đầu năm 2025 đã kiểm định các chỉ tiêu chất lượng an toàn và đưa ra các kênh thương mại 5.000 hộp sản phẩm Trà Thông đỏ Đà Lạt với hơn 300 khách hàng



Trà Thông đỏ kết hợp với hơn 20 loài thảo dược tự nhiên bảo vệ sức khỏe con người.

đặt mua sử dụng, tất cả đều có những phản hồi tích cực. Bằng chứng là những hình ảnh và dòng thư điện tử xác nhận hiệu quả sử dụng của Trà Thông đỏ Đà Lạt đã cải thiện, khôi phục sức khỏe của từng người mang trọng bệnh khác nhau. Đó là người đàn ông hơn 50 tuổi ở

đèo Mimosa Đà Lạt sau gần 20 ngày uống Trà Thông đỏ Đà Lạt bên cạnh phương pháp vật lý trị liệu, đã thuyên giảm đáng kể bệnh viêm thần kinh đa khớp hơn 10 năm, nay đi lại dễ dàng hơn. Hoặc như một người phụ nữ hơn 40 tuổi ở miền Tây bị ung thư vú giai đoạn cuối, uống Trà Thông đỏ Đà Lạt sau gần 4 tháng xét nghiệm kích thước khối u giảm xuống phần lớn. Hiện tại, 5 người nghèo khu vực Tây Nguyên bị bệnh ung thư máu, chủ nhân Dương Ngọc Hiệp hỗ trợ miễn phí Trà Thông đỏ Đà Lạt hàng tháng. Trong đó có người uống Trà Thông đỏ Đà Lạt hơn 4 tháng đã có những chuyển biến sức khỏe rõ rệt... Hoi về kế hoạch trong thời gian trước mắt cũng như lâu dài, chủ Thương hiệu Trà Thông đỏ Đà Lạt Dương Ngọc Hiệp mong muốn một dự án triển khai trồng thông đỏ dưới tán rừng thông 3 lá kết hợp chăm sóc, quản lý, bảo vệ rừng khu vực xã Xuân Thọ, TP Đà Lạt để chủ động nguồn nguyên liệu chế biến theo nhu cầu thị trường được liệu quý đang có nhiều tiềm năng để phát triển. Thiết nghĩ, đây là dự án cần được khuyến khích đầu tư theo quy hoạch, bởi qua đó còn góp phần cho mục tiêu tăng độ phủ xanh phát triển bền vững rừng Đà Lạt ...

Hành trình xây dựng cà phê Robusta chất lượng cao

Hơn 13 năm, cô gái Nguyễn Hải Duyên Anh (xã Hoà Đức, huyện Lâm Hà) đang kiên trì theo đuổi một mục tiêu duy nhất là nâng cao chất lượng cà phê Robusta ngay tại quê hương Lâm Hà.

HỒNG THẨM

Giải Nhất Cuộc thi Cà phê đặc sản

“Phát triển An Coffee Farm là một hành trình đầy thử thách nhưng cũng vô cùng thú vị. Chúng tôi đi lên từ gian khó nhưng với ý chí kiên trì, giờ đây An Coffee Farm đã xây dựng được một vườn fine Robusta tại mảnh đất Lâm Hà”, chị Nguyễn Hải Duyên Anh, người sáng lập của An Coffee Farm mở đầu câu chuyện.

Hành trình ấy bắt nguồn từ việc đầu tiên là tiếp quản vườn cà phê gần 40 năm tuổi của gia đình. Chị Duyên Anh cho biết, khi xác định chọn con



Chị Nguyễn Hải Duyên Anh mong muốn những hạt cà phê ngon nhất được chính người Việt thưởng thức.

đường làm cà phê chất lượng cao với đặc trưng đầu tiên là thu hái từng trái chín, chị đã phải thuyết phục gia đình phá bỏ toàn bộ giống cây cũ, gieo trồng giống cà phê búp tím phù hợp với việc thu hái dễ dàng hơn. Sau 13 năm chăm trồng và áp dụng các phương thức canh tác bền vững, những trái chín trong vườn hôm nay như những

minh chứng cho quá trình thay đổi từ tư duy, những bài học kinh nghiệm quý báu mà chị nhận được khi theo đuổi một giấc mơ cà phê chất lượng cao. “Trong cả quy trình làm cà phê chất lượng cao, công đoạn nào cũng quan trọng, từ chọn giống, thời điểm hái chín, thời tiết, lên men, kiểm soát nhiệt độ, độ pH đều rất quan trọng và vất vả. Việc của mình cố gắng cao nhất để có mẫu cà phê tốt nhất, đem lại cho khách hàng

những trải nghiệm tuyệt vời nhất”, chị Duyên Anh nói. Để có thể đánh giá chính xác chất lượng cà phê của mình, chị Duyên Anh đã nhiều lần đưa cà phê Lâm Hà tham dự các triển lãm quốc tế, các buổi thử nếm với chuyên gia và khách hàng từ nhiều nơi trên thế giới. Việc tự tay chế biến từng hạt cà phê từ những ngày đầu tiên khiến

cô gái sinh năm 1988 càng có niềm tin rằng cà phê đặc sản sẽ là xu hướng của tương lai. Đồng thời quyết tâm góp phần thay đổi vị thế của cà phê Việt bằng những hành động hướng đến sự phát triển bền vững và lan tỏa văn hóa cà phê Việt trên toàn cầu.

Năm 2025, An Coffee Farm gửi mẫu cà phê Robusta đến Cuộc thi Cà phê đặc sản Việt Nam năm 2025 tại Buôn Ma Thuột - cuộc thi đã khẳng định được uy tín khi tuân thủ chặt chẽ tiêu chuẩn và quy trình đánh giá, cũng như đội ngũ đánh giá là những chuyên gia hàng đầu và kinh nghiệm chăm giải quốc tế. Với 86,46 điểm, mẫu sản phẩm xuất sắc giành giải Nhất. Đó là những hạt cà phê Robusta được chế biến theo phương pháp natural, lên men vi sinh, được trồng ở độ cao 980 m trên diện tích 3 ha từ năm 2020. Đặc biệt, cà phê được lên men với chuỗi, một trong những loại nông sản được trồng nhiều tại khu vực Lâm Hà, Đam Rông.

Hạnh phúc khi được làm cà phê

Nhiều người cho rằng cà phê làm con người cảm thấy hạnh phúc, còn với chị Nguyễn Hải Duyên Anh, hạnh phúc khi được làm cà phê. Bắt tay vào làm khi làn sóng cà phê đặc sản mới mạnh mẽ, cô gái trẻ phải dành toàn bộ thời gian của mình để tập trung vào con đường cà phê, đặt mục tiêu đưa hạt cà phê cao nguyên vững vàng trên thị trường.

Sinh ra trong một gia đình có truyền thống về trồng và thu mua cà phê của nông dân trên địa bàn, chị Duyên Anh dường như hiểu được phần nào tâm lý cũng như nỗi vất vả của nông dân. Để rồi khi cầm trong tay những trái cà phê chín mọng được chăm sóc bởi bàn tay của mình và bà con, chị Duyên Anh và cộng sự của mình đã tìm hiểu từng phương pháp sơ chế cà phê một cách cẩn thận, tỉ mỉ nhất, để chất lọc, phát huy những gì ngon nhất của hạt cà phê... XEM TIẾP TRANG 27

Đưa nông sản vượt đại dương

Một hợp tác xã (HTX) với những người nông dân thực thụ đã tham gia vào "cuộc chơi" xuất khẩu. Xác định mục tiêu lớn hơn, tự thay đổi toàn diện, hội nhập với quốc tế là chìa khoá để những nông sản từ vườn vượt đại dương.

DIỆP QUỲNH

Nông sản ra khỏi biên giới là thành công

“Nếu chỉ bó hẹp vào thị trường nội địa, nông sản của nông dân chúng tôi thực sự gặp quá nhiều rủi ro. Hãy mở tâm mắt rộng, vượt ngoài biên giới, hướng nông sản đến những thị trường xa hơn, đó là con đường để nông sản Việt vươn lên. Nông sản ra khỏi biên giới là thành công”, ông Lê Văn Ba - Giám đốc HTX Nông nghiệp dịch vụ tổng hợp An Phú, một HTX vùng rau Đức Trọng chia sẻ. HTX An Phú cũng là một trong số ít các HTX có thể xuất khẩu nông sản trực tiếp sang thị trường Singapore với mặt hàng ớt ngọt các loại.

“Thực sự khi tái cơ cấu lại vào năm 2014 cũng như thời gian trước đó, HTX An Phú chúng tôi cũng chỉ chú trọng sản xuất và cung cấp cho thị trường nội địa. Chúng tôi trồng rau, ớt, cà



Giám đốc HTX An Phú Lê Văn Ba bên vườn ớt.

chua rồi bán cho thương lái hoặc các công ty, không quá chú ý tới nông sản của mình đi đâu. Nhưng qua thời gian, giá cả nông sản quá bấp bênh, chúng tôi đã chuyển hướng và xác định, phải đưa nông sản xuất khẩu mới là bền vững”, Giám đốc Lê Văn Ba chia sẻ. Theo ông Ba, thị trường nội địa cũng giới hạn số người tiêu dùng. Trong khi đó, sản lượng rau mỗi ngày một tăng, từ cả vùng rau Đà Lạt - Đức Trọng lẫn các tỉnh, thành trong cả nước. Vì vậy, mức độ cạnh tranh thị trường trong nước là rất lớn. Theo ông, càng trồng nhiều thì nông sản càng dư thừa, sức ép lên người nông dân càng lớn.

“Từ năm 2022 tới nay, An Phú chúng tôi đã quyết tâm làm

hàng xuất khẩu với mặt hàng ớt. Chúng tôi chuyển sang canh tác hàng phục vụ xuất khẩu thị trường Singapore. Hiện tại, sản lượng ớt của HTX đạt 1 ngàn tấn/năm, sản lượng xuất khẩu đạt khoảng 40 - 45%, cụ thể là từ 400 - 500 tấn/năm. Thực sự, đây là hướng đi mang lại hiệu quả lớn cho nông dân của chúng tôi vì giá cả rất ổn định và thị trường rất lớn”, ông Lê Văn Ba cung cấp. Hiện An Phú có khoảng 15 ha nhà kính chuyên canh tác ớt ngọt các loại và cà chua. Ngoài ra, HTX còn liên kết với trên 40 nông dân trồng cà chua và các loại ớt, chủ yếu cung cấp cho thị trường nội địa.

“Đừng yêu cầu quá cao với thị trường xuất khẩu. Hãy đặt

tính ổn định và độ mở của thị trường là chủ yếu. Như An Phú chúng tôi, chỉ cần lợi nhuận đạt 30% là đã quá tốt, không thể đòi hỏi những vụ ốt, vụ cà “trúng” giá, thu tiền tỷ trong thời gian ngắn. Sản xuất nông nghiệp hãy chú trọng tới kế hoạch và tính bền vững”, ông Lê Văn Ba khuyến cáo.

GlobalGAP để giành thị phần cho ớt ngọt

Ông Lê Văn Ba thông tin, xuất khẩu thì ai cũng muốn đi, quan trọng là người nông dân phải tự thay đổi mình, vươn lên đáp ứng được yêu cầu của thị trường hướng đến. Như Singapore là thị trường rất kỹ, yêu cầu chất lượng ớt cao và HTX An Phú đã phải thay đổi, nâng cấp rất nhiều để đáp ứng được nhu cầu của đối tác. Yêu cầu của thị trường Singapore với ớt ngọt rất cao. Từ dư lượng thuốc bảo vệ thực vật, size quả, độ đồng đều..., đòi hỏi nông dân phải nâng cao trình độ canh tác. Từ nền sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, tới năm 2023, HTX đã tiến hành xây dựng tiêu chuẩn GlobalGAP. Tiêu chuẩn này yêu cầu nông dân nâng cấp toàn diện quy trình sản xuất. Từ cải tạo nền đất, sử dụng vật tư nông nghiệp, đào tạo nông dân cũng như người lao động..., tất cả phải theo quy trình nghiêm

ngặt, được tư vấn và chứng nhận bởi các tổ chức độc lập theo quy định. “Chính vì quy trình GlobalGAP rất nghiêm ngặt nên để đảm bảo chất lượng nông sản, tuân thủ quy định, hiện An Phú đã xây dựng quy trình canh tác khép kín, từ ươm giống - trồng - thu hoạch đều nằm trong chuỗi sản xuất”, ông Lê Văn Ba cho biết.

Một điều khiến thành viên HTX An Phú được động viên là sự hỗ trợ của Nhà nước. HTX An Phú được hỗ trợ từ ngành Khoa học và công nghệ để xây dựng GlobalGAP. Ông Ba cho biết, chi phí tư vấn, hồ sơ... để đạt chứng nhận GlobalGAP lên tới 165 triệu đồng. HTX may mắn được hỗ trợ 70% và HTX đối ứng 30%. Tất nhiên, GlobalGAP phải được kiểm tra, đánh giá và tái chứng nhận hàng năm với chi phí 60 triệu đồng/năm. Nhưng HTX nhận thấy áp dụng GlobalGAP giúp xây dựng quy trình sản xuất an toàn và bền vững, mở rộng cơ hội xuất khẩu hàng hoá nên thực hiện thủ tục tái chứng nhận hàng năm.

Cũng theo ông Lê Văn Ba, thị trường quốc tế cho nông sản Việt còn rất rộng mở. Đây chính là động lực để những người nông dân tự thay đổi, mạnh dạn bước ra khỏi “vùng an toàn”, vươn lên chinh phục thị trường rộng lớn hơn, tiềm năng hơn.

Người đưa sầu riêng về vùng đất Tân Thượng

NDONG BRUM

Năm 1995, khi nhiều người còn e dè với vùng đất đỏ bazan hoang sơ của huyện Di Linh, ông Nguyễn Viết Đồ đã quyết định rời tỉnh Đồng Nai, đưa cả gia đình lên vùng kinh tế mới với khát vọng làm giàu từ đất. “Hồi đó, đất còn khá rộng mà người thưa, đi vài cây số mới có nhà. Gian khổ nhưng tôi tin đất này sẽ trả công cho những người biết chăm chút nó”, ông Đồ nhớ lại. Ban đầu, ông trồng cây cà phê như phần lớn bà con trong vùng. Nhưng ông luôn đau đầu một suy nghĩ: làm sao để nâng cao thu nhập, khai thác hiệu quả hơn từ mảnh đất 6 ha mà gia đình ông đã đổ biết bao mồ hôi, công sức đầu tư tạo dựng. Niềm đam mê tìm tòi, học hỏi đã đưa ông đến với cây sầu riêng, một loại cây ăn trái lúc ấy còn rất xa lạ với vùng đất Tân Thượng. “Lúc tôi quyết định trồng sầu riêng chỉ là trồng thử nghiệm, liệu nó có phù hợp với vùng đất này. Đất lạnh, khí hậu mát mẻ mà lại trồng cây miền nhiệt đới, ai mà nghĩ nó sống tốt được chứ nói gì đến chất lượng trái”, ông Đồ tự hào.

Với tinh thần dám nghĩ, dám làm, ông Nguyễn Viết Đồ ở xã Tân Thượng, huyện Di Linh, đã nỗ lực vượt qua khó khăn, trở thành người tiên phong trong việc đưa cây sầu riêng về trồng tại địa phương và tạo nên mô hình sản xuất nông nghiệp hiệu quả, bền vững.

Với tư duy “làm nông phải có chiến lược”, ông bắt đầu tìm tòi kỹ thuật từ một số tỉnh để học hỏi mô hình. Ông chọn giống sầu riêng Ri6, Monthong, đầu tư trồng xen vào diện tích cà phê ghép lá xoài Hữu Thiên, là một trong những giống cà phê phát triển tốt và cho năng suất ổn định. Sau những năm kiên trì chăm sóc, thành quả đã đến với gia đình: những lứa sầu riêng đầu tiên ra hoa, kết trái, mở ra một hướng đi mới cho cả vùng. Đến nay, gia đình ông đã có 600 cây sầu riêng, trong đó 500 cây đã cho thu hoạch. “Năm 2023, gia đình tôi thu được 14 tấn quả. Năm 2024 tăng lên 20 tấn, giá bán ổn định từ 55.000 - 65.000 đồng/kg, tương đương thu hơn 1,2 tỷ đồng. Ngoài ra, tôi còn có nguồn thu từ cà phê”, ông Đồ chia sẻ.

Đề có được kết quả ấy, ông Đồ luôn nhấn mạnh vai trò của kỹ thuật. Mỗi năm, ông thực hiện ba đợt bón phân định kỳ, phối hợp nhiều loại phân. Mỗi giai đoạn, cây trồng cần một chế



Với chiến lược rõ ràng, mô hình sản xuất nông nghiệp của ông Nguyễn Viết Đồ (thứ hai, phải qua) đã mang lại hiệu quả, bền vững.

độ dinh dưỡng khác nhau. Điều đặc biệt, ông nói không với thuốc diệt cỏ. “Tôi phát cỏ bằng máy để giữ lại lớp thảm thực vật, tạo độ mùn, giúp đất giữ ẩm mùa khô và chống xói mòn mùa mưa. Làm nông không thể bất chấp môi trường”, ông Đồ tâm niệm. Ngoài ra, ông còn ủ phân vi sinh bằng chế phẩm Trichoderma ngay tại vườn, góp phần giảm chi phí sản xuất và nâng cao chất lượng trái.

Không giấu bí quyết, ông Đồ thường xuyên chia sẻ kinh nghiệm cho bà con trong xã, nhất là những hộ đồng bào dân tộc thiểu số. Những người từng làm công cho gia đình ông như K’Kực (Thôn 3), K’Luyên (Thôn 4), K’Lôi (Thôn 1)... đều được ông hướng dẫn tận tình, từ kỹ thuật trồng đến cách bón phân, xịt thuốc. Giờ đây, họ cũng đã có vườn sầu riêng nho nhỏ của

riêng mình và giúp cuộc sống gia đình ổn định hơn.

Theo thống kê, nếu tính cả diện tích xen canh, đến nay, trên địa bàn xã Tân Thượng có khoảng 600 ha sầu riêng. Đặc biệt, vài năm gần đây, trên địa bàn xã cũng đã xuất hiện nhiều nông dân triệu phú, tỷ phú sầu riêng... Ông K’Đức - cán bộ khuyến nông xã Tân Thượng nhận xét: “Ông Nguyễn Viết Đồ là nông dân điển hình, có tư duy làm nông hiện đại, kiên trì học hỏi và chia sẻ. Nhờ ông mà cây sầu riêng đã phát triển và có chỗ đứng ở xã này”. Còn ông K’Vinh - Phó Chủ tịch Hội Nông dân xã thì cho rằng: “Mô hình của ông Đồ không chỉ mang lại hiệu quả kinh tế mà còn là điểm tham quan, học tập lý tưởng cho bà con nông dân trong vùng”.

Không chỉ làm kinh tế giỏi, ông Đồ còn là tấm gương về lối sống giản dị, gắn bó với đất và người trên cao nguyên. Ông tâm sự: “Lâm Đồng có điều kiện khí hậu, thổ nhưỡng tốt. Chỉ cần chịu khó, giữ chữ tín với cây trồng thì đất không phụ người. Làm nông bây giờ không thể “mù mờ” như trước. Phải học, phải hiểu và phải làm bài bản mới bền được”.

Mỗi trang sách là niềm tin, khát vọng sống

HẢI ĐƯỜNG

Một ngày đầu tháng 6, chúng tôi tìm đến gặp anh Phạm Văn Cường (39 tuổi). Anh Cường sống cùng bố mẹ trong căn nhà cấp 4 đơn sơ nằm lọt thỏm trong rẫy cà phê ở Tổ dân phố 6B (phường Lộc Tiến, TP Bảo Lộc). Sau khi tốt nghiệp trung học phổ thông, năm 2006, vào một buổi chiều định mệnh, khi đang trên đường đi học nghề, anh bị TNGT dẫn đến liệt toàn bộ tay chân, bao hoại bão, dự định sụp đổ trước mắt chàng trai mới 18 tuổi. “Bị liệt toàn thân, nhưng trí não tôi không hề ảnh hưởng, nên càng suy nghĩ khiến tôi rơi vào khủng hoảng và bất lực. Không biết tương lai của mình sẽ đi về đâu. Trong lúc tuyệt vọng nhất, tôi luôn nhận được sự động viên, chia sẻ của bố mẹ, người thân”, anh Cường chia sẻ.

Chính nghị lực và niềm tin đã giúp anh đủ mạnh mẽ để chấp nhận với cuộc sống thực tại. Từ đó, anh có đủ bản lĩnh chọn sống, dám sống và chấp nhận những gì đang xảy ra trong cuộc đời mình. Rồi những lúc buồn - vui, anh lại tự soạn thảo, đăng tải các nội dung liên quan đến phương châm sống có ích lên

Từ một chàng trai khỏe mạnh, nhưng sau 1 vụ tai nạn giao thông (TNGT), anh Cường bị liệt toàn thân, mọi sinh hoạt cá nhân đều phải nhờ người thân hỗ trợ. Bằng khát vọng sống và nghị lực của bản thân, anh đã xuất bản 4 cuốn sách, với nội dung viết về niềm tin, sự lạc quan, yêu đời của chính mình và truyền cảm hứng sống cho cộng đồng, đặc biệt là những người cùng cảnh ngộ.

trang facebook, zalo cá nhân. Qua đó, nhận được sự phản hồi tích cực từ bạn bè, cộng đồng. Nhiều người khuyên anh hãy góp nhặt để viết thành những cuốn sách truyền cảm hứng sống cho những người cùng cảnh ngộ.

Sau gần 20 năm biến cố cuộc đời, với nỗ lực bền bỉ của bản thân, đến nay, anh Cường đã xuất bản 4 cuốn sách lần lượt như: Vượt qua nghịch cảnh, Hành trình ước mơ, Khát vọng còn đây và 99 Ước nguyện trong đêm. Những ngón tay cơ quắp không thể cầm bút, nên công việc viết sách được anh Cường thực hiện trên máy tính.

Trong 4 cuốn sách, “Vượt qua nghịch cảnh” là cuốn sách đầu tay được in tại Nhà xuất bản Thanh niên vào năm 2019. Đây là cuốn tự truyện với hơn 70 câu chuyện được anh tái hiện từ thực tế trong suốt 13 năm kể từ ngày anh bị TNGT. Ở đó, còn là những tấm gương khuyết tật vượt qua nghịch cảnh vươn lên trong cuộc sống. Anh

Cường chia sẻ: “Ý nghĩa của cuốn sách nói về ý chí, nghị lực sống của bản thân và những người khuyết tật mà tôi được gặp gỡ, quen biết. Mặc dù mỗi người khuyết tật đều phải đối diện với nhiều đau khổ, thử thách nhưng họ vẫn giữ vững niềm tin và tìm cho mình những khe cửa hẹp, lối đi riêng để vượt qua nghịch cảnh”.

Tiếp đến là cuốn sách “Hành trình ước mơ” với 35 câu chuyện về hành trình thực hiện ước mơ của bản thân. Đồng thời, cuốn sách còn là những mẫu chuyện về những con người cùng cảnh ngộ luôn khát khao vượt lên số phận. Cuốn sách “Khát vọng còn đây” là một tập thơ hơn 100 bài. Điểm độc đáo của tập thơ là những cảm nhận sâu sắc của bản thân về những khía cạnh nhỏ bé của cuộc sống. Đặc biệt, có nhiều bài thơ viết về mối tình giữa anh Cường và người con gái tên Lê Nhi (39 tuổi, ngụ tại



Anh Cường đã xuất bản 4 cuốn sách với nội dung truyền cảm hứng sống.

phường Lộc Tiến). Chính sự đồng cảm, niềm tin và cả sự bao dung, Lê Nhi đã dành trọn tình yêu thương, giúp anh viết tiếp những ước mơ, khát vọng. Cuốn sách “99 Ước nguyện trong đêm” với 99 mẫu chuyện tự sự về những ước nguyện của bản thân anh Cường. Đó là những ước nguyện đơn sơ, giản dị được khát khao sống.

Bà Nguyễn Thị Hiền (63 tuổi, mẹ anh Cường), xúc động: “Nhiều lần thấy con vật lộn với máy tính để viết, có những ngày ngồi xe lăn cả 2 giờ đồng hồ chỉ viết được vài dòng, tôi thương lắm. Thương con, tôi cũng chỉ biết dõi theo và động viên. Rồi ngày sách của con được xuất bản, tôi vỡ òa hạnh phúc”. Còn chị Vũ Thị Nguyệt Ánh - Chủ tịch Hội Người khuyết tật TP Bảo Lộc, cho biết: Trong hơn 200 hội viên, Cường là hội viên bị khuyết tật nặng nhất. Nhưng nghị lực và khát vọng sống của Cường rất đáng để nhiều người học tập và noi theo.

Với 4 cuốn sách đã xuất bản của Cường là hành trình cảm hứng sống cho những ai đang tuyệt vọng.

“Dù tay, chân bị liệt, nhưng mình luôn hy vọng sẽ có một ngày mình có thể tự bước đi trên đôi nạng gỗ. Mình rất mong nhận được sự giúp đỡ để những trang sách của mình được nhiều bạn đọc đón nhận và truyền cảm hứng sống cho tất cả mọi người. Mình luôn tin, chỉ cần còn sống, còn hy vọng, còn nỗ lực thì hạnh phúc sẽ mỉm cười”, anh Cường chia sẻ thêm.

Từ cậu học trò miền núi đam mê Tin học đến Á quân APIO



Em Đặng Huy Hậu.

THY VŨ

Niềm đam mê Tin học của Hậu bắt đầu từ những năm lớp 1, lớp 2 khi em tiếp xúc với máy tính để giải toán trên mạng. Lên lớp 3, bộ môn Tin học mở ra một thế giới hấp dẫn với ngôn ngữ lập trình đầy thú vị. Chị Nguyễn Thị Hoàng Phương - mẹ Hậu, cho biết, ngay từ nhỏ, vì hai vợ chồng làm nghề buôn bán phế liệu, bận rộn suốt ngày; anh trai Hậu cũng theo học đại học tận ngoài Hà Nội nên việc học hành của Hậu đều do em tự lo. Khi biết con yêu thích bộ môn Tin

Câu chuyện về Đặng Huy Hậu, cậu học sinh lớp 10, Trường Trung học phổ thông (THPT) chuyên Thăng Long - Đà Lạt, không chỉ là hành trình của một niềm đam mê mãnh liệt với Tin học mà còn là minh chứng sống động cho tài năng vượt trội và ý chí vươn lên không ngừng. Mới 15 tuổi, Hậu đã xuất sắc trở thành thủ khoa Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Tin học và tiếp tục giành huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Tin học châu Á - Thái Bình Dương (APIO) lần thứ 19.

học, và cũng để tiện cho con trong việc giải các bài toán trên mạng, bố mẹ em đã tận dụng một chiếc máy vi tính phế liệu cũ, nhờ người sửa lại để cho em học tập. Với chiếc máy tính thô sơ đó, Hậu đã thực hiện những bước lập trình đầu tiên, say mê nghiên cứu rồi tự thiết kế các trò chơi đơn giản để vừa chơi, vừa học.

Cô Nguyễn Thị Nghĩa, giáo viên môn Tin học của Hậu thời tiểu học, xúc động nhớ lại: “Khi phát hiện ra năng khiếu của Hậu, ngay từ đầu năm lớp 4, tôi đã bồi dưỡng cho em bộ môn Tin học này. Cũng trong năm học đó, mặc dù học rất giỏi, nhưng khi đi thi, Hậu chỉ đậu vé vớt ở vòng thi cấp huyện, không nản chí, em đã rất quyết tâm ôn luyện và đoạt giải ở vòng thi tỉnh năm đó. Những năm học tiếp theo, khi gần các kỳ thi, cô trò chúng tôi lại cùng nhau ôn luyện. Điều tôi

ấn tượng nhất ở cậu học trò nhỏ này đó là sự siêng năng, ham học, sống tình cảm và đặc biệt là rất thông minh”.

Lên cấp 2, tài năng vượt trội của Hậu tiếp tục được phát hiện bởi thầy Nguyễn Văn Trọng, giáo viên Tin học tại Trường Trung học cơ sở (THCS) Tân Hội. Nhận thấy tiềm năng của Hậu, thầy Trọng đã thuyết phục Ban Giám hiệu Trường THCS Tân Hội viết thư nhờ Trường THPT Chuyên Thăng Long hỗ trợ. Đây là một bước ngoặt quan trọng, khi Hậu được thầy Nguyễn Ngọc Tuấn - Trưởng tổ Tin học Trường THPT Chuyên Thăng Long, trực tiếp bồi dưỡng theo hình thức online. Thầy Nguyễn Ngọc Tuấn cho biết: “Mặc dù hình thức học này có nhiều khó khăn, nhưng Hậu học tập rất nghiêm túc, tiếp thu nhanh. Đến khi Hậu lên cấp 3, đậu vào Trường Chuyên Thăng Long, vào đội tuyển Tin học của

trường, tôi lại tiếp tục bồi dưỡng em và thành quả hôm nay là nhờ vào khả năng tự học, ý chí quyết tâm của em ấy”.

Ngay từ cấp 2, Hậu đã học qua một lượt kiến thức chuyên Tin ở bậc THPT, thậm chí lớp 9 đã dự thi Olympic Tin học toàn quốc dành cho học sinh THPT không chuyên và đoạt giải Nhì.

Hành trình chinh phục các giải thưởng Tin học của Hậu bắt đầu sớm và đầy ấn tượng: Năm học 2019-2020: Giải Nhì Hội thi Tin học trẻ Lâm Đồng; năm học 2020-2021: Giải Nhất Hội thi Tin học trẻ huyện Đức Trọng lần thứ V và giải Nhì Hội thi Tin học trẻ tỉnh Lâm Đồng; năm học 2021-2022: Giải Nhất Olympic Tin học khu vực miền Trung - Tây Nguyên. Hậu cũng xuất sắc giành Giải Nhất Cuộc thi Tin học trẻ Quốc gia khi còn là học sinh tiểu học.

Đặc biệt, ở tuổi 15, khi là học sinh lớp 10, Đặng Huy Hậu

đã trở thành thủ khoa Kỳ thi học sinh giỏi quốc gia môn Tin học với 25,25/40 điểm. “Được giải nhất đã rất vui rồi nhưng cao điểm nhất cả nước thì em cực kỳ bất ngờ”, Hậu chia sẻ. Không dừng lại ở đó, Hậu xuất sắc giành huy chương Bạc tại Kỳ thi Olympic Tin học châu Á - Thái Bình Dương (APIO) lần thứ 19 do Uzbekistan đăng cai. Thành tích này không chỉ khẳng định tài năng của cá nhân Hậu mà còn góp phần quan trọng vào tổng số 6 huy chương của đội tuyển Việt Nam, giúp nước ta đứng vị trí thứ 5 toàn đoàn, chỉ sau các cường quốc công nghệ như Trung Quốc, Nga, Nhật Bản và Hàn Quốc. Bộ Giáo dục và Đào tạo đặc biệt ca ngợi Đặng Huy Hậu với “cách giải rất độc đáo” và việc đạt điểm tối đa ở một bài thi chỉ với 4 dòng lệnh, gây bất ngờ lớn cho ban giám khảo.

Với Đặng Huy Hậu, thành tích thủ khoa cấp quốc gia và huy chương APIO vừa qua là niềm động viên lớn và chặng đường sắp tới, em sẽ phải cố gắng nhiều hơn nữa. Hiện, Hậu đang ôn luyện để chuẩn bị cho Kỳ thi Tin học quốc tế tại Bolivia, dự kiến diễn ra từ ngày 27/7 đến 3/8.

DIỆU HIỆN

Những bức ảnh trên không chụp trung tâm TP Đà Lạt giữa bê tông bủa vây của tốc độ đô thị hóa khiến bao người yêu Đà Lạt phải thốt thức; trong đó, vẫn còn hiện hữu một vùng xanh với mật độ rừng cây che phủ dày đặc ở khu vực tháp sao cao 38 m định vị Trường Đại học Đà Lạt.

Khám phá Vườn thực vật Trường Đại học Đà Lạt

Nổi tiếng là trường đại học có cảnh quan đẹp nhất Đông Nam Á từ lúc còn mang tên Viện Đại học Đà Lạt (1957), đến nay, Trường Đại học Đà Lạt vẫn bảo tồn quỹ kiến trúc biệt thự Pháp và quần thể cây xanh đặc trưng của đô thị Đà Lạt “Rừng trong phố - Phố trong rừng”. Có thể gọi nơi đây là “Rừng trong trường - Trường trong rừng” mang đậm dấu ấn của kiến trúc cảnh quan đặc sắc với nhiều tòa nhà xây thời Pháp nằm dưới 1/3 ngọn thông. Trong khuôn viên trường có 40 tòa nhà từ cổ kính đến hiện đại mọc rải rác trên tổng diện tích gần 40 ha phủ xanh màu cây cối theo địa hình đa dạng từ thung lũng lên ngọn đồi thấp và hai hồ nước êm đềm in bóng cây xanh, quanh năm rộn rã tiếng chim trời.

Tiến sĩ Lương Văn Dũng - Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu đa dạng sinh học và biến đổi khí hậu, Trường Đại học Đà Lạt cho biết: Trường có hệ thực vật đa dạng, có một số loài quý hiếm như: bách xanh, hoàng liên ô rô, cẩm lai... Nguồn gốc thực vật ở đây có từ tự nhiên và được trồng. Trong đó, cây tự nhiên là các loài cây hoang dại, có mặt trước khi xây dựng trường hoặc xuất hiện sau này do phát tán tự nhiên, như các loài cỏ hoang dại, thông 3 lá, liễu hoa vàng (cây cỏ thụ ven hồ)... Cây có nguồn gốc nhân tạo là cây được trồng, gồm có nhóm cây bản địa và cây ngoại nhập. Cây bản địa là cây mọc hoang dại, thích nghi với môi trường sống như thông 3 lá, lim sét...; cây ngoại nhập là cây có nguồn gốc giống từ nước ngoài, được di thực về trồng, như tùng búp, khuynh diệp, ngân hoa, phượng tím...

Nhà trường đánh số, đóng băng tên cho những cây gỗ cổ thụ đưa vào dữ liệu quản lý và quy hoạch cây xanh theo đề án. Đối với nhóm cây gỗ lớn, những cây trồng thời gian 20 năm trở lại đây đa số sinh trưởng, phát triển tốt, đặc biệt là thông 3 lá. Những cây trồng trước đây hơn 60 năm, đặc biệt nhóm cây tùng, khuynh diệp, thông 3 lá (cây lớn), ngân hoa có nguy cơ chết tự nhiên do yếu



Quần thể cây xanh Trường Đại học Đà Lạt nhìn từ trên cao.

"KHO BÁU XANH" GIỮA LÒNG ĐÀ LẠT

tổ tuổi thọ đã quá già cỗi.

Trong khuôn viên trường đã và đang thực hiện một số mô hình bảo tồn, sưu tầm thực vật như mai anh đào, trà bản địa, đỗ quyên trắng, mắc ca... là những mô hình có ý nghĩa lớn về bảo tồn phục vụ nghiên cứu, đang được duy trì và bổ sung. Trong trường có cả một thung lũng mai anh đào, công trình do cựu sinh viên, doanh nhân Johnathan Hạnh Nguyễn - Chủ tịch Tập đoàn Liên Thái Bình Dương tài trợ hàng tỷ đồng để xây dựng. Mỗi mùa xuân về, du khách khắp nơi đến tham quan không gian mai anh đào tại đây đông như một địa chỉ du lịch.

Quần thể cây xanh giữa lòng thành phố này là ngôi nhà của chim muông quần tụ. Nhiều loài chim quý (như chim trĩ) thường xuất hiện trong không gian trường, tiếng hót véo von, từng bầy chim sáo, cu đất, chim sâu, chim sẻ dạn dĩ như chơi đùa với người. Dạo bước trong khuôn viên này như đi giữa phim trường Đà Lạt với những thước phim thiên nhiên đầy sắc màu, lãng mạn, góc nào cũng đẹp, chỗ nào cũng nên thơ.

Chung tay bảo vệ lá phổi xanh

Trường Đại học Đà Lạt đang xây dựng Vườn thực vật với tầm nhìn 10 năm (2022 - 2032) trên diện tích 20 ha. Vườn thực vật là nơi sưu tập, lưu giữ nguồn gen thực vật góp phần bảo tồn đa dạng sinh học; đào tạo, nghiên cứu khoa học và hợp tác phát triển về thực vật, cải thiện môi trường sinh thái; giáo dục môi trường và nâng cao nhận thức người dân, cộng đồng về bảo vệ môi trường và bảo tồn đa dạng sinh học; triển khai các hoạt động dịch vụ, du lịch sinh



Cây liễu vàng hơn 100 tuổi nở hoa bên hồ Đại học.

thái; hợp tác trong nước và quốc tế về lĩnh vực khoa học thực vật và vườn thực vật.

Trong tương lai, Vườn thực vật Trường Đại học Đà Lạt sẽ kết nối trở thành một mắt xích trong hệ thống Vườn thực vật Quốc gia. Đồng thời, góp phần thực hiện chiến lược phát triển của trường giai đoạn 2021 - 2025 xây dựng Trường Đại học Đà Lạt thành một khuôn viên văn minh, hiện đại, thân thiện; gắn với bảo tồn kiến trúc cảnh quan, là điểm nhấn về du lịch sinh thái của thành phố; phấn đấu đến năm 2030, trở thành trường đại học xanh, thông minh, kết nối và chia sẻ.

Vườn thực vật duy trì được nguồn gen cây gỗ quý hiếm đang có mặt tại khuôn viên trường. Tiếp tục sưu tập 17 loài thực vật hạt trần có phân bố ở cao nguyên Lâm Viên, 20 - 25 nhóm thực vật bậc cao quý hiếm, đặc trưng, có giá trị cảnh quan; nhóm cây gắn với lao động sản xuất (nông cụ), văn hóa và tín ngưỡng của người dân bản địa; nhóm cây thuốc gắn với tri thức bản địa. Trong giai đoạn từ 2023 - 2025, nhà trường đã tập trung sưu tập các nhóm: hạt trần (bồ sung thêm), lan rừng, trà mi (bồ sung thêm), ngọc lan, phong, sồi dẻ, sim - mua, đỗ quyên, gừng riềng,

nhóm cây làm rượu cần, nhóm cây màu nhuộm, nhóm cây rau rừng. Đây là những nhóm cây mà Trường Đại học Đà Lạt đã và đang thực hiện các đề tài nghiên cứu. Giai đoạn 2025 - 2032 sẽ bổ sung và sưu tầm các nhóm còn lại. Hiện tại Trường Đại học Đà Lạt đã có Phòng Tiêu bản thực vật được Hiệp hội Phòng tiêu bản thế giới công nhận (kí hiệu là DLU!).

Nhà trường cũng đã có giải pháp trồng, chăm sóc cây tập trung theo cụm tại địa điểm được quy hoạch do lực lượng chủ yếu là sinh viên và cựu sinh viên với Phong trào “Trồng cây để nhớ”. Đoàn Trường Đại học Đà Lạt đã xây dựng Chương trình "Vì DLU xanh, sạch, đẹp", có 17 Liên chi đoàn, Chi bộ sinh viên được phân công chăm sóc cây cảnh, quét dọn vệ sinh các khu vực trong khuôn viên trường, đây là nguồn lực cơ sở cho việc phân công sinh viên tham gia chăm sóc Vườn thực vật.

Đánh giá về hiệu quả và giá trị của Vườn thực vật, Tiến sĩ Lương Văn Dũng nhận định: Trước tiên là hiệu quả đào tạo bởi Trường Đại học Đà Lạt đào tạo đa ngành, đa lĩnh vực, trong đó có những ngành liên quan đến đa dạng sinh học, tài nguyên thiên nhiên, công nghệ sinh học... Vườn thực vật trở thành môi trường cho đào tạo, đối tượng cho nghiên cứu, mở ra nhiều cơ hội cho việc giao lưu, học hỏi của sinh viên. Hiệu quả môi trường: Vườn thực vật làm tăng tính đa dạng sinh học cho TP Đà Lạt và vùng phụ cận, là một trong những lá phổi xanh và trở thành một điểm đến về du lịch sinh thái trong lòng thành phố. Hiệu quả kinh tế cũng được phát huy khi Vườn thực vật được hình thành và đi vào khai thác với các dịch vụ như: tham quan, tư vấn, chuyên giao, giống cây trồng, hội thảo, triển lãm...

Bao thế hệ sinh viên của Trường Đại học Đà Lạt đã thụ hưởng phúc lợi từ thiên nhiên trong lành, mát mẻ, nơi hội tụ của chim muông, hoa lá cỏ cây, thông reo, những thảm cỏ đại xanh ngút ngàn, nắng ấm của mùa khô và gió lạnh của mùa mưa rả rích ngay bên giảng đường với triết lý giáo dục Thụ nhân - Khai phóng - Bản sắc. Nhìn cảnh sắc quanh trường biết được sự biến chuyển của thời gian: Mùa xuân cây xanh lộc biếc, thắm sắc hoa mai anh đào; mùa đông rừng mai anh đào trút lá ngủ cho thông thấp nền chào đón Noel; qua những ngày mưa dầm dề, đã quỳ quanh hồ bật lên sắc vàng rực rỡ báo hiệu mùa khô đã về; khi cả khung trời đại học ngát hương ngọc lan cổ thụ là tín hiệu của mùa mưa đang tới; chỉ có quần thể thông, tùng, bách là vẫn xanh rì quanh năm như nỗi nhớ thắm sâu của những ai đã rời xa nơi này.

Từ những...

TIẾP TRANG 11

... Nhiệm vụ của người đứng lớp tập huấn này là chọn lọc lượng kiến thức báo chí vừa đủ trong một khoảng thời gian hạn hẹp, kiến thức đưa ra phù hợp với trình độ học viên, phân bổ lượng kiến thức hợp lý trong giờ tập huấn để học viên có thể tiếp thu một cách tốt nhất.

Trong tập huấn, tôi tập trung chính vào các kiến thức cơ bản báo chí như các loại hình báo chí hiện nay, tin là gì, bài là gì, các thể loại bài hiện nay trên báo chí, ảnh báo chí, công tác biên tập, sơ lược về đạo đức báo chí. Cùng với phần kiến thức về báo chí, tôi cũng tập trung nhiều cho phần kỹ năng, nhất là phần hướng dẫn viết.

Một điều quan trọng là chia sẻ kinh nghiệm làm báo, trong làm tin nhanh, tin hội nghị, cách phát hiện đề tài, cách phỏng vấn người dân bình thường cũng như những vị lãnh đạo, người nổi tiếng chẳng hạn.

Trong nhiều năm tham gia tập huấn cho các lớp này, tôi nhận thấy không ít học

Báo Lâm...

... đặc điểm của từng vùng, miền, chu kỳ sản xuất, kinh doanh; chú trọng cung cấp tín dụng CSXH cho các đối tượng bị ảnh hưởng bởi thiên tai, dịch bệnh, học sinh, sinh viên nghèo và các trường hợp khẩn cấp khác...

Riêng đối với Phòng Giao dịch Ngân hàng CSXH huyện Bảo Lâm, thời gian tới, đơn vị sẽ tiếp tục phối hợp chặt chẽ với cấp ủy, chính quyền địa phương các cấp triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp tại Chiến lược phát triển Ngân hàng CSXH đến năm 2030. Phối hợp tham mưu công tác ủy thác nguồn vốn ngân sách địa phương; tiếp tục thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng tín dụng và quản lý và xử lý nợ rủi ro; tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ chuyển đổi số năm

Để con có một...

... Lớp được diễn ra vào giữa tháng 6 và kết thúc vào cuối tháng 7 với thời gian học 1,5 - 2 tiếng; thu hút nhiều em thiếu nhi, học sinh tham gia. Khóa học giúp các em biết cách phối màu, sử dụng kỹ thuật trong vẽ tranh với các chủ đề về phong cảnh, gia đình, con vật, về ước mơ.

“Những năm gần đây, thay vì đến dịp hè, phụ huynh đăng ký các lớp học thêm Toán, Văn, tiếng Anh... cho các con, thì các lớp học năng khiếu đã được các bậc phụ huynh tìm kiếm để các con tham gia. Là giáo viên dạy Mỹ thuật của Trường Tiểu học Đa Nung (xã Đa Đòn), 2 năm nay, tôi duy trì mở lớp vẽ cho thiếu nhi, học sinh trong dịp hè. Tham gia học vẽ giúp các em hạn chế xem tivi, điện thoại, nâng cao kỹ năng quan sát, sáng tạo, nuôi dưỡng cảm xúc... Thông thường, các lớp ngoại khóa về vẽ tranh được chia thành nhiều lứa tuổi", chị Hiền cho hay.

Là một trong những phụ huynh đăng ký lớp học vẽ cho con, chị Trần Thị Bích Loan bày tỏ: “Tôi nghĩ mùa hè là lúc con cần được nghỉ ngơi, được vui chơi. Nhưng chơi không có nghĩa là buông thả. Việc cho con tham gia quan trọng là tạo được sự cân bằng giữa học và chơi, để con không cảm thấy áp lực mà vẫn tiếp thu được nhiều điều bổ ích”.

Chị Trịnh Thị Loan - Giám đốc Trung

viên sau đó đã nâng chất lượng bài viết của mình lên rất nhiều. Tin viết ngắn gọn, đầy đủ thông tin, theo phong cách hiện đại nên dễ biên tập hơn; hình ảnh cho tin, bài tốt hơn nhiều, không phạm các lỗi cơ bản. Có nhiều học viên còn kịp thời phát hiện và viết về các gương điển hình, người tốt, việc tốt ở cơ sở. Điều này đồng nghĩa với việc các lớp tập huấn đã phát huy được hiệu quả, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể có thêm nguồn nhân lực làm công tác thông tin tuyên truyền, phục vụ cải cách hành chính, có thêm nguồn tin, bài tốt hơn cho trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị mình.

Và ngay cả Báo Lâm Đồng sau đó cũng có thêm các cộng tác viên từ cơ sở cộng tác để lượng tin, bài phong phú hơn. Thực tiễn cho thấy, trong những năm qua, Báo Lâm Đồng đã có thêm nhiều cộng tác viên từ cơ sở vốn là những người tham gia các lớp bồi dưỡng này sau đó gửi bài cộng tác với Báo Lâm Đồng.

TIẾP TRANG 21

2025... Đồng thời, thực hiện tốt công tác tuyên truyền sâu rộng đến đối tượng phục vụ, tổ tiết kiệm và vay vốn, tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác nhằm triển khai tốt chủ trương, chính sách tín dụng của Nhà nước, nâng cao hiệu quả trong đầu tư cho vay và ý thức trách nhiệm, nghĩa vụ của các hộ khi vay vốn. Triển khai thực hiện tốt các chương trình tín dụng chính sách gắn với 3 Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững, xây dựng Nông thôn mới và Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; chủ động rà soát đối tượng thụ hưởng, giải ngân kịp thời đến khách hàng vay vốn đảm bảo công khai, minh bạch, đúng đối tượng; thực hiện nâng cao chất lượng tín dụng theo hướng bền vững...

TIẾP TRANG 22

tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh Lâm Đồng cho biết: Với chức năng trọng tâm là đào tạo, giảng dạy các bộ môn năng khiếu, thời gian qua, Trung tâm đã có nhiều đổi mới, đầu tư các mô hình, giải pháp, tổ chức nhiều hoạt động mang lại hiệu quả thiết thực, bổ ích cho thanh, thiếu nhi trong toàn tỉnh. Năm bắt được nhu cầu, nguyện vọng của xã hội, mùa hè này, Trung tâm tiếp tục đa dạng hóa các mô hình hoạt động nhằm tạo sân chơi bổ ích, đồng thời đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng cho thanh, thiếu nhi tỉnh.

Mùa hè năm nay, Trung tâm Hoạt động Thanh thiếu nhi tỉnh đã triển khai giảng dạy, chiêu sinh, mở mới các lớp năng khiếu với hơn 30 bộ môn tại 132 lớp với khoảng 2.055 học sinh tham gia. Bên cạnh các bộ môn truyền thống như Anh văn, Tin học, Hội họa, Luyện viết chữ đẹp, Âm nhạc, Múa, Thể dục thể thao, Trung tâm còn có các workshop. Ngoài ra, Trung tâm tăng cường các lớp kỹ năng sống và trại hè trải nghiệm để trưởng thành; các lớp Lập trình G - Robot cũng được tổ chức để các em học viên thỏa mãn niềm đam mê với khoa học. Thông qua những đợt này, giúp Trung tâm - Hội đồng Đội tỉnh phát hiện các tài năng, tiếp tục bồi dưỡng để các em có thể tham gia các cuộc thi cấp quốc gia trong thời gian tới.

Bài báo...

... - Chuyện gì mà ba năm? - Ông biết chuyện Phó Tổng Nam của báo tôi đã nhanh chân chọn một “ghế” cũng khá béo bở ở ngành kinh tế A trước khi Giám đốc Công ty X. tra tay vào công vì tội cố ý vi phạm pháp luật, tham nhũng, hối lộ. . .

- Mới đây mà, sao lại ba năm? Nếu tính việc vợ chồng ông đôi ngả thì nghe nói khoảng 2 năm?

- Tin không chỉ là hoa của lọ hoa... Tin phải là phát súng lục hiệu lệnh mở màn cho một trận đánh. Sau đó mới tới hàng loạt phát đại bác công đồn... là phóng sự, điều tra vào cuộc. Ai đã nói vậy nhỉ? - Im lặng, Thành mỉm cười với ánh mắt xa xôi. Tuấn sốt ruột: - Đang chuyện đời lại nhảy sang chuyện nghề!

- Chuyện thế này, nếu như ba năm trước, mình không bị phân tâm và thể hiện trách nhiệm cao để đọc, duyệt đăng trên báo điện tử bản tin của Huyền thì chẳng đến nỗi giờ Giám đốc Công ty X. mới đứng trước vành móng ngựa!

- Vậy sao? - Tuấn nháy mắt: - Huyền là ai?

- Dịu dàng, đầm thắm song bản lĩnh! - Thành chậm rãi thốt với giọng đầy nuối tiếc. Im lặng giây lát, anh tiếp tục: - Giữa lúc Phó Tổng biên tập Nam o bế, lảng-xê Công ty X., thì bản tin của cô ấy tuy đưa tin về việc hội thao chỉ là cái cớ để nêu, bình sâu về một vài lĩnh vực sản xuất - kinh doanh có những dấu hiệu sai phạm của doanh nghiệp và giám đốc... Vậy mà tôi đã không chịu đọc bản tin đó, lại còn mơ hồ hiểu sai động cơ viết tin của Huyền. Nếu chiều ấy, đọc và đăng... chắc bản tin sẽ như “giọt nước làm tràn ly” tạo cơ hội tốt cho tranh luận chuyên môn. Dư luận xã hội đã quan tâm thì không dễ xảy ra chuyện như sau này, Phó Tổng Nam đã sai khiến ê kíp của mình nhào nặn, tô vẽ, đánh bóng cho doanh nghiệp X. Hồi đó, báo có bài lảng-xê phát hành và hơn tháng sau doanh nghiệp mời ông Nam cùng phóng viên N viết bài đi du lịch Thái Lan... Dịp đó, Huyền nghỉ phép về quê ngoài Bắc. Không may, bà mẹ bị tai biến nặng, phải xin nghỉ thêm hơn tháng nữa song mẹ cô không qua khỏi... Trờ về Tòa soạn, Huyền bị sốc, người rạc đi... Phó Tổng liên tục điều cô đi công tác vùng sâu, vùng xa với những yêu cầu khắt khe về thời gian, bài vở... Ông bảo trong trạng huống đó, mấy ai tập

Hành trình...

... Trong đó, An Coffee Farm ưu tiên áp dụng nhiều phương pháp sơ chế cà phê từ truyền thống cho tới hiện đại, luôn sáng tạo để ngày càng nâng cao chất lượng cà phê Robusta Việt Nam. “Mục tiêu của An Coffee Farm là làm nông nghiệp bền vững. Ở vườn cà phê, chúng tôi đồng hành cùng bà con địa phương gìn giữ môi trường, bảo vệ đất và nguồn nước - gốc rễ của nông nghiệp”, chị Duyên Anh nhấn mạnh.

Hiện nay, An Coffee Farm đang liên kết thu mua quả tươi với khoảng trên 300 nông hộ trên địa bàn huyện Lâm Hà. Mỗi năm, sản lượng cà phê chất lượng cao đạt trên 400 tấn. Phần lớn sản phẩm nhân xanh được cung cấp cho các doanh nghiệp, nhà rang trong

trung cho chuyên môn được. Bình bầu cuối năm, ông Nam chỉ đạo “đàn em” nhận xét như nã đạn vào Huyền... Có ý kiến “bài vở của Huyền thiếu tính dự báo. Qua giọt nước phải thấy biển cả, cách nhìn nhận và đánh giá hoạt động sản xuất - kinh doanh của Công ty X. thiếu sự chia sẻ, động viên”... Tổng Biên tập sắp luân chuyển, sợ đụng chạm và cũng e ngại ông Nam quan hệ rất rộng nên không thể hiện chính kiến. Huyền bị xếp loại “Không hoàn thành nhiệm vụ”, cơ quan xì xầm “Ban Biên tập nhận xét Huyền không có khả năng phát triển trong nghề báo”. Khoảng ba tháng sau, cô xin chuyển về TP Hồ Chí Minh. Vẫn theo nghề làm báo nhưng cũng xê dịch đôi tòa soạn nữa... -

- Chà nghiêm trọng đấy!

- Dù biện minh thế nào... cũng thật ân hận về sự sơ suất trước đây không chú tâm để đọc bản tin của Huyền! Giai đoạn, cô bị o ép, cần người đồng cảm thì mình lại “được” ông Nam hiển kẻ biệt phái đi gây dựng văn phòng đại diện ở các huyện phía Nam tỉnh... Rồi việc gia đình rồi như mớ bòng bong... -

- Giờ, Huyền thế nào? - Tuấn sốt ruột.

Thành thần thờ, mở cặp, tìm bức thư: - Huyền vừa gửi cho tôi bản thảo bản tin viết ba năm trước và lá thư này. Ông đọc đi..!

Tuấn cầm thư, anh đọc đi đọc lại với nét mặt đắm chiêu. Tay chống cằm tư lự, Tuấn neho mắt ngó Thành và anh khẽ gật đầu: - Vẫn chưa hết cơ hội đâu “hiệp sĩ” a! Huyền quý mến và coi ông như một thần tượng trong nghề nghiệp. Cô không phủ nhận bản thân xao xuyến trước sự ân cần, tận tình, tâm huyết qua mỗi lần ông trao đổi, góp ý về bài vở... Khi từ chối đọc bản tin, ông vô tình và bất ngờ tạo cho cô ấy sự thất vọng quá lớn. Thậm chí còn nghĩ ông cùng “giuộc” với ông Nam cả thôi! Rồi những chuyện khúc mắc Phó Tổng gieo rắc trong cơ quan, khiến sự mơ mộng cùng niềm tin trong sáng tan vỡ, sụp đổ... Huyền giữ bản tin và gửi lại cho ông... Không giản đơn là trách móc hay để giữ làm kỷ niệm. Nàng vẫn quan tâm và thông cảm cái thế “con nai sa lưới” trong cuộc đời, trong nghề nghiệp của ông. Đã ba năm, theo thời gian, chúng ta thường gọi là gì nhỉ, à... mâu thuẫn và phải, trái đã có lời giải rành mạch, rõ ràng. Nghe mình khuyên phải sớm gặp nàng đi!

** Rút từ tập truyện ngắn, ký Lửa muộn*

TIẾP TRANG 23

nước. Bên cạnh đó, hàng năm An Coffee Farm có hợp đồng xuất khẩu khoảng 80 tấn cà phê đặc sản - fine Robusta đi thị trường Italia và Hàn Quốc. Thế nhưng theo chị Duyên Anh, mục tiêu mà An Coffee Farm hướng đến chính là những người tiêu dùng trong nước bởi chị luôn mong dành những gì tinh túy, chất lượng nhất cho người dân Việt Nam. Cùng với đó, từ trong tâm khảm của chị Duyên Anh, khi giá trị cà phê được khẳng định, cuộc sống của những người nông dân gắn bó cả đời mình với cây cà phê như cha mẹ, họ hàng của mình cũng sẽ tốt lên, đáp đền lại tình yêu với cây, với đất, với mảnh đất quê hương thứ hai nơi cao nguyên này.



CHAMPIONS
LEAGUE®



ĐÓN XEM
CÚP CHÂU ÂU

ĐỘC QUYỀN VÀ ĐẦY ĐỦ

TRÊN **TV360**



Tải ứng dụng TV360

☎ 1800.8168

viettel
telecom